

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO

TÀI LIỆU HỘI NGHỊ
TỔNG KẾT CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2025

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

MỤC LỤC

PHẦN I. BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026.....	4
PHẦN II. THAM LUẬN HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025	28
PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA QUA TRƯNG BÀY CHUYÊN ĐỀ “BẢO VẬT QUỐC GIA - NHỮNG KIỆT TÁC DI SẢN TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH”.....	29
<i>Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh</i>	
KINH NGHIỆM XÂY DỰNG VÀ PHÁT HUY TÁC DỤNG CỦA BỘ NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU BẢO TÀNG CHỨNG TÍCH CHIẾN TRANH.....	45
<i>Lâm Ngô Hoàng Anh</i>	
GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ TU BỒ, TÔN TẠO DI TÍCH TRONG BỐI CẢNH THỰC THI LUẬT DI SẢN VĂN HOÁ MỚI VÀ QUẢN LÝ HÀNH CHÁNH HAI CẤP CỦA THÀNH PHỐ	60
<i>Huỳnh Lư Vũ Minh</i>	
ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC LẬP HỒ SƠ XẾP HẠNG DI TÍCH TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG BỐI CẢNH LUẬT DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2024 VÀ NGHỊ ĐỊNH 308/2025/NĐ-CP	70
<i>Mai Thúy Hằng, Nguyễn Thị Đăng Kha</i>	
PHƯỜNG SÀI GÒN - BẢO VỆ, GIỮ GÌN, QUẢN LÝ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN TRÊN ĐỊA BÀN: THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN	79
<i>Ủy ban nhân dân phường Sài Gòn</i>	
VỀ CÔNG TÁC BẢO TỒN DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ LỄ KHAI HẠ- CẦU AN TẠI LĂNG ÔNG TẢ QUÂN LÊ VĂN DUYỆT, PHƯỜNG GIA ĐỊNH	88
<i>Ủy ban nhân dân phường Gia Định</i>	

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

**VỀ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC TU BỒ, PHỤC HỒI DI TÍCH LỊCH SỬ
VĂN HÓA HIỆN NAY TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG LÁI THIÊU 96**

Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu

**VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DI SẢN VĂN HÓA
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ VĨNH LỘC TRONG BỐI CẢNH SÁP NHẬP VÀ
THỰC HIỆN CHÍNH QUYỀN 02 CẤP 101**

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc

**HOẠT ĐỘNG BẢO TÀNG VŨ KHÍ CỔ - ROBERT TAYLOR THUẬN LỢI
VÀ KHÓ KHĂN.....106**

Bảo tàng Vũ khí cổ Robert Taylor

**KHAI THÁC DU LỊCH ĐỊA PHƯƠNG KẾT HỢP VỚI PHÁT HUY
DI SẢN VĂN HÓA MỘT CÁCH BỀN VỮNG 112**

Ủy ban nhân dân Đặc khu Côn Đảo

PHẦN I

BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Hoạt động của Bảo tàng

Năm 2025, Sở Văn hóa và Thể thao đã thẩm định 04 hồ sơ đăng ký di vật, cổ vật; 01 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật theo quy định và 02 hồ sơ cấp phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập theo quy định.

Trong năm, hệ thống bảo tàng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục phát huy vai trò là thiết chế văn hóa quan trọng, đạt được nhiều kết quả tích cực trên các mặt công tác. Triển khai chương trình giáo dục di sản năm 2025, chủ đề: “Tất cả vì Miền Nam ruột thịt” - khát vọng hòa bình giải phóng miền Nam thống nhất đất nước của quân dân Bà Rịa - Vũng Tàu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước giai đoạn (1954 - 1975); Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Di sản Việt Nam (23/11/2025); Trưng bày “Hồ Chí Minh - Những nét phác họa chân dung”; Trưng bày “Bà Rịa - Vũng Tàu - Biển đảo quê hương em; Phối hợp triển lãm chuyên đề “Thiên nhiên con người và di sản văn hóa phi vật thể tỉnh Gia Lai” tại Bảo tàng Côn Đảo - triển lãm chuyên đề “Khát vọng tự do” tại di tích nhà Công Quán; Trưng bày chuyên đề “Gốm sứ Nam Bộ qua các thời kì”.

Bên cạnh đó, các bảo tàng đã tích cực, chủ động tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động đề ra từ đầu năm và phối hợp thực hiện tốt các nhiệm vụ đột xuất được cấp trên giao. Tổng số khách tham quan các Bảo tàng thuộc Sở Văn hóa và Thể thao năm 2025 là **4.466.941 lượt** (khách trong nước là 3.178.954 lượt, khách nước ngoài: 1.287.987 lượt), tổng số khách tăng 17,1 % so với cùng kỳ năm 2024. Tổng số cuộc

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

trưng bày, triển lãm chuyên đề tại bảo tàng và triển lãm lưu động là **189 cuộc** (trong đó có 58 cuộc trưng bày chuyên đề tại bảo tàng và 131 cuộc triển lãm lưu động. Các chuyên đề trưng bày và triển lãm tại chỗ, các cuộc trưng bày, triển lãm lưu động phục vụ công chúng với nhiều nội dung phong phú, góp phần quảng bá, giới thiệu hoạt động bảo tàng, thu hút đông đảo công chúng đến tham quan bảo tàng. Đặc biệt, ngày 29 tháng 6 năm 2025, Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì phối hợp với Bảo tàng Thành phố, Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố và sưu tập tư nhân Phạm Gia Chi Bảo tổ chức trưng bày chuyên đề “Bảo vật quốc gia - Những kiệt tác di sản tại Thành phố Hồ Chí Minh” đây là lần đầu tiên các bảo vật quốc gia ở Thành phố Hồ Chí Minh cùng nhau tổ chức trưng bày chuyên đề chung về bảo vật quốc gia, nhân sự kiện này, Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức Lễ công bố Quyết định công nhận bảo vật quốc gia: Chỗ gốm văn hóa Đông Sơn của sưu tập tư nhân Phạm Gia Chi Bảo được Thủ tướng Chính phủ công nhận năm 2024. Các bảo tàng tổ chức trưng bày các chuyên đề phục vụ hoạt động nhân kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025) và 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2025), kỷ niệm Ngày Di sản văn hóa Việt Nam 23/11; Các bảo tàng thực hiện tốt chương trình miễn phí vé cho người dân Thành phố đến tham quan bảo tàng trong các dịp lễ, kỷ niệm là 625. 364 lượt. Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh tham gia triển lãm chuyên đề “Thành phố Hồ Chí Minh - Tầm vóc thời đại, kiến tạo tương lai” dịp lễ kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9 tại Trung tâm Triển lãm quốc gia, Thành phố Hà Nội.

Hoạt động sưu tầm đi vào chiều sâu, các bảo tàng đã sưu tầm nhiều hiện vật gốc có giá trị, năm 2025, các bảo tàng sưu tầm **5.476** hiện vật, hình ảnh và tài liệu khoa học phụ, trong đó hiện vật gốc là **1.768 hiện vật**. Ủy ban nhân dân Thành phố đã bố trí kinh phí mua 227 hiện vật với tổng số tiền là 7.632.000.000 đồng cho 04 bảo tàng (Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ, Bảo tàng

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Lịch sử Thành phố, Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố). Kết quả nổi bật trong năm Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố đã tiếp nhận 43 tác phẩm hội họa của các tác giả học và tốt nghiệp trường Mỹ thuật Đông Dương, Gia Định do ông bà Lê Tất Luyện - Thụy Khuê trao tặng.

Năm 2025, các bảo tàng tiến hành kiểm kê bước đầu 18.100 hiện vật. Công tác bảo quản phòng ngừa, bảo quản trị liệu hiện vật của các bảo tàng ngày càng được quan tâm, các bảo tàng đã thực hiện bảo quản trị liệu đối với nhiều hiện vật thuộc chất liệu khác nhau. Thực hiện bảo quản trị liệu hiện vật các bảo tàng chú trọng quan tâm, đây là tiêu chí xếp hạng bảo tàng.

Năm 2025, Bộ Văn hóa và Thể thao đã xem xét và ban hành Quyết định số 2086/QĐ-BVHTTDL về việc xếp hạng bảo tàng, theo đó xếp hạng bảo tàng hạng I Bảo tàng Tôn Đức Thắng. Như vậy, các bảo tàng trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh có 7/9 bảo tàng xếp hạng I và là thành viên của ICOM Có 02 bảo tàng xếp hạng II: Bảo tàng Bình Dương, Bảo tàng - Thư viện Bà Rịa - Vũng Tàu. So với cả nước, tỉ lệ bảo tàng xếp hạng I chiếm 38,8% so với cả nước.

Công tác trưng bày, triển lãm của các bảo tàng ngày càng đi vào chiều sâu và tạo được sức hấp dẫn cao, các chuyên đề trưng bày đã đáp ứng được nhiều đối tượng, nhiều giới đến với bảo tàng, đảm bảo ít nhất từ 02- 03 chuyên đề/năm tại bảo tàng. Bên cạnh đó, các bảo tàng thường xuyên tổ chức các hoạt động đưa bảo tàng đến với trường học và tổ chức các chương trình giáo dục “Giờ học Sử tại Bảo tàng”, Câu lạc bộ “Em yêu lịch sử”, “Giờ học sử địa phương”; “Em yêu Bác Hồ”, “Ai nhớ nhiều nhất” cho học sinh các trường học, thanh thiếu niên trên địa bàn Thành phố.

Tính đến hết năm 2024, đã có 327 bảo vật quốc gia được Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận, hiện đang được bảo vệ và phát huy giá trị tại các Bảo tàng, Ban quản lý di tích, một số trung tâm lưu trữ, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn cả nước. Thành phố Hồ Chí Minh hiện lưu giữ 23 Bảo vật quốc gia, trong đó 22 bảo vật

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

lưu giữ tại các bảo tàng công lập và 01 bảo vật quốc gia của sưu tập tư nhân¹. Hiện nay, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét **02 hồ sơ** đề nghị công nhận bảo vật quốc gia năm 2025 gồm: **Bộ tượng Tam quan Đại đế** gồm 9 hiện vật của nhà sưu tập Lê Thanh Nghĩa và 01 cổ vật **Bát bồng gốm Hoa Lộc** của Bảo tàng Gốm thời dựng nước.

Hoạt động hợp tác quốc tế về di sản văn hóa, xã hội hóa trong hoạt động bảo tàng đạt kết quả tích cực các đơn vị, tổ chức cá nhân hỗ trợ và phối hợp với bảo tàng trong công tác sưu tầm, trưng bày và tuyên truyền giáo dục, góp phần làm phong phú hơn hoạt động của các bảo tàng, tạo sự gắn kết và mở rộng mạng lưới cộng tác viên của đơn vị. Thời gian qua, hợp tác quốc tế góp phần vào quá trình gắn kết cộng đồng, trao đổi kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo tàng học: dự án FSPI “Chia sẻ và Gìn giữ Di sản Việt Nam” được tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh của Lãnh sự quán Pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp tổ chức cho các bảo tàng, thông qua dự án FSPI tài trợ cho các bảo tàng ở Thành phố “02 chiếc hộp kể chuyện. Năm 2025, dự án FSPI tiếp tục phối hợp với các Bảo tàng trưng bày chuyên đề “Chúng tôi, những dòng sông Nam bộ” thuộc dự án FSPI. Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh phối hợp với Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ tại Việt Nam (USAID) thực hiện “Dự án chỉnh lý trưng bày về Khắc phục hậu quả chiến tranh tại Bảo tàng Chứng tích chiến tranh” do Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ tại Việt Nam (USAID) tài trợ. Tham dự Kỳ họp Đại hội đồng ICOM lần thứ 27 tại Dubai, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất.

Trong năm các bảo tàng đã chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức bảo tàng

¹ Bảo tàng Lịch sử Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh có 12 bảo vật quốc gia, Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh có 02 bảo vật quốc gia, Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố có 02 bảo vật quốc gia, Bảo tàng Bình Dương có 03 bảo vật quốc gia, Bảo tàng Bà Rịa - Vũng Tàu có 03 bảo vật quốc gia và 01 bảo vật quốc gia của sưu tập tư nhân Phạm Gia Chi Bảo.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

với nhiều hình thức đào tạo ngắn hạn, dài hạn, lớp cập nhật kiến thức. Học tập, trao đổi kinh nghiệm với các chuyên gia trong dự án FSPI đến từ các Bảo tàng của Cộng hòa Pháp. Các đơn đã cử viên chức chuyên môn tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và nâng cao nghiệp vụ của Cục Di sản văn hóa tổ chức.

Các dự án cải tạo, nâng cấp bảo tàng: ngày 03/01/2025 khánh thành công trình xây dựng mới Bảo tàng Tôn Đức Thắng đây là Công trình chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025. Tiếp tục tham mưu Dự án xây dựng Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh tại Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc, thành phố Thủ Đức; Hoàn thiện các thủ tục triển khai thực hiện Dự án “Trùng tu tôn tạo, chỉnh trang khuôn viên sân vườn và đầu tư nâng cấp, mở rộng Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh”. Tiếp tục phối hợp với Ban Quản lý đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp thành phố và các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung dự án trung bày mở rộng Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ. Hiện nay, Ủy ban nhân dân Thành phố đã có quyết định về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án trung bày mở rộng của Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ. Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với các đơn vị liên quan Xây dựng thông tin giáo dục bên trong tàu Amiral Latouche-Tréville (sẽ thực hiện trên Con tàu Tàu Amiral Latouche-Tréville phục dựng lại tại Bến Nhà Rồng).

Bảo tàng ngoài công lập có vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa: Sự ra đời của các bảo tàng ngoài công lập, sưu tập tư nhân thực hiện theo chủ trương của Đảng và Nhà nước đã đáp ứng nhu cầu đa dạng hóa các loại hình bảo tàng, góp phần vào sự nghiệp bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc. Năm 2025, Sở Văn hóa và Thể thao đã xem xét ra quyết định cho phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập đối với Bảo tàng Gốm thời dựng nước và Bảo tàng Phở. Số lượng bảo tàng ngoài công lập trên địa bàn Thành phố tính đến hiện

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

nay là 12 bảo tàng, cùng với thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh là một trong hai địa phương có số lượng bảo tàng ngoài công lập nhiều nhất cả nước.

Năm 2025 các bảo tàng ngoài công lập đón 85.000 lượt khách tham quan, tổ chức triển lãm chuyên đề, các hoạt động chào mừng 80 năm quốc khánh nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thường xuyên cập nhật các hoạt động trên nền tảng website, facebook, và instagram...

Việc bảo tồn và phát huy các di sản tư liệu là nhiệm vụ có ý nghĩa nhân văn sâu sắc vì di sản tư liệu chính là hồn phách của dân tộc, là kiến thức và kinh nghiệm của cha ông ta truyền lại, là kho báu về giá trị tri thức và giá trị lịch sử. Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới. Tiếp tục triển khai công tác rà soát, kiểm kê đưa vào danh mục kiểm kê di sản tư liệu trên địa bàn Thành phố để trình cấp thẩm quyền ghi danh theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động bảo tàng vẫn còn một số hạn chế: Một số bảo tàng còn thiếu không gian trưng bày, kho bảo quản chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu kỹ thuật; tiến độ triển khai một số dự án đầu tư, cải tạo còn chậm; Công tác ứng dụng công nghệ số trong trưng bày, quản lý và truyền thông tuy đã được quan tâm nhưng chưa đồng bộ, chưa tạo được sản phẩm đặc trưng có sức lan tỏa mạnh; Nguồn nhân lực chuyên sâu về bảo quản, trưng bày, truyền thông bảo tàng còn thiếu; công tác xã hội hóa chưa thật sự bền vững và lâu dài; Hoạt động của một số bảo tàng ngoài công lập còn phụ thuộc nhiều vào nguồn lực xã hội, quy mô và tính ổn định chưa cao.

Nhìn chung, năm 2025, hoạt động bảo tàng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phát triển ổn định, có chiều sâu và đạt nhiều kết quả nổi bật, đóng góp tích cực vào việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, phục vụ nhiệm vụ chính trị, giáo dục truyền thống và phát triển du lịch văn hóa của Thành phố. Các kết quả đạt được

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

là tiền đề quan trọng để hệ thống bảo tàng tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động trong giai đoạn tiếp theo.

2. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa

2.1. Công tác di sản văn hóa phi vật thể

Công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian qua tiếp tục được quan tâm, đầu tư và triển khai đồng bộ. Các giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng cư dân Thành phố được nhận diện, ghi nhận và bảo vệ ngày càng bài bản, có trọng tâm, trọng điểm. Nhiều lễ hội, tập quán xã hội, nghệ thuật trình diễn dân gian đã được bảo tồn, phục hồi và duy trì thường xuyên, góp phần khẳng định bản sắc văn hóa đặc trưng của Thành phố mang tên Bác trong dòng chảy văn hóa dân tộc. Công tác nâng cao chất lượng tổ chức các lễ hội đã được công nhận được chú trọng; các địa phương quan tâm bảo đảm tính trang nghiêm, tiết kiệm, gắn với giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa, đồng thời phát huy vai trò gắn kết cộng đồng. Hoạt động truyền dạy trong cộng đồng được khuyến khích, duy trì thông qua sự tham gia tích cực của các nghệ nhân, câu lạc bộ, trung tâm văn hóa... Song song đó, công tác tuyên truyền, quảng bá di sản văn hóa phi vật thể được đẩy mạnh trên các phương tiện truyền thông đại chúng và nền tảng số, giúp lan tỏa giá trị di sản đến đông đảo công chúng, đặc biệt là thế hệ trẻ. Nhờ đó, nhận thức và ý thức trách nhiệm của cộng đồng - chủ thể sáng tạo, lưu giữ và thực hành di sản ngày càng được nâng cao; góp phần đưa di sản văn hóa phi vật thể trở thành nguồn lực tinh thần quan trọng trong phát triển văn hóa, du lịch và xây dựng con người Thành phố Hồ Chí Minh văn minh, hiện đại, nghĩa tình².

² Thành phố Hồ Chí Minh có 03 di sản phi vật thể được UNESCO ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại gồm: Hát ca trù (2009); Nghệ thuật đờn ca tài tử Nam Bộ (2013), Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt. Ngoài ra, Thành phố có 15 Di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia là: Lễ hội truyền thống Lễ hội Nghinh Ông Cần Giở (2013), Lễ Kỳ yên Đình Tân An (2022), Lễ Kỳ yên Đình Dĩ An (2023), Lễ Giỗ Bà Phi Yến (2022), Lễ hội Dinh Cô (2023), Lễ hội Lăng Ông Thắng Tam (2023); Tập quán xã hội và tín ngưỡng Tết Nguyên tiêu của người Hoa Quận 5 (2020); Tập quán xã hội và tín ngưỡng Lễ Khai hạ

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Năm 2025, nhiều hoạt động di sản văn hóa phi vật thể được tổ chức thực hiện như: triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025; tham mưu hồ sơ chính sách dành cho câu lạc bộ di sản văn hóa phi vật thể; tham mưu Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Tết Nguyên Tiêu của người Hoa ở Quận 5; thực hiện bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025. Phối hợp thực hiện đề án bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Tiếp tục tham mưu thực hiện Đề tài “Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa - lịch sử của đình làng ở Thành phố Hồ Chí Minh”. Phối hợp tổ chức hội thi tạo hình bằng trái cây trong khuôn khổ Lễ hội trái cây Nam bộ “Suối Tiên Farm Festival 2025”. Tham mưu báo cáo hoạt động thực hành di sản Hát Ca Trù. Báo cáo việc thực hiện Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn Thành phố. Tham mưu ban hành quyết định phê duyệt, công bố danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể dân ca, dân vũ, dân nhạc và văn học dân gian của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Dương (tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2024); báo cáo kết quả kiểm kê các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống và văn học dân gian của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Dương; lập hồ sơ khoa học “Nghệ thuật múa Hầu của người Hoa tỉnh Bình Dương” trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; tổ chức Lễ công bố Quyết định

- Cầu an tại lăng Đức Tả quân Lê Văn Duyệt (2022); Nghệ thuật trình diễn dân gian, tri thức dân gian Vovinam - Việt Võ Đạo Thành phố Hồ Chí Minh (2024), Võ Lâm Tân Khánh Bà Trà (2021); Nghệ thuật lân, sư, rồng của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (năm 2024); Nghề thủ công truyền thống Nghề sơn mài Tương Bình Hiệp (2016), Nghề gốm Bình Dương (2021), Nghề làm bánh trắng An Ngãi (2024), Nghề làm bánh hời An Nhứt (2024).

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc đưa Nghệ thuật Lân Sư Rồng của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Các phường, xã có di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn đã chủ động thực hiện kiểm kê di sản và gửi báo cáo kết quả kiểm kê về Sở Văn hóa và Thể thao theo quy định của Luật Di sản văn hóa. Trong đó, phường Gia Định, phường Chợ Lớn đã xây dựng Đề án bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Đồng thời, các Trung tâm cung ứng dịch vụ văn hóa - thể thao phường, xã đã phát huy vai trò trong việc tổ chức hoạt động truyền thông, quảng bá, giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của địa phương và Thành phố đến với công chúng như các Trung tâm tại phường Bình Trưng, phường An Nhơn, phường Phú Thuận, phường Phú Nhuận... đã hỗ trợ, tạo điều kiện để các câu lạc bộ di sản thực hành và truyền dạy theo đúng quy định. Trong hoạt động chào mừng 80 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh số 65/SL về bảo tồn cổ tích và 20 năm Ngày Di sản văn hóa Việt Nam, các phường Sài Gòn, phường Tân Định có nhiều hoạt động chào mừng ngày di sản hóa 23/11.

Bên cạnh những kết quả nêu trên, công tác quy hoạch, nghiên cứu giá trị di sản văn hóa phi vật thể cần được quan tâm hơn: một số loại hình di sản văn hóa phi vật thể ngày càng mai một do thiếu người kế thừa, chính sách hỗ trợ cho câu lạc bộ di sản văn hóa phi vật thể và công tác truyền dạy đối với di sản văn hóa phi vật thể ít người theo học cần được quan tâm, có biện pháp hỗ trợ thiết thực và hiệu quả, hoạt động thực hành và sinh hoạt định kỳ cần đi vào chiều sâu, ý thức tham gia bảo vệ di sản từ cộng đồng cần được nâng cao, công tác xã hội hóa lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể chưa đạt hiệu quả,...

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

2.2. Công tác di sản văn hóa vật thể

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn Thành phố trong thời gian qua luôn được quan tâm, chú trọng và triển khai đồng bộ. Sở Văn hóa và Thể thao đã thường xuyên tổ chức nghiên cứu, khảo sát, kiểm kê, thu thập tư liệu, tài liệu, lập hồ sơ khoa học di tích một cách bài bản, chuyên nghiệp và có chiều sâu nhằm phục vụ công tác xếp hạng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích; nhiều chính sách, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và Thành phố đã được ban hành, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa.

2.2.1. Công tác lập hồ sơ xếp hạng di tích, danh mục kiểm kê di tích

Trong năm 2025, Sở Văn hóa và Thể thao đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị kiểm kê, rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 1156/QĐ-UBND về việc phê duyệt Danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh Thành phố.

Trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, ngày 26 tháng 12 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 3508/QĐ-UBND về việc phê duyệt, công bố Danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, theo đó có 93 công trình, địa điểm đưa vào Danh mục kiểm kê di tích.

Như vậy, sau sắp xếp, Thành phố Hồ Chí Minh có 226 công trình, địa điểm được đưa vào Danh mục kiểm kê di tích đảm bảo tính đại diện về lịch sử, văn hóa và kiến trúc nghệ thuật (*trong đó có 161 loại hình kiến trúc nghệ thuật, 144 loại hình lịch sử, 10 loại hình khảo cổ, 07 danh lam thắng cảnh*).

Trong năm 2025, Sở Văn hóa và Thể thao đã tham mưu ban hành 02 đợt Quyết định xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa. Qua đó có 14 công trình di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng (**tăng 280%**) so với cùng kỳ đầu năm. Tính đến nay, Thành phố

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Hồ Chí Minh có **321 di tích** đã quyết định xếp hạng, trong đó có 04 di tích quốc gia đặc biệt (đều là các di tích lịch sử); 99 di tích quốc gia (04 di tích khảo cổ, 44 di tích kiến trúc nghệ thuật, 48 di tích lịch sử, 03 danh lam thắng cảnh; 218 di tích cấp tỉnh/thành phố (99 di tích kiến trúc nghệ thuật, 116 di tích lịch sử, 3 danh lam thắng cảnh. Các di tích này được phân bố tại 3 khu vực: Khu vực 1 (Thành phố Hồ Chí Minh (cũ): 207 di tích (gồm 02 quốc gia đặc biệt, 58 quốc gia, 147 cấp thành phố); Khu vực 2 (tỉnh Bình Dương): 66 di tích (13 quốc gia, 53 cấp tỉnh); Khu vực 3 (tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu): 48 di tích (02 quốc gia đặc biệt, 28 quốc gia, 18 cấp tỉnh).

Tuy nhiên, so với cả nước, số lượng di tích được xếp hạng trên địa bàn Thành phố còn tương đối ít, như: di tích quốc gia đặc biệt chiếm khoảng **2,7%** so với cả nước (**147 di tích**); số lượng di tích quốc gia chiếm khoảng **2,6%** so với cả nước (**3677 di tích**); số lượng di tích cấp tỉnh chiếm khoảng **1,8%** so với cả nước (**11907 di tích**).

Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với các cơ quan chuyên môn lập hồ sơ di tích quốc gia đặc biệt, từng bước xây dựng hồ sơ đề cử di sản thế giới như Khu di tích lịch sử Địa đạo Củ Chi. Tổ chức Hội nghị bồi dưỡng công tác quản lý di sản văn hóa theo Luật Di sản văn hóa mới trên địa bàn Thành phố; các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh số 65/SL về bảo tồn cổ tích và 20 năm Ngày Di sản văn hóa Việt Nam; Khai quật khảo cổ học tại di tích Gò Đất Nại, Gò Nần, huyện Long Đất (cũ); Thực hiện công tác bổ sung hồ sơ khoa học di tích đường Hồ Chí Minh trên biển; Tham mưu thành lập Quỹ Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh; Lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích Vòng thành Đá Trắng (xã Hồ Tràm) đề nghị công nhận cấp Thành phố; Lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích Mộ Bà Rịa (xã Long Điền) đề nghị công nhận cấp Thành phố. Tổ chức tour đêm di tích Bạch Dinh; tour đêm di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Nhà tù Côn Đảo.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Các phường, xã, đặc khu trên địa bàn Thành phố đã chủ động gắn các di tích, công trình, địa điểm có giá trị lịch sử - văn hóa với các sản phẩm du lịch, qua đó góp phần giới thiệu rộng rãi các giá trị di sản đến với công chúng. Nhiều di tích, công trình, địa điểm đã trở thành những điểm đến du lịch hấp dẫn, tiêu biểu như: Dinh Độc Lập, Địa đạo Củ Chi, Căn cứ Rừng Sác, Bảo tàng Thành phố, Bảo tàng Lịch sử Thành phố, Chợ Bến Thành, Bưu điện Thành phố, chùa Giác Lâm, Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng Tôn Đức Thắng, Nhà thờ Đức Bà, Hội quán Ôn Lăng, Bạch Dinh, Nhà tù Côn Đảo,...

Bên cạnh đó, các phường, xã đã tích cực tham gia công tác quản lý nhà nước về di tích lịch sử - văn hóa; phối hợp lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích, tiêu biểu tại các phường: Thới An, Bến Thành, Bình Trưng, Thạnh Mỹ Tây, Tân Hòa, Hạnh Thông, Long Bình, An Khánh, Tân Định, Sài Gòn, Chợ Quán. Nhiều địa phương đã phối hợp hiệu quả với Sở Văn hóa và Thể thao trong việc tổ chức hội thảo khoa học về di tích, đề xuất xếp hạng di tích cấp quốc gia như xã Tân Nhựt, xã Vĩnh Lộc. Đặc biệt, trong năm, xã Hồ Tràm đã phối hợp tổ chức **Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt “Đường Hồ Chí Minh trên biển”**. Sở Văn hóa và Thể thao ghi nhận sự phối hợp tích cực của các địa phương trong công tác khai quật khảo cổ học tại các điểm có di tích, như xã Hồ Tràm, xã Tân Khánh, xã Cần Giờ.

Công tác quản lý trực tiếp di tích của các tổ chức, cá nhân cơ bản được thực hiện đúng quy định của Luật Di sản văn hóa và Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; không để xảy ra hoạt động mê tín dị đoan trong khu vực di tích; công tác đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và bảo vệ cảnh quan di tích được quan tâm thực hiện.

Nhiều phường, xã đã đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản, huy động nguồn lực từ các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng tham gia đầu tư, hỗ trợ hoạt động tu bổ, phục hồi di tích. Qua đó, nhiều di tích trở thành điểm đến tham quan, học tập, nghiên cứu của học sinh, sinh viên và khách du lịch.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Các địa phương cũng tổ chức đa dạng các hoạt động triển lãm, trưng bày chuyên đề, chương trình giáo dục truyền thống, lễ hội văn hóa - lịch sử, từng bước hình thành mối liên kết giữa di tích - bảo tàng - điểm du lịch, xây dựng các tuyến tham quan chuyên đề, góp phần phát triển du lịch văn hóa của Thành phố.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ di tích và di sản văn hóa được các phường, xã chú trọng triển khai. Một số địa phương đã đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực di sản văn hóa, gắn kết hoạt động dạy và học giữa bảo tàng với trường học trên địa bàn; xây dựng video, clip tuyên truyền, giới thiệu di tích và di sản văn hóa phi vật thể, đăng tải trên các nền tảng truyền thông của địa phương như Fanpage, trang thông tin điện tử, nhóm Zalo cộng đồng và các tổ chức chính trị – xã hội, trường học. Nhiều nội dung tuyên truyền thu hút lượng lớn lượt xem, tương tác và chia sẻ, góp phần lan tỏa sâu rộng giá trị di sản văn hóa dân tộc đến các tầng lớp Nhân dân.

Tuy nhiên, tại một số phường, xã vẫn còn xảy ra tình trạng xâm hại di tích, xây dựng công trình trái phép trong khu vực bảo vệ di tích, mất an ninh trật tự hoặc tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn tại di tích, như: di tích khảo cổ quốc gia **Lò Gốm Hưng Lợi** (phường Phú Định), di tích cấp Thành phố **Nhà cổ Vương Hồng Sển** (phường Bình Thạnh). Do đó, cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về ý nghĩa, giá trị của việc bảo tồn di sản văn hóa; đồng thời tăng cường lắng nghe ý kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan để tạo sự đồng thuận xã hội trong công tác lập hồ sơ xếp hạng di tích đối với một số công trình, địa điểm như **Chùa Vĩnh Nghiêm** (phường Xuân Hòa), **Nhà thờ Đức Bà** (phường Sài Gòn),...

2.2.2. Công tác tu bổ, tôn tạo di tích

Năm 2025, Sở Văn hóa và Thể thao đã cấp, cấp lại, từ chối 49 chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích cho cá nhân, tổ chức.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Công tác tu bổ, tôn tạo di tích tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm đầu tư, triển khai kịp thời, bảo đảm đúng quy trình, quy chuẩn kỹ thuật và các nguyên tắc bảo tồn di tích theo quy định của pháp luật. Việc tu bổ, tôn tạo di tích được gắn với công tác phát huy giá trị phục vụ giáo dục truyền thống, phát triển du lịch văn hóa và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, qua đó góp phần bồi đắp lòng tự hào dân tộc, giáo dục thế hệ trẻ về truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước và ý thức gìn giữ di sản văn hóa.

Trong năm, Sở Văn hóa và Thể thao đã chủ động tham mưu xây dựng quy chế, hướng dẫn chuyên môn về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa như Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành Công văn số 47/SVHTT-DSVH ngày 03/7/2025 về việc tăng cường công tác quản lý, phát huy giá trị di tích sau hợp nhất trên địa bàn Thành phố. Căn cứ hướng dẫn của Sở Văn hóa và Thể thao, các địa phương đã triển khai công tác bàn giao các di tích được xếp hạng trên địa bàn cho chính quyền cấp xã quản lý sau khi chính quyền cấp xã mới đi vào hoạt động ổn định để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho di tích, không làm gián đoạn hoạt động quản lý và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trong giai đoạn đầu thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp. Đồng thời, Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành văn bản hướng dẫn các xã, phường, đặc khu tăng cường phát huy giá trị di lịch sử nhân Ngày thương binh liệt sĩ 27/7; Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các quy định mới của Luật Di sản văn hóa năm 2024, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa; Tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ các dự án, công trình tu bổ, tôn tạo di tích, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật.

Hàng năm, các di tích đều được tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng; lập kế hoạch tu bổ, tôn tạo, bảo quản và phục hồi theo đúng quy định của Luật Di sản văn hóa và các nghị định, thông tư, văn bản hướng dẫn liên quan. Nhiều di tích được đầu

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

tư tu bổ, tôn tạo từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa, góp phần gìn giữ nguyên trạng, bảo đảm yếu tố gốc của di tích, nâng cao tính an toàn, giá trị thẩm mỹ và giá trị giáo dục. Công tác quản lý, bảo vệ di tích tại cơ sở được tăng cường; sự phối hợp giữa các Ban quản lý di tích và chính quyền địa phương ngày càng chặt chẽ, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi xâm hại di tích.

Trong năm 2025, nhiều công trình, địa điểm, di tích đã được thẩm định, phê duyệt hoặc điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu và các thủ tục đầu tư, tiêu biểu như: đình Phú Lạc; đình Tân Túc; đình Bình Trường; Dự án tu bổ, tôn tạo di tích khảo cổ quốc gia Giồng Cá Vồ (giai đoạn 2); báo cáo về các thủ tục pháp lý nhà, đất liên quan đến di tích lịch sử Sở Chỉ huy tiền phương Phân khu 6 trong Chiến dịch Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968; phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án cải tạo, nâng cấp nội dung trưng bày 9 không gian Đền Tưởng niệm Liệt sĩ Bến Dược; Dự án Khu truyền thống cách mạng Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định (giai đoạn 3); Dự án sửa chữa, cải tạo Trụ sở Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố; thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ, tôn tạo di tích Chùa Hội Khánh (hạng mục xây dựng bảo tháp); chấp thuận chủ trương tu sửa cấp thiết và tu bổ một số di tích như Miếu Mộc Tở, Dinh Tỉnh trưởng tỉnh Phước Thành, Miếu Bà Bình Nhâm, Đình Bình Nhâm, Đền Bình Nhâm, Đình Tân Thới. Đồng thời, đã tham mưu báo cáo kết quả thực hiện tu sửa cấp thiết di tích Nhà tù Phú Lợi (hạng mục Nhà giam C).

Bên cạnh đó, trong năm 2025, nhiều di tích đã được các cấp, các ngành, tổ chức và cá nhân quan tâm đầu tư tu bổ, tôn tạo và hoàn thành, cụ thể:

- Các di tích hoàn thành tu bổ từ nguồn ngân sách nhà nước, với tổng kinh phí khoảng 350 tỷ đồng, gồm: Tòa án Nhân dân Thành phố; Trụ sở Ủy ban nhân dân Thành phố; Trụ sở Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố; chùa Giác Viên (giai đoạn 2); đình Chí Hòa; Bảo tàng Lịch sử Thành phố; đình An Phú; đình Dương Văn Hạnh,...

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

- Công tác tu bổ, tôn tạo di tích từ nguồn vốn xã hội hóa đạt nhiều kết quả tích cực, với tổng kinh phí khoảng 150 tỷ đồng, tiêu biểu như: Nhà thờ Đức Bà; chùa Văn Thánh; hội quán Hà Chương; miếu Mộc Tồ,...

Tuy nhiên, công tác tu bổ một số di tích còn chậm, chưa hoàn thành đúng tiến độ, phải kéo dài sang năm 2026, như: di tích Giồng Cá Vồ; khối nhà C Trường Trung học phổ thông Marie Curie; đình Bình Thọ; đình Linh Tây. Công tác hoàn công, thanh quyết toán vẫn còn gặp vướng mắc tại một số dự án như Địa đạo Phú Thọ Hòa, Hội quán Nhan Hương. Bên cạnh đó, công tác lập hồ sơ tu bổ di tích tiếp tục được đẩy mạnh, làm cơ sở để sớm triển khai khởi công trong năm 2026 đối với một số di tích, công trình như: đình Bình Nhân; Miếu Bà Bình Nhân; Đền Bình Nhân; Trường Trung học cơ sở Hồng Bàng; Trường Trung học phổ thông Trung Vương; Nhà hát Thành phố; Bảo tàng Thành phố; Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố,...

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt được

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn Thành phố trong thời gian qua đã kết hợp chặt chẽ với công tác bảo vệ an ninh, chính trị, củng cố quốc phòng, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; đảm bảo phát triển hiệu quả và bền vững, gắn chặt với nhiệm vụ bảo vệ môi trường, gìn giữ và tôn tạo cảnh quan môi trường; làm động lực thúc đẩy các ngành khác phát triển, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế; thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế, nguồn lực từ người dân trong việc xã hội hóa hoạt động di sản văn hóa. Trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, Đảng bộ Thành phố đã kịp thời hoạch định chủ trương về bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa phù hợp với tình hình thực tế của thành phố và xu thế phát triển của thời đại³.

³ Theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành về kết quả giám sát việc bảo tồn di sản và cảnh quan kiến trúc đô thị trên địa bàn Thành phố.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Hoạt động quản lý di sản văn hóa trên địa bàn Thành phố ngày càng nhận được sự quan tâm sâu rộng của cộng đồng xã hội. Nhiều chủ trương của Đảng, chính sách và quy định pháp luật của Nhà nước về bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa đã được ban hành và triển khai thực hiện đồng bộ.

Nhờ đó, các di sản văn hóa phi vật thể và vật thể trên địa bàn Thành phố ngày càng được bảo tồn, phát huy giá trị, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, đồng thời thu hút đông đảo công chúng đến tham quan, nghiên cứu, học tập.

Bên cạnh đó, công tác đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích cũng được Nhà nước và cộng đồng xã hội quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho việc bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa.

2. Hạn chế, nguyên nhân

Trong năm, Sở Văn hóa và Thể thao đã chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao, bảo đảm tiến độ và chất lượng công việc theo kế hoạch. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, do Luật Di sản văn hóa (sửa đổi) cùng một số Nghị định, Thông tư hướng dẫn mới được ban hành, nên một số nội dung tham mưu cần phải điều chỉnh, cập nhật để phù hợp với quy định hiện hành.

Bên cạnh đó, một số nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di sản văn hóa chịu ảnh hưởng bởi quy định quản lý của lĩnh vực khoa học và công nghệ, dẫn đến Sở Văn hóa và Thể thao chưa thể chủ động hoàn toàn về tiến độ thực hiện các đề tài, nhiệm vụ chuyên môn.

Việc triển khai các dự án xây dựng, tu bổ bảo tàng và hiện đại hóa trưng bày đã ảnh hưởng nhiều đến hoạt động của bảo tàng như Bảo tàng Lịch sử Thành phố, Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ sở vật chất của một số bảo tàng xuống cấp, diện tích trưng bày còn hạn chế như bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ. Nguồn nhân lực chuyên môn về bảo tàng học, công nghệ trưng bày, bảo quản trị liệu, giám tuyển còn thiếu. Kinh phí đầu tư cho chuyển đổi số, bảo quản hiện vật còn hạn chế.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Bố trí và vận động kinh phí cho công tác tu bổ các di tích lịch sử - văn hóa vẫn còn hạn chế nên công tác trùng tu, tôn tạo, bảo quản các di tích còn gặp nhiều khó khăn chưa đáp ứng được thực tế các di tích xuống cấp. Nguồn lực tài chính cho công tác bảo tồn còn hạn chế, phụ thuộc chủ yếu vào ngân sách nhà nước. Công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp trong quản lý di tích chưa thật sự đồng bộ. Một số địa phương chưa phát huy hết vai trò của cộng đồng trong bảo vệ và khai thác giá trị di tích.

Hoạt động nghiên cứu, lập hồ sơ di tích, kiểm kê di tích chưa được đồng bộ giữa ba khu vực của Thành phố mới.

Công tác quy hoạch, nghiên cứu giá trị di sản văn hóa cần được quan tâm hơn: một số loại hình di sản văn hóa phi vật thể ngày càng mai một do thiếu người kế thừa, truyền dạy, cần những biện pháp hỗ trợ thiết thực và hiệu quả...

Kinh phí đầu tư cho hoạt động bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể còn chưa tương xứng, sự quan tâm của các cơ quan và xã hội đối với di sản văn hóa phi vật thể chưa cao, công tác kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể chưa đồng bộ, chính sách hỗ trợ cho nghệ nhân có hoàn cảnh khó khăn và câu lạc bộ di sản văn hóa phi vật thể còn bất cập.

Đối với di sản tư liệu, công tác sưu tầm, kiểm kê, bảo quản và số hóa tư liệu còn hạn chế; nhiều nguồn tư liệu quý chưa được tập hợp, hệ thống hóa, chưa hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ nghiên cứu, quản lý và giáo dục.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định chủ đề năm 2026: “Khai thông thể chế - giải phóng nguồn lực - đột phá hạ tầng - nâng cao hiệu quả phục vụ - tạo chuyển biến thực chất trong phát triển thành phố”. Năm 2026 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Sở Văn

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh đề ra các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2026 như sau:

1. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định về Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn Thành phố và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về phí tham quan tại các bảo tàng và di tích thuộc Sở Văn hóa và Thể thao quản lý;

(2) Hoàn thành việc đăng ký hồ sơ Địa đạo Củ Chi đưa vào Danh mục dự kiến lập hồ sơ Di sản thế giới; 15 công trình, địa điểm xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa cấp Thành phố; hoàn thiện 03 hồ sơ di tích lịch sử cấp Thành phố đề xuất xếp hạng di tích cấp quốc gia;

(3) Phấn đấu xây dựng đề án tổng kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể (giai đoạn 1) và lập hồ sơ đề nghị đưa 01 di sản văn hóa phi vật thể vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; tham mưu xây dựng Đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thuộc Danh mục quốc gia về Di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

(4) Tổ chức ít nhất 02 hoạt động truyền dạy, thực hành di sản văn hóa phi vật thể cho thế hệ trẻ tại các địa phương có di sản;

(5) Ra mắt Quỹ Bảo tồn Di sản văn hóa; huy động các nguồn lực xã hội cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa;

(6) Tổ chức ít nhất 01 Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng về công tác quản lý di sản văn hóa tại địa phương; tham mưu tổ chức các đoàn công tác học tập kinh nghiệm trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trong nước và nước ngoài; Phấn đấu 100% cán bộ làm công tác di sản được tham gia ít nhất 01 lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn/năm;

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

(7) Tổ chức sắp xếp hoạt động của các đơn vị thuộc khối di sản văn hóa, bảo đảm phù hợp với quy định mới về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, định hướng phát triển sự nghiệp, nâng cao mức độ tự chủ và phát triển bền vững;

(8) Trình thành lập Hội đồng thẩm định, khoa học, chuyên môn trong lĩnh vực di sản văn hóa (Hội đồng cấp Thành phố và Hội đồng cấp chuyên ngành);

(9) Tổ chức triển lãm trưng bày chuyên đề tại các bảo tàng gồm: 36 cuộc trưng bày tại chỗ, 100 cuộc triển lãm, trưng bày lưu động. Tổ chức ít nhất 01 hội thảo khoa học chuyên đề về di sản văn hóa, về công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trong bối cảnh phát triển bền vững của Thành phố;

(10) Thực hiện 16 xuất bản phẩm chuyên ngành tại các bảo tàng, bao gồm: sách nghiên cứu, kỷ yếu khoa học, catalog trưng bày, ấn phẩm tuyên truyền - giáo dục di sản; trong đó ưu tiên các xuất bản phẩm gắn với di tích, di sản tiêu biểu của Thành phố sau sắp xếp, hợp nhất và phục vụ công tác giáo dục truyền thống;

(11) Tổ chức và thực hiện 16 chương trình giáo dục di sản tại các bảo tàng, với nội dung và hình thức đa dạng (trực tiếp, trải nghiệm, ngoại khóa, trực tuyến), tăng cường phối hợp với các cơ sở giáo dục, hướng đến học sinh, sinh viên và thanh thiếu niên trên địa bàn Thành phố;

(12) Phấn đấu số lượt khách tham quan tại các bảo tàng đạt khoảng 4 triệu lượt khách/năm, tăng tỷ lệ khách tham quan theo hình thức giáo dục, trải nghiệm và du lịch văn hóa, góp phần nâng cao hiệu quả phát huy giá trị di sản và nguồn thu cho các đơn vị sự nghiệp;

(13) Tổ chức thẩm định việc mua sắm, tiếp nhận hiện vật năm 2026 cho các bảo tàng thuộc Sở Văn hóa và Thể thao quản lý, bảo đảm đúng quy trình, tiêu chí chuyên môn, nguồn gốc hợp pháp, giá trị lịch sử - văn hóa - khoa học của hiện vật, phù hợp với định hướng sưu tầm, trưng bày và phát huy giá trị di sản của từng bảo tàng;

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

14) Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án: Trại Đa Vít; Tu bổ Bảo tàng Thành phố; Tu bổ Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố; Tu bổ Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh; Bảo tàng Tôn Đức Thắng (bổ sung); Cải tạo, mở rộng Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (giai đoạn 2); đồng thời trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án Nhà hát Thành phố, Khu di tích lịch sử Địa đạo Củ Chi; phối hợp với Ủy ban nhân dân các phường, xã trình phê duyệt chủ trương đầu tư 20 công trình tu bổ di tích trên địa bàn Thành phố;

(15) Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi các dự án: Đình Tân Quy Đông; Khu lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng tại Ba Son; Dự án trung bày mở rộng Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ; Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (giai đoạn 1); đồng thời tổ chức thẩm định các dự án tu bổ di tích thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn các phường, xã theo quy định;

(16) Tiếp tục thực hiện Chuyển đổi số bảo tàng và di tích trong năm 2026. Hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý di tích, di sản văn hóa phi vật thể thống nhất toàn Thành phố, bảo đảm kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản văn hóa;

(17) Thực hiện kiểm kê toàn bộ di tích trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và tham mưu UBND Thành phố ban hành danh mục kiểm kê di tích năm 2026, làm cơ sở cho công tác quản lý, bảo vệ, tu bổ và phát huy giá trị di tích trong thời gian tới;

(18) Tổ chức thực hiện quy hoạch khảo cổ học trên địa bàn Thành phố, đề xuất khai quật, thăm dò khảo cổ học tại các khu vực có nguy cơ bị tác động bởi các dự án phát triển đô thị, nhằm bảo tồn và làm rõ giá trị khoa học, lịch sử của di tích;

(19) Tổ chức kiểm kê di sản tư liệu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm các tư liệu lịch sử, văn hóa, tài liệu lưu trữ có giá trị nghiên cứu, bảo tồn và phục vụ công tác giáo dục, truyền thông và phát huy giá trị di sản.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

(20) Tổ chức những Ngày Di sản văn hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nhân dịp ngày 23/11, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam hàng năm và các hoạt động hưởng ứng Ngày Quốc tế Bảo tàng 18/5.

2. Giải pháp trọng tâm

2.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa

- Triển khai Luật Di sản văn hóa 2024, các Nghị định hướng dẫn và văn bản liên quan đến UBND, Phòng Văn hóa - Xã hội phường, xã, đặc khu, cán bộ, viên chức và Ban Quản lý di tích.

- Hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động tu bổ, tôn tạo di tích, bảo tàng ngoài công lập.

- Chủ động thông tin và phối hợp truyền thông trên nhiều nền tảng về công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2.1. Phát triển nguồn nhân lực chuyên môn

- Bồi dưỡng, đào tạo chuyên sâu: Khảo cổ, bảo quản hiện vật, quản lý bảo tàng, phát triển du lịch văn hóa, sưu tầm di sản phi vật thể.

- Trao đổi quốc tế và học tập kinh nghiệm: Hợp tác với các bảo tàng, trung tâm di sản quốc tế.

- Xây dựng tiêu chuẩn và chỉ số đánh giá hiệu quả: Đánh giá chất lượng công tác quản lý, bảo tồn, giáo dục và du lịch văn hóa.

2.2. Huy động nguồn lực xã hội hóa và đầu tư

- Huy động các nguồn lực xã hội tham gia Quỹ Bảo tồn Di sản văn hóa, đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

- Vận động các tổ chức, cá nhân lưu giữ hiện vật giá trị văn hóa - lịch sử đăng ký, thực hiện thủ tục công nhận bảo vật quốc gia.

- Khuyến khích đầu tư tư nhân: Cơ chế ưu đãi, hợp tác công - tư trong tu bổ, trưng bày, phát triển du lịch văn hóa.

- Sử dụng nguồn lực cộng đồng: Kêu gọi hiện vật có giá trị, tình nguyện viên tham gia quản lý và bảo tồn.

2.4. Nâng cao chất lượng hoạt động các bảo tàng

- Hướng dẫn kỹ thuật sưu tầm, bảo quản phòng ngừa và bảo quản trị liệu.

- Kết nối hợp tác quốc tế về nghiên cứu, trưng bày và trao đổi hiện vật.

- Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá chuyên đề, kết hợp hoạt động trải nghiệm, giáo dục.

2.5. Chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ

- Lập kế hoạch số hóa, triển khai cơ sở dữ liệu thống nhất, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Sử dụng công nghệ thực tế ảo, nền tảng trực tuyến, ứng dụng di động để trưng bày và giới thiệu di sản.

2.6. Đẩy mạnh công tác quy hoạch, quản lý và phát huy giá trị di sản

- Lập quy hoạch di tích và du lịch văn hóa: Xây dựng các tuyến du lịch gắn với di tích, bảo tàng, di sản phi vật thể, kết nối giáo dục, trải nghiệm và thương mại.

- Cơ chế phối hợp liên ngành: Thiết lập cơ chế thường xuyên giữa Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Giáo dục, phường, xã trong quản lý và phát huy giá trị di sản. Phối hợp với Thành đoàn, Sở Du lịch, Sở Giáo dục - Đào tạo tổ chức các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, truyền thông đa dạng.

- Tổ chức hội thảo khoa học, nghiên cứu phát triển sản phẩm du lịch, giáo dục gắn với di tích và di sản phi vật thể.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Trên đây là báo cáo của Sở Văn hóa và Thể thao về tổng kết công tác di sản văn hóa năm 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và nội dung nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026./.

SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

**PHẦN II
THAM LUẬN HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC
DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025**

**PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA QUA TRUNG BÀY CHUYÊN ĐỀ
“BẢO VẬT QUỐC GIA - NHỮNG KIỆT TÁC DI SẢN
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH”**

Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh

1. Đặt vấn đề

Di sản văn hóa, bao gồm cả vật thể và phi vật thể, là tài sản quan trọng của mỗi quốc gia. Trong đó, Bảo vật quốc gia là những hiện vật có giá trị đặc biệt quan trọng, được Nhà nước công nhận dựa trên các tiêu chí về tính độc đáo, tính nguyên gốc, giá trị khoa học, lịch sử và nghệ thuật. Theo *Luật Di sản văn hóa 2024*: “*Bảo vật quốc gia là di vật, cổ vật có giá trị đặc biệt quý hiếm, tiêu biểu của đất nước về lịch sử, văn hóa, khoa học*”. Tính đến đầu năm 2025, Việt Nam có 327 hiện vật, nhóm hiện vật được Thủ tướng Chính phủ công nhận là Bảo vật quốc gia. Đây không chỉ là những “nhân chứng” lịch sử mà còn là biểu tượng cho bản sắc và tinh hoa văn hóa Việt Nam trong suốt chiều dài phát triển của dân tộc.

Hầu hết các Bảo vật quốc gia sau khi được công nhận mới chỉ hoàn tất các thủ tục hành chính, chủ yếu dừng lại ở việc công bố quyết định tại nơi lưu giữ, mà chưa được tổ chức trưng bày, giới thiệu một cách trang trọng và hệ thống. Do đó, việc phát huy giá trị của các Bảo vật quốc gia sau khi được công nhận vẫn còn hạn chế, chưa đạt được hiệu quả nổi bật. Thực trạng này dẫn đến việc nhiều Bảo vật quốc gia ở nhiều nơi vẫn chưa được đông đảo công chúng biết đến.

Từ những thực trạng nêu trên, Ban Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh nhận thấy cần thiết phải tổ chức một cuộc trưng bày đặc biệt nhằm giới thiệu các Bảo vật quốc gia hiện đang lưu giữ trên địa bàn thành phố. Do đó, trưng bày chuyên đề mang tên “*Bảo vật Quốc gia - Những kiệt tác di sản tại Thành phố Hồ Chí Minh*” đã được tổ chức tại Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, với sự phối hợp tham gia của các đơn vị: Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh,

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh và sưu tập tư nhân Phạm Gia Chi Bảo. Đây là lần đầu tiên các Bảo vật quốc gia lưu giữ tại Thành phố Hồ Chí Minh được quy tụ và trưng bày trong cùng một không gian chung, qua đó góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về giá trị di sản văn hóa. Đặc biệt, trưng bày còn là hoạt động nằm trong chuỗi sự kiện hưởng ứng các ngày lễ lớn của đất nước, gồm: Kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025) và Ngày Quốc tế Bảo tàng (18/5).

Mục tiêu trọng tâm của trưng bày chuyên đề nhằm giới thiệu đến công chúng trong và ngoài nước về các Bảo vật quốc gia, về sự đa dạng của chất liệu, phong cách nghệ thuật và niên đại, đồng thời khơi gợi những câu chuyện lịch sử - văn hóa giàu sức hấp dẫn. Hoạt động này không chỉ góp phần giáo dục lịch sử, văn hóa và mỹ thuật cho thế hệ trẻ, mà còn nâng cao nhận thức xã hội về công tác bảo tồn di sản và phát huy giá trị của các Bảo vật quốc gia trong đời sống đương đại. Thông qua trưng bày, hệ thống bảo tàng tại Thành phố Hồ Chí Minh cũng thể hiện sự chuyển mình mạnh mẽ, hướng đến mô hình bảo tàng hiện đại, mở và hội nhập quốc tế. Trưng bày Bảo vật quốc gia vì vậy trở thành cơ hội quan trọng để khẳng định vai trò của bảo tàng trong hệ sinh thái văn hóa của Thành phố.

Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi tập trung trình bày lại quá trình chuẩn bị cho trưng bày, đồng thời đánh giá hiệu quả của trưng bày chuyên đề “*Bảo vật Quốc gia - Những kiệt tác di sản tại Thành phố Hồ Chí Minh*”. Qua đó, bài viết làm rõ vai trò của sự tham gia của cộng đồng, các bảo tàng công lập, ngoài công lập và các bộ sưu tập tư nhân, từ đó đề xuất những định hướng nhằm phát huy giá trị di sản trong giai đoạn tiếp theo.

2. Khái quát về trưng bày chuyên đề “Bảo vật quốc gia – Những kiệt tác di sản tại Thành phố Hồ Chí Minh”

2.1. Bảo vật quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh trong trưng bày chuyên đề

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Qua 13 lần công nhận của Thủ tướng Chính phủ, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay có 23 Bảo vật quốc gia. Trong đó, Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh lưu giữ 12 bảo vật, Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh lưu giữ 2 bảo vật, Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh lưu giữ 2 bảo vật, Bảo tàng Bình Dương lưu giữ 3 bảo vật, Bảo tàng Bà Rịa – Vũng Tàu lưu giữ 3 bảo vật và Suu tập tư nhân Phạm Gia Chi Bảo lưu giữ 1 bảo vật⁴. Tuy nhiên, trong đợt trưng bày chuyên đề “*Bảo vật Quốc gia – Những kiệt tác di sản tại Thành phố Hồ Chí Minh*” (diễn ra từ ngày 29/6/2025 đến ngày 10/8/2025) chỉ giới thiệu 17 Bảo vật quốc gia thuộc các đơn vị trên khu vực của Thành phố Hồ Chí Minh trước thời điểm sáp nhập, 17 Bảo vật quốc gia đó gồm:

- Tượng Phật Đồng Dương (văn hóa Champa) có niên đại thế kỷ VIII – IX. Hiện vật thuộc Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2012.

- Tượng Nữ thần Devi (văn hóa Champa) có niên đại thế kỷ X. Hiện vật thuộc Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2012.

- Tượng Avalokitesvara Hoài Nhơn (văn hóa Champa) có niên đại thế kỷ VIII - IX. Hiện vật thuộc Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2013.

- Tượng Avalokitesvara Đại Hữu (văn hóa Champa) có niên đại thế kỷ X. Hiện vật thuộc Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2013.

- Tượng thần Vishnu (văn hóa Óc Eo) có niên đại thế kỷ II - V. Hiện vật thuộc Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2012.

⁴ Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh (2025), *Phụ lục Hội nghị Di sản văn hóa toàn thành, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần I (nhiệm kỳ 2025 – 2030)*, tài liệu lưu hành nội bộ, tr.245-2476.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

- Tượng thần Surya (văn hóa Óc Eo) có niên đại thế kỷ VI – VII. Hiện vật thuộc Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2012.

- Tượng Nữ thần Durga (văn hóa Óc Eo) có niên đại thế kỷ VII – VIII. Hiện vật thuộc Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2013.

- Tượng Avalokitesvara (văn hóa Óc Eo) có niên đại thế kỷ VIII – IX. Hiện vật thuộc Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2013.

- Tượng Phật Sa Đéc (văn hóa Óc Eo) có niên đại thế kỷ IV. Hiện vật thuộc Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2013.

- Tượng Phật Bình Hòa (văn hóa Óc Eo) có niên đại thế kỷ IV – VI. Hiện vật thuộc Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2013.

- Tượng Phật Lợi Mỹ (văn hóa Óc Eo) có niên đại thế kỷ IV – VI. Hiện vật thuộc Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2012.

- Tượng Phật Sơn Thọ (văn hóa Óc Eo) có niên đại thế kỷ VI – VII. Hiện vật thuộc Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2018.

- Ấn “Lương Tài Hầu chi ấn” có niên đại năm 1833. Hiện vật thuộc Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2020.

- Khuôn in “Tín phiếu mệnh giá 5 đồng”, có niên đại năm 1947. Hiện vật thuộc Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2018.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

- Tranh “Vườn xuân Trung Nam Bắc” của họa sĩ Nguyễn Gia Trí, được thực hiện từ năm 1969 đến 1989. Hiện vật thuộc Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2013.

- Tranh “Thanh niên thành đồng” của họa sĩ Nguyễn Sáng, được phác thảo năm 1967, hoàn thành năm 1978. Hiện vật thuộc Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2017.

- Chỗ gổm (văn hóa Đông Sơn) có niên đại khoảng 2.500 – 2.000 năm cách ngày nay. Hiện vật thuộc sưu tập tư nhân Phạm Gia Chi Bảo (nay là Bảo tàng Gốm thời Dựng nước), được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2024.

Đặc biệt, trong khuôn khổ của trưng bày còn có lễ công bố quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận Bảo vật quốc gia dành cho Chỗ gổm thuộc bộ sưu tập tư nhân Phạm Gia Chi Bảo.

Có thể thấy rằng, các bảo vật được trưng bày trải dài qua nhiều thời kỳ lịch sử khác nhau, từ văn hóa Đông Sơn thời đại kim khí; các nền văn hóa Champa, Óc Eo mang đặc trưng của khu vực miền Trung và Nam Bộ Việt Nam; cho đến các hiện vật thuộc giai đoạn lịch sử cận – hiện đại và các tác phẩm hội họa, mỹ thuật tiêu biểu. Tuy số lượng hiện vật trong trưng bày không nhiều nhưng mỗi bảo vật góp mặt đều hàm chứa những câu chuyện lịch sử hấp dẫn, nhiều lớp giá trị văn hóa đặc sắc, và trên hết là giá trị độc bản vô cùng quý hiếm.

2.2. Giải pháp thiết kế trưng bày

Là đơn vị được Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh lựa chọn làm địa điểm tổ chức chuyên đề quan trọng này, Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh ý thức rõ trách nhiệm của mình trong việc xây dựng nội dung trưng bày bảo đảm tính khoa học, đáp ứng yêu cầu thẩm mỹ và đặc biệt là phải bảo đảm an toàn tuyệt đối cho các Bảo vật quốc gia. Tuy nhiên, bảo tàng cũng phải đối mặt với những khó khăn, trong đó thách thức lớn nhất là không gian trưng bày nằm trong tổng thể

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

của một di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia. Do đó, việc cải tạo, bố trí trưng bày phải hài hòa giữa yêu cầu chuyên môn, nhưng không làm ảnh hưởng đến giá trị kiến trúc gốc. Cụ thể, căn phòng trưng bày có mặt bằng hình bát giác, mỗi góc có một cột tròn lớn, phần tường sát mái còn có hệ thống cửa sổ lấy ánh sáng tự nhiên. Bên cạnh đó, hệ thống tủ trưng bày hiện hữu đã cũ, lạc hậu, chỉ phù hợp với các hiện vật có kích thước nhỏ, trong khi phần lớn các Bảo vật quốc gia có kích thước lớn và đòi hỏi tiêu chuẩn an toàn, bảo quản ở mức cao.

Từ những thực trạng vừa nêu, Bảo tàng Lịch sử đã đề ra một số giải pháp thiết kế và thi công phù hợp cho trưng bày chuyên đề. Mục tiêu cốt lõi của các là đổi mới hình thức trưng bày theo hướng hiện đại, qua đó nhằm tôn vinh giá trị di sản một cách hiệu quả.

- Khắc phục kiến trúc cột tròn: Đây là việc làm đầu tiên trong việc cải tạo hiện trạng phòng trưng bày. Bảo tàng đã sử dụng phương án dựng vách giả (cao 5m, ngang 1m) ốp xung quanh các cột tròn. Cách làm này vừa tạo bề mặt phẳng để bố trí hệ thống bảng đồ họa, điểm tựa cho các tủ, góp phần nâng cao tính thẩm mỹ và hiệu quả trình bày. Phía trên tủ hiện vật là hệ thống pano khổ dọc (80 x 280 cm) thiết kế hình ảnh phóng lớn của Bảo vật quốc gia được in UV trên chất liệu canvas, kết hợp đèn LED 2 bên tạo hiệu ứng thị giác nổi bật, gây ấn tượng mạnh ngay từ khi bước vào không gian trưng bày.

- Giảm ánh sáng tự nhiên, bổ sung ánh sáng nhân tạo: Đây là việc làm đòi hỏi sự hài hòa giữa bảo tồn kiến trúc bảo tàng và tăng cường công năng sử dụng. Bảo tàng đã sử dụng phương án in lại hoa văn cửa sổ trên các tấm format, sau đó dùng những tấm này che chắn hệ thống cửa sổ từ bên ngoài. Với phương án này, tòa nhà bảo tàng vẫn đảm bảo giá trị kiến trúc nghệ thuật, nhưng đã khắc phục được ánh sáng tự nhiên chiếu vào phòng. Bên trong nội thất, bảo tàng tập trung sử dụng nguồn sáng duy nhất là ánh sáng nhân tạo. Mỗi tủ trưng bày sẽ được bố trí 4 đèn LED âm trần

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

chiếu diêm có công suất nhỏ không ảnh hưởng đến bảo vật, giúp tôn vinh vẻ đẹp độc đáo của từng Bảo vật quốc gia. Dưới ánh sáng mới, các bảo vật trở nên lung linh, thể hiện những giá trị thẩm mỹ khác biệt so với cách trưng bày cũ.

- Tủ trưng bày: Bảo tàng đã cho thay thế hệ thống tủ gỗ cũ bằng tủ mới hiện đại đạt tiêu chuẩn, có kích thước đồng nhất (ngang 80cm, cao 220cm, sâu 70cm). Khung tủ làm bằng sắt hộp thép dày 2 ly chắc chắn, chống rung lắc, bề mặt sơn tĩnh điện; ba mặt tủ bằng kính cường lực trong suốt, tạo nhiều góc nhìn thẩm mỹ. Bục tủ sử dụng ván công nghiệp sơn PU, gia cố bằng khung sắt chịu lực để nâng đỡ các hiện vật có trọng lượng lớn. Đặc biệt, phần bục tủ được đo và khoan lỗ vừa khớp với chân hiện vật, nhờ đó mà hiện vật khi trưng bày được chắc chắn và đảm bảo an toàn tuyệt đối.

Với hệ thống 10 tủ được đóng mới, đã đáp ứng cho hầu hết các Bảo vật quốc gia trong trưng bày này. Đối với 3 bảo vật có kích thước lớn (tượng Phật Bình Hòa, tượng Phật Sa Đéc, tượng Phật Lợi Mỹ) được bố trí trang trọng tại khu vực trung tâm, gồm hệ thống bục gỗ gia cố bằng khung sắt chịu lực vững chắc, phía trên là khung sắt có chức năng lắp đặt đèn chiếu sáng và treo màn vải PVC làm phong nền cho hiện vật. Xung quanh hiện vật lắp đặt rào chắn cao 1,2m bằng kính cường lực, vừa tạo sự trang nhã, hiện đại, vừa bảo vệ tuyệt đối hiện vật khỏi những tác động trực tiếp từ du khách.

Riêng 2 bảo vật của Bảo tàng Mỹ thuật do có kích thước lớn và yêu cầu bảo quản chuyên biệt nên không thể mang hiện vật gốc đến trưng bày. Thay vào đó, bảo tàng đã sử dụng công nghệ trình chiếu thông qua 2 màn hình cảm ứng tương tác, du khách chỉ cần thao tác trên màn hình thì sẽ dễ dàng tiếp cận được 2 bức tranh này đến từng chi tiết. Qua đó, trưng bày không chỉ nâng cao trải nghiệm tham quan mà còn khơi gợi niềm tự hào và sự quan tâm sâu sắc của công chúng đối với văn hóa – lịch sử dân tộc.

2.3. Giải pháp bố cục trưng bày

Với những giá trị đặc sắc, mỗi Bảo vật quốc gia chứa đựng nhiều thông tin quý giá về lịch sử, văn hóa, mỹ thuật và khảo cổ, đang chờ được công chúng khám phá. Vì vậy, trong trưng bày lần này, bên cạnh hệ thống chú thích với các nội dung cơ bản theo truyền thống, bảo tàng còn trang bị mã QR cho từng bảo vật. Đây là một hình thức tiếp cận mới theo phương pháp kể chuyện di sản (*heritage storytelling*), giúp hiện vật “kể lại câu chuyện của quá khứ”, qua đó truyền tải đầy đủ và sinh động các thông tin chi tiết, đồng thời mang đến cho khách tham quan những trải nghiệm mới mẻ, hiện đại.

Tuy nhiên, nếu chỉ để các hiện vật “tự kể” câu chuyện của mình thì nội dung dễ trở nên rời rạc, nhất là khi các bảo vật được trưng bày trong cùng một không gian. Do đó, việc sắp xếp các bảo vật theo một tiến trình lịch sử hợp lý, đồng thời xây dựng một câu chuyện chung, tăng tính liên kết các hiện vật với nhau là vấn đề được Bảo tàng Lịch sử đặc biệt quan tâm. Với thông điệp “*Những kiệt tác từ di sản tại Thành phố Hồ Chí Minh*”, bảo tàng đã tổ chức trưng bày theo lộ trình lịch đại: khởi đầu là chỗ góm thuộc văn hóa Đông Sơn ở miền Bắc; tiếp đến là các hiện vật văn hóa Champa ở miền Trung; sau đó là hiện vật văn hóa Óc Eo ở miền Nam; và kết thúc bằng các hiện vật thuộc giai đoạn lịch sử cận – hiện đại cùng các tác phẩm mỹ thuật danh tiếng. Lộ trình tham quan được thiết lập rõ ràng, kết hợp với sự dẫn dắt mạch lạc của đội ngũ thuyết minh viên, đã đáp ứng được mục tiêu mà bảo tàng hướng đến, đồng thời làm nổi bật thông điệp của trưng bày chuyên đề.

2.4. Giải pháp về giáo dục và truyền thông

Từ khi trưng bày chuyên đề được hình thành ý tưởng cho đến khi chính thức ra mắt công chúng, công tác truyền thông luôn được bảo tàng chú trọng triển khai một cách sâu sát. Trong giai đoạn thi công trưng bày, các tin bài cập nhật tiến độ được đăng tải định kỳ trên fanpage hằng tuần, giúp công chúng có thể theo dõi quá trình

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

chuẩn bị của bảo tàng, đồng thời tạo sự gợi mở và tò mò về chuyên đề sắp ra mắt. Khi trưng bày được khai mạc và đi vào phục vụ công chúng, các bài viết nghiên cứu chuyên sâu về từng bảo vật tiếp tục được đăng tải thường xuyên, nhằm cung cấp thêm thông tin cho những du khách ở xa không có điều kiện tham quan trực tiếp. Có thể khẳng định rằng, với chiến lược truyền thông đa nền tảng, trưng bày chuyên đề này đã tạo được sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng.

Song song đó, đội ngũ thuyết minh viên cũng khai thác tối đa các khía cạnh của từng bảo vật nhằm phục vụ công chúng một cách hiệu quả nhất. Nội dung thuyết minh dành cho du khách không phải là một bài nói cố định, cứng nhắc, mà được điều chỉnh linh hoạt theo nhu cầu và mối quan tâm của từng đoàn khách. Có đoàn mong muốn tìm hiểu sâu về yếu tố lịch sử, có đoàn lại quan tâm đến khía cạnh mỹ thuật, trong khi một số đoàn khác muốn khám phá những câu chuyện liên quan đến các vị thần. Tất cả các nhu cầu này đều được đội ngũ thuyết minh viên đáp ứng một cách chu đáo và chuyên nghiệp.

Nhờ sự kết hợp hiệu quả giữa hoạt động giáo dục và truyền thông, trưng bày chuyên đề đã nhận được sự quan tâm đặc biệt từ các phương tiện thông tin đại chúng, với hơn 20 tin bài trên báo, đài truyền hình và các trang mạng xã hội. Lượng khách tham quan cũng đạt con số ấn tượng, với hơn 16.000 lượt, trong đó có khoảng 4.000 lượt khách quốc tế. Đáng chú ý, trưng bày đã thu hút đông đảo công chúng trẻ, đặc biệt là học sinh, sinh viên, qua đó khẳng định sức hấp dẫn cũng như giá trị giáo dục của các bảo vật quốc gia.

3. Ý nghĩa của trưng bày đối với quá trình bảo tồn và phát huy di sản

3.1. Nâng cao nhận thức cộng đồng

Trưng bày chuyên đề đã tạo điều kiện để công chúng, đặc biệt là thế hệ trẻ, được tiếp cận trực tiếp với những Bảo vật quốc gia – những hiện vật quý giá phản ánh chiều sâu lịch sử và bản sắc văn hóa của dân tộc. Thông qua việc quan sát hiện vật gốc, kết

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

hợp với nội dung thuyết minh và các phương tiện hỗ trợ thông tin, người xem không chỉ được mở rộng kiến thức về lịch sử, văn hóa và nghệ thuật Việt Nam, mà còn có cơ hội cảm nhận rõ nét hơn giá trị tinh thần và trí tuệ của cha ông qua từng giai đoạn lịch sử.

Bên cạnh việc cung cấp tri thức, trưng bày còn góp phần bồi đắp niềm tự hào dân tộc và nâng cao nhận thức của công chúng về trách nhiệm bảo vệ, gìn giữ và phát huy giá trị di sản văn hóa. Qua đó, công chúng có thể nhận diện rõ hơn vị trí, ý nghĩa đặc biệt của các Bảo vật quốc gia trong kho tàng di sản văn hóa Việt Nam, cũng như vai trò của bảo tàng trong công tác bảo tồn và giáo dục di sản.

Thực tế cho thấy, trưng bày đã thu hút lượng khách tham quan tăng rõ rệt, trong đó nổi bật là nhóm đối tượng học sinh, sinh viên. Điều này cho thấy sức hấp dẫn của nội dung trưng bày cũng như hiệu quả của các hoạt động giáo dục được triển khai, góp phần đưa di sản đến gần hơn với thế hệ trẻ và phát huy giá trị giáo dục bền vững của bảo tàng trong xã hội đương đại.

3.2. Khẳng định vai trò của Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh

Thông qua việc tổ chức trưng bày chuyên đề, Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục khẳng định vai trò là một trong những thiết chế văn hóa tiêu biểu, giữ vị trí trung tâm trong công tác bảo tồn, nghiên cứu và phát huy giá trị di sản văn hóa tại khu vực phía Nam. Việc quy tụ, giới thiệu hệ thống Bảo vật quốc gia tiêu biểu không chỉ góp phần làm nổi bật giá trị của từng hiện vật, mà còn tạo nên một không gian kết nối các lớp văn hóa – lịch sử, qua đó khẳng định vai trò của bảo tàng như một đầu mối liên kết di sản trong khu vực.

Bên cạnh đó, trưng bày cũng thể hiện rõ năng lực chuyên môn và khả năng tổ chức các hoạt động trưng bày có hàm lượng học thuật cao của Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh. Từ khâu xây dựng ý tưởng, lựa chọn hiện vật, thiết kế nội dung trưng bày, đến phương thức diễn giải và truyền thông, tất cả đều được triển khai một cách bài bản, khoa học và phù hợp với chuẩn mực bảo tàng học

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

hiện đại. Điều này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn của bảo tàng, mà còn khẳng định uy tín và vị thế của đơn vị trong việc tổ chức những trưng bày chuyên đề có giá trị đặc biệt, đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, giáo dục và phục vụ công chúng trong bối cảnh hiện nay.

3.3. Sự phối hợp giữa bảo tàng công lập và sưu tập tư nhân/bảo tàng tư nhân

Trưng bày chuyên đề lần này chứng kiến sự phối hợp của Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh cùng sưu tập tư nhân Phạm Gia Chi Bảo. Tất cả đã tạo nên một trưng bày có chiều sâu và tính đa chiều, phản ánh sự phong phú của các dòng di sản văn hóa tại Việt Nam. Việc quy tụ hiện vật từ nhiều đơn vị khác nhau không chỉ làm giàu nội dung trưng bày, mà còn góp phần mở rộng góc nhìn của công chúng về giá trị di sản, vượt ra khỏi phạm vi của một bộ sưu tập đơn lẻ.

Mỗi đơn vị tham gia đã mang đến trưng bày một “mảnh ghép” đặc trưng, bổ sung và làm rõ cho nhau trong tổng thể câu chuyện chung. Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh đóng vai trò chủ đạo với các hiện vật về hai nền văn hóa tiêu biểu, phản ánh tiến trình lịch sử – văn hóa lâu dài của dân tộc. Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh góp phần làm nổi bật giá trị thẩm mỹ và nghệ thuật thông qua các tác phẩm hội họa có giá trị cao, cho thấy sự tiếp nối và phát triển của mỹ thuật qua các thời kỳ. Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh bổ sung góc nhìn về lịch sử cận đại và truyền thống cách mạng, giúp kết nối di sản quốc gia với bối cảnh lịch sử địa phương. Đặc biệt, sự tham gia của sưu tập tư nhân Phạm Gia Chi Bảo với hiện vật quý hiếm thuộc văn hóa Đông Sơn đã mang đến một cách tiếp cận mới, cho thấy vai trò quan trọng của các nhà sưu tập tư nhân trong việc gìn giữ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

Thông qua sự kết hợp này, trưng bày không chỉ thể hiện tính liên ngành giữa khảo cổ học, mỹ thuật và lịch sử, mà còn khẳng định hiệu quả của mô hình hợp tác

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

giữa các bảo tàng công lập và sưu tập tư nhân/bảo tàng tư nhân trong công tác bảo tồn, nghiên cứu và phát huy giá trị di sản văn hóa hiện nay.

Có thể nói, các nhà sưu tập tư nhân đóng vai trò ngày càng quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa. Không chỉ là những người gìn giữ các hiện vật, họ còn góp phần mở rộng và làm phong phú bộ sưu tập chung của xã hội. Các sưu tập tư nhân thường bổ sung những dòng cổ vật hoặc tác phẩm mà các bảo tàng công lập chưa có hoặc chưa có điều kiện trưng bày, từ đó tạo ra một bức tranh toàn diện hơn về di sản văn hóa. Sự tham gia của các bộ sưu tập tư nhân như sưu tập Phạm Gia Chi Bảo minh chứng cho tiềm năng lớn của cộng đồng trong việc chia sẻ tài nguyên di sản. Khi các nhà sưu tập mở cửa cho công chúng hoặc hợp tác với bảo tàng, họ không chỉ giúp các hiện vật được tiếp cận rộng rãi mà còn nâng cao ý thức cộng đồng về giá trị văn hóa, khuyến khích sự tham gia tích cực vào việc bảo tồn di sản. Đây là một hình thức xã hội hóa di sản, nơi di sản không còn chỉ là trách nhiệm của các định chế nhà nước mà trở thành tài sản chung của cộng đồng.

Điều này hoàn toàn phù hợp với xu hướng quốc tế hiện nay, khi bảo tàng đương đại không còn hoạt động cô lập mà hướng tới kết nối đa chiều với cộng đồng, các định chế văn hóa và các nhà sưu tập. Các bảo tàng hiện đại coi sưu tập tư nhân là đối tác chiến lược trong việc phát triển chương trình trưng bày, giáo dục và nghiên cứu. Sự hợp tác này tạo nên một mạng lưới tương tác, giúp di sản sống động hơn, gần gũi hơn với công chúng và góp phần nâng cao giá trị văn hóa xã hội. Như vậy, vai trò của sưu tập tư nhân không chỉ dừng lại ở việc bảo tồn hiện vật mà còn mở ra cơ hội xã hội hóa, phổ biến và lan tỏa giá trị di sản đến đông đảo cộng đồng, đóng góp thiết thực vào việc xây dựng văn hóa và nhận thức lịch sử chung.

Trong những năm vừa qua, các bảo tàng tại Việt Nam nói chung, Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng đã và đang theo hướng đi này như một chiến lược phát triển bền vững trong bối cảnh hoạt động mới theo chuẩn quốc tế ICOM. Sự kết hợp này không

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

chỉ là giải pháp tình thế mà còn là định hướng dài hạn để bảo tàng hiện đại kết nối với cộng đồng, khai thác hiệu quả nguồn lực xã hội, đồng thời nâng cao chất lượng quản lý, trưng bày và truyền thông di sản.

4. Định hướng và giải pháp phát huy giá trị di sản trong tương lai

Để phát huy tối đa giá trị di sản văn hóa, đồng thời đáp ứng yêu cầu đổi mới hoạt động bảo tàng theo chuẩn quốc tế ICOM, TP.HCM cần triển khai một loạt định hướng và giải pháp chiến lược, kết hợp giữa phát triển cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ, mở rộng hợp tác và nâng cao trải nghiệm công chúng.

Cần phát triển không gian trưng bày Bảo vật quốc gia và các hiện vật quý hiếm một cách xứng tầm với giá trị của chúng: Thực tế tại Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh – nơi hiện lưu giữ số lượng Bảo vật quốc gia nhiều nhất thành phố – cho thấy các phòng trưng bày chuyên đề còn hạn chế về diện tích, dẫn đến khó khăn trong việc tổ chức các triển lãm quy mô lớn và các chương trình chuyên sâu, từ đó ảnh hưởng đến khả năng giới thiệu trọn vẹn giá trị của di sản với công chúng. Việc nâng cấp không gian trưng bày thường xuyên, áp dụng mô hình bảo tàng hiện đại với thiết kế linh hoạt, ánh sáng, âm thanh và tương tác đa phương tiện sẽ giúp hiện vật được giới thiệu sinh động hơn. Các phòng trưng bày nên được thiết kế để không chỉ phục vụ nghiên cứu mà còn tạo trải nghiệm giáo dục và giải trí, thu hút nhiều đối tượng công chúng khác nhau.

Đẩy mạnh số hóa và ứng dụng công nghệ: Xây dựng cơ sở dữ liệu mở, tour ảo 3D, multimedia guide và các nền tảng tương tác trực tuyến sẽ giúp di sản vượt ra ngoài giới hạn không gian vật lý. Các bảo tàng tại Thành phố Hồ Chí Minh với bộ sưu tập phong phú từ hiện vật thời tiền sử, sơ sử, lịch sử cách mạng đến các hiện vật đời sống văn hóa, mỹ thuật nên có thể áp dụng số hóa để cung cấp các trải nghiệm học thuật và giáo dục đa dạng, phục vụ sinh viên, nhà nghiên cứu và cộng đồng trong

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

nước cũng như quốc tế. Số hóa hiện vật còn giúp bảo tồn lâu dài, giảm thiểu tác động của môi trường và rủi ro hư hỏng vật lý.

Mở rộng hợp tác công – tư và kết nối cộng đồng sưu tập: Hợp tác giữa bảo tàng công lập và các nhà sưu tập tư nhân/bảo tàng tư nhân không chỉ mở rộng nguồn lực về hiện vật mà còn mang lại kiến thức chuyên môn, công nghệ trưng bày và truyền thông hiện đại. Việc mời chuyên gia quốc tế tham gia tư vấn, nghiên cứu và thực hiện triển lãm sẽ nâng cao uy tín khoa học, đồng thời kết nối bảo tàng tại Thành phố Hồ Chí Minh với mạng lưới bảo tàng quốc tế. Hợp tác công – tư còn tạo cơ hội tổ chức các triển lãm quy mô lớn, giảm gánh nặng tài chính cho nhà nước và xây dựng mô hình quản lý, bảo tồn và trưng bày bền vững.

Đổi mới hoạt động giáo dục công chúng và trải nghiệm cộng đồng: Bảo tàng hiện đại không chỉ là nơi trưng bày hiện vật mà còn là trung tâm giáo dục và trải nghiệm văn hóa. Tăng cường các hoạt động giáo dục hướng tới thanh thiếu niên, như workshop, trò chơi tương tác, trải nghiệm thực hành, sẽ giúp hình thành tình yêu và ý thức bảo tồn di sản từ thế hệ trẻ. Các bảo tàng có thể phát triển các chương trình “học mà chơi, chơi mà học”, kết hợp với tour ảo và multimedia guide để nâng cao khả năng tiếp cận và thu hút công chúng.

Đầu tư hạ tầng bảo quản và an ninh hiện vật: Việc nâng cấp kho bảo quản, hệ thống kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm và an ninh, đồng thời nâng chuẩn trưng bày hiện vật theo tiêu chuẩn ICOM, là yêu cầu cấp thiết để bảo vệ các hiện vật quý hiếm. Riêng đối với các bảo tàng đang lưu giữ Bảo vật quốc gia, cần đảm bảo môi trường bảo quản tối ưu, vừa bảo vệ giá trị di sản vừa tạo điều kiện để hiện vật được trưng bày an toàn và hấp dẫn.

Những định hướng này tạo ra một chiến lược toàn diện, kết hợp bảo tồn - phát huy - giáo dục - trải nghiệm, giúp các bảo tàng không chỉ trở thành nơi lưu giữ hiện vật mà còn là trung tâm văn hóa sống động, kết nối cộng đồng, học thuật và quốc tế.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Đó chính là cơ sở để Thành phố Hồ Chí Minh phát triển bảo tàng theo hướng hiện đại, bền vững và có sức lan tỏa mạnh mẽ, đáp ứng nhu cầu đổi mới, hội nhập và xã hội hóa di sản trong thời đại 4.0. Đây cũng là một hoạt động thiết thực trong bối cảnh Thành phố Hồ Chí Minh đang triển khai công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

5. Kết luận

Trung bày “*Bảo vật quốc gia - Những kiệt tác di sản của Thành phố Hồ Chí Minh*” đã tạo nên một dấu ấn chuyên môn quan trọng trong hoạt động bảo tàng, khẳng định vai trò tiên phong của các bảo tàng tại Thành phố Hồ Chí Minh trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản quốc gia. Sự kiện này không chỉ giới thiệu những hiện vật quý hiếm mà còn phản ánh năng lực tổ chức, chuyên môn hóa và đổi mới phương thức trưng bày, tương tác với công chúng. Việc giới thiệu rộng rãi những bảo vật quý báu giúp cộng đồng hiểu rõ hơn về lịch sử - văn hóa nước nhà, đồng thời khẳng định tầm quan trọng của việc bảo tồn di sản trong thời đại hội nhập.

Điểm nhấn đáng chú ý là sự tham gia đồng thời của ba bảo tàng công lập cùng một sưu tập tư nhân, cho thấy hiệu quả rõ rệt của mô hình xã hội hóa và hợp tác công - tư. Việc phối hợp này không chỉ mở rộng nguồn lực về hiện vật, chuyên môn và công nghệ mà còn xây dựng niềm tin giữa các thiết chế văn hóa và cộng đồng sưu tập. Đây là minh chứng sống động cho xu hướng bảo tàng hiện đại: Hoạt động không còn đơn lẻ mà gắn kết cộng đồng, nhà sưu tập và các định chế văn hóa, từ đó tạo ra các chương trình trưng bày chất lượng cao, đa dạng và hấp dẫn.

Trung bày cũng đặt nền tảng vững chắc cho việc mở rộng các hoạt động trưng bày lớn trong tương lai, hướng tới mục tiêu xây dựng hệ sinh thái di sản năng động, sáng tạo và hội nhập của Thành phố Hồ Chí Minh. Qua đó, các bảo tàng không chỉ là nơi lưu giữ hiện vật mà còn trở thành trung tâm văn hóa sống động, giáo dục cộng

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

đồng và kết nối quốc tế, góp phần nâng cao nhận thức xã hội về giá trị di sản và tạo động lực phát triển văn hóa - du lịch bền vững cho thành phố.

Tài liệu tham khảo

1. Luật Di sản văn hóa năm 2024.
2. Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh (2025), *Phụ lục Hội nghị Di sản văn hóa toàn thành, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần I (nhiệm kỳ 2025 - 2030)*, tài liệu lưu hành nội bộ.

**KINH NGHIỆM XÂY DỰNG VÀ PHÁT HUY TÁC DỤNG
CỦA BỘ NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU
BẢO TÀNG CHỨNG TÍCH CHIẾN TRANH**

Lâm Ngô Hoàng Anh¹

Tóm tắt: 50 năm hình thành và phát triển, Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh đang định vị mình như một “Bảo tàng vì Hòa bình”. Hướng đến tầm nhìn đó, việc xây dựng và phát huy bộ nhận diện thương hiệu trở thành nhiệm vụ cấp thiết. Bài viết chia sẻ kinh nghiệm xây dựng và phát huy bộ nhận diện thương hiệu tại Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh trên cơ sở xác định rõ sứ mệnh “kể câu chuyện về hậu quả chiến tranh để hướng tới hòa bình”. Bài viết phân tích vai trò của bộ nhận diện thương hiệu, đồng thời, cho thấy thương hiệu khi được xây dựng đúng hướng và sử dụng tiết chế, có thể trở thành phương tiện lan tỏa thông điệp hòa bình một cách bền vững, tinh tế và hiệu quả.

Từ khóa: *thương hiệu, bộ nhận diện, thông điệp, sứ mệnh, hòa bình*

Dẫn nhập

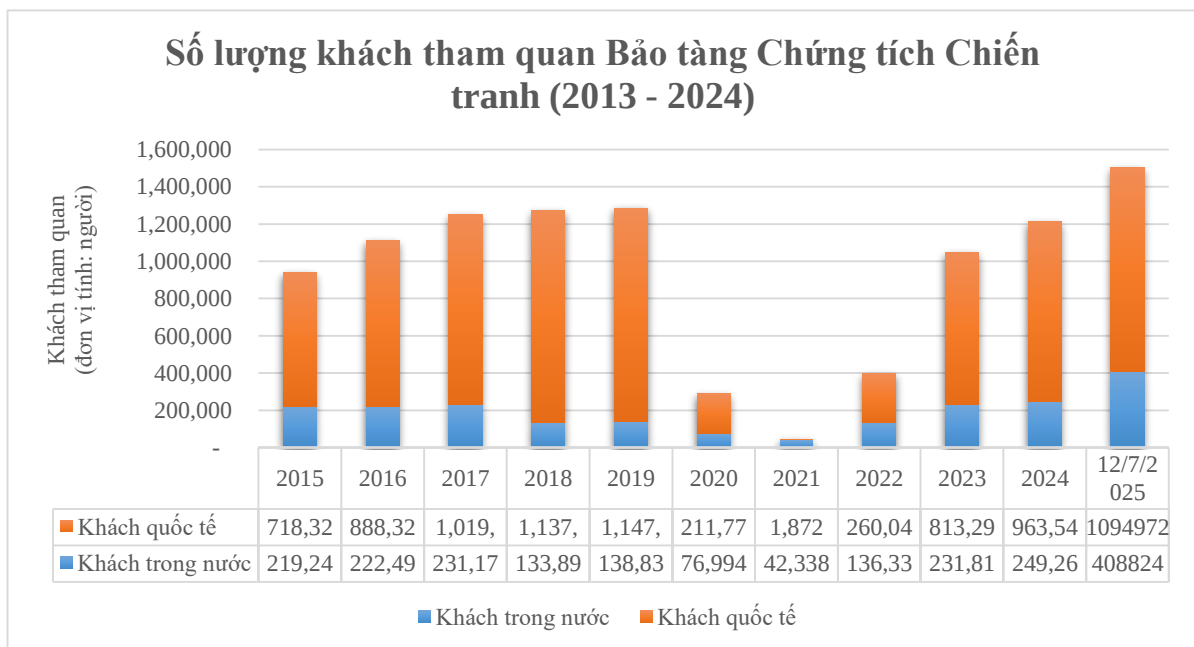
Được thành lập năm 1975 và đến nay, Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh đã khẳng định vị trí là một trong những biểu tượng lịch sử - văn hóa hấp dẫn trong không gian đô thị Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và bản đồ du lịch Việt Nam nói chung. Khác với nhiều bảo tàng thuần túy, Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh tập trung vào hậu quả chiến tranh, vốn những câu chuyện khó kể, nhưng cần được kể. Vì vậy, Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh mang trong mình một sứ mệnh đặc biệt: kể câu chuyện về nỗi đau chiến tranh để hướng đến hòa bình và góp phần xây dựng tình hữu nghị giữa các dân tộc. Tầm nhìn của Bảo tàng không chỉ dừng lại ở việc ghi

¹ Phó Giám đốc phụ trách quản lý, điều hành hoạt động Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

nhớ lịch sử, mà còn nhấn mạnh thông điệp mang tính toàn cầu: hòa bình phải được xây dựng từ sự đồng cảm, tôn trọng và ý thức trách nhiệm đối với tương lai.

Trong bối cảnh các thiết chế văn hóa ngày càng phải cạnh tranh về sự chú ý và niềm tin của công chúng, việc đặt ra câu hỏi: *Nếu không có một thương hiệu đủ mạnh, liệu thông điệp của bảo tàng có được lắng nghe, có chạm đến đúng đối tượng và tạo được sức lan tỏa lâu dài hay không?* trở nên cần thiết hơn bao giờ hết. Với Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh, yêu cầu ấy càng mang tính cấp bách, bởi đây là một trong số ít bảo tàng ở Việt Nam tiếp đón hàng triệu lượt khách quốc tế mỗi năm. Tuy nhiên, trước đây hệ thống nhận diện của bảo tàng chưa thật sự đồng bộ, đặc biệt trong bối cảnh bảo tàng mở rộng các hoạt động vì hòa bình.



Trước thực trạng đó, nhận thấy bộ nhận diện thương hiệu không chỉ là gương mặt đại diện, mà còn là phương tiện truyền tải chiều sâu nhân văn của thông điệp “vì Hòa bình”. Việc nghiên cứu, xây dựng và phát huy hệ thống nhận diện một cách thống nhất và có chiến lược giúp bảo tàng thể hiện rõ bản sắc của mình: một không

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

gian giáo dục, đối thoại và sẻ chia ký ức chiến tranh để hướng con người đến những giá trị của hòa bình. Đồng thời, bộ nhận diện thương hiệu hiện đại, nhất quán, có chiều sâu còn là nền tảng để bảo tàng nâng cao hiệu quả truyền thông, tăng mức độ nhận biết của công chúng quốc tế, và củng cố vị thế của Bảo tàng như một địa chỉ văn hóa lịch sử có trách nhiệm xã hội, có tiếng nói ảnh hưởng trong tiến trình kiến tạo hòa bình. Đây chính là cơ sở quan trọng để bảo tàng tiếp tục phát huy vai trò của mình trong giai đoạn hội nhập, góp phần lan tỏa những giá trị cốt lõi đến cộng đồng trong và ngoài nước.

1. Vai trò của bộ nhận diện thương hiệu

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và số hóa mạnh mẽ, khi thông tin, trải nghiệm và hình ảnh được lan truyền nhanh chóng, thương hiệu vai trò kết nối giữa giá trị văn hóa - lịch sử với công chúng, đồng thời định hình cách công chúng cảm nhận, ghi nhớ và gắn bó với không gian văn hóa đó.

Để hiểu rõ hơn về vai trò của thương hiệu đối với các tổ chức văn hóa, trước tiên cần làm rõ rằng “thương hiệu” không đơn thuần là logo hay nhãn hiệu, mà là tập hợp các yếu tố gồm tên gọi, biểu tượng, thiết kế, màu sắc, ngôn ngữ, văn hóa, giá trị, thông điệp giúp phân biệt một tổ chức với các tổ chức khác, đồng thời thể hiện rõ bản sắc, sứ mệnh và cá tính của tổ chức đó. Đối với bảo tàng, thương hiệu thường được hiểu rộng hơn - “bộ nhận diện thương hiệu” bao gồm tổng hòa bản sắc thị giác và trải nghiệm mà bảo tàng mang đến cho công chúng, từ logo, màu sắc, kiểu chữ, cho đến câu chuyện và sứ mệnh mà bảo tàng theo đuổi. Đây không chỉ là những yếu tố thiết kế đẹp mắt, mà là ngôn ngữ chung giúp bảo tàng truyền tải giá trị, khẳng định mục tiêu tồn tại và tạo nên sự khác biệt giữa vô số thiết chế văn hóa khác.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Khẳng định bản sắc

Vai trò cốt lõi của thương hiệu đối với tổ chức văn hóa là giúp khẳng định bản sắc và sứ mệnh riêng. Trong thế giới có hàng ngàn bảo tàng và không gian văn hoá, thương hiệu chính là chìa khóa để trả lời ba câu hỏi cơ bản: *“Chúng tôi là ai? Chúng tôi đại diện cho điều gì? Chúng tôi muốn nói điều gì với công chúng?”*

Đối với Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh, bản sắc thương hiệu mang tính đặc thù và khác biệt rõ rệt so với nhiều thiết chế văn hóa khác. Bảo tàng không chỉ là nơi trưng bày hiện vật, hình ảnh hay tư liệu về chiến tranh mà còn là không gian nơi lưu giữ những câu chuyện thật, những mất mát thật, và những nỗi đau thật mà chiến tranh đã để lại. Chính vì vậy, yếu tố cốt lõi trong bản sắc của Bảo tàng không phải chiến tranh, mà là giá trị nhân văn nhìn từ hậu quả chiến tranh. Sứ mệnh xuyên suốt 50 năm của Bảo tàng luôn hướng đến hòa bình, đoàn kết và tinh thần hữu nghị. Đây chính là nền tảng quan trọng nhất để hình thành bộ nhận diện thương hiệu.

Tuy nhiên, đến năm 2024, khi Bảo tàng chính thức bắt tay vào việc xây dựng và chuẩn hóa bộ nhận diện thương hiệu một cách chuyên nghiệp và nhất quán, Bảo tàng nhận thấy điều này không chỉ đơn thuần là đổi mới hình ảnh mà còn là hành động chiến lược nhằm khẳng định lại sứ mệnh của mình trong bối cảnh mới. Hệ thống nhận diện rõ ràng giúp công chúng dễ dàng hiểu rằng chúng tôi không phải là bảo tàng chiến tranh, nơi ca ngợi chiến tranh hay tái hiện ký ức đau thương, mà là nơi mượn quá khứ để đối thoại với hiện tại và hướng tới tương lai hòa bình. Đồng thời, bộ nhận diện không chỉ giúp ghi nhớ trong tâm trí khách tham quan, mà còn trở thành biểu trưng cho giá trị lịch sử, văn hóa, thông điệp mà bảo tàng muốn truyền tải.

Mở rộng khả năng tiếp cận và giao tiếp với công chúng

Thương hiệu, xét ở góc độ truyền thông văn hóa, không chỉ là hình ảnh nhận diện mà còn là cánh cửa đầu tiên đưa công chúng đến với bảo tàng. Đối với một thiết chế mang tính đặc thù như Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh, trong bối cảnh thông tin đa chiều, du khách, đặc biệt là thế hệ trẻ có thể dễ dàng hiểu sai hoặc diễn giải lệch về mục tiêu của Bảo tàng. Bộ nhận diện thương hiệu đóng vai trò định hướng nhận thức, giúp Bảo tàng tự giới thiệu chính xác về mình ngay từ cái nhìn đầu tiên.

Ví dụ, với Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh, logo – biểu tượng thị giác quan trọng trong hệ sinh thái nhận diện Bảo tàng là thành tố kết tinh rõ nhất tinh thần, sứ mệnh và thông điệp Bảo tàng muốn truyền tải. Khi bắt tay vào xây dựng logo mới, một bài toán được đặt ra là: *“Làm thế nào để thiết kế một phiên bản logo mới vừa kế thừa logo cũ vốn đã quen thuộc, có giá trị lịch sử và giàu tính biểu tượng vừa đảm bảo tính hiện đại, phù hợp với bối cảnh số hóa, đồng thời giữ nguyên tinh thần cốt lõi “vì Hòa bình”?* Đó không chỉ là bài toán thẩm mỹ hay đồ họa, mà còn là bài toán về bản sắc: giữ lại ký ức - làm mới cách kể chuyện; bảo tồn giá trị - tăng sức lan tỏa; duy trì chiều sâu lịch sử - nhưng dễ tiếp nhận hơn với công chúng. Vì vậy, logo mới của Bảo tàng được phát triển từ logo cũ, giữ nguyên những thành phần nhận diện chính như hình ảnh chim bồ câu và ba quả bom nhưng được thiết kế lại theo ngôn ngữ thiết kế hiện đại hơn, các mảng khối được tinh giản, tỷ lệ được cân đối lại, đường nét sắc gọn và rõ ràng hơn. Màu sắc chính của huy hiệu dùng màu “Chứng Tích Chiến Tranh” làm chủ đạo trên nền màu “Khát Vọng Hòa Bình”.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**



Ngoài ra, các “điểm chạm thương hiệu” như website, vé tham quan, hệ thống chỉ dẫn, pano trưng bày, sản phẩm lưu niệm ... được đồng bộ hóa và tạo thành một hành trình trải nghiệm liền mạch.

Lan tỏa thông điệp

Điểm đặc biệt của Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh còn là trải nghiệm cảm xúc mang lại cho công chúng. Vì vậy, bộ nhận diện thương hiệu không chỉ là hình thức mà trở thành một phần quan trọng trong trải nghiệm cảm xúc ấy.

Thực tế cho thấy khi được xây dựng một cách bài bản, bộ nhận diện thương hiệu có khả năng tăng cường sức mạnh truyền tải cảm xúc thông qua màu sắc, biểu tượng, phong cách đồ họa, nhịp điệu kể chuyện và không gian thị giác nhất quán. Trong một bảo tàng mang tính đặc thù như Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh, thương hiệu được sử dụng như công cụ hỗ trợ kể chuyện vừa không lấn át nội dung, không làm loãng thông điệp, vừa tăng chiều sâu cảm xúc, nâng đỡ trải nghiệm và làm sáng rõ tinh thần “vì hòa bình”. Trong đợt kỷ niệm 50 năm thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2025), câu chuyện hòa bình của Bảo tàng được lan tỏa rộng rãi và sâu sắc hơn bao giờ hết khi những hình ảnh đầu tiên ứng dụng theo bộ nhận diện thương hiệu mới xuất hiện trên tuyến Metro đã mở ra cơ hội để thông điệp được tiếp nhận nhiều lần, được gợi nhớ tự nhiên, và được lan tỏa rộng rãi qua việc chụp ảnh, chia sẻ trên mạng xã hội.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Bên cạnh đó, những yếu tố thương hiệu khi phối hợp cùng nội dung trưng bày, giúp câu chuyện của Bảo tàng rõ ràng hơn và chạm tới nhiều tầng cảm xúc hơn. Một ví dụ đơn cử như Bộ lịch để bàn 2026 mà Bảo tàng vừa ra mắt công chúng. Mặc dù chỉ là một sản phẩm lưu niệm, nhưng thông điệp của nó được gửi gắm một cách tinh tế thông qua hình ảnh, màu sắc và cách kể chuyện thị giác nhất quán. Những bức ảnh được chọn lựa từ nội dung trưng bày không chỉ đẹp về bố cục mà còn giàu cảm xúc, phản ánh quá trình đấu tranh, mất mát và nỗ lực hàn gắn của con người sau chiến tranh.

Có thể nói, bộ nhận diện thương hiệu chính là “ngôn ngữ thứ hai” của Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh bên cạnh ngôn ngữ trưng bày. Nếu trưng bày trực tiếp chạm đến cảm xúc bằng hiện vật và câu chuyện, thì nhận diện thương hiệu là lớp ngôn ngữ bao quát hơn, giúp Bảo tàng kể đúng câu chuyện của mình ở mọi điểm chạm: từ biển hướng dẫn, sản phẩm lưu niệm đặc thù đến không gian số. Nhờ vậy, thông điệp “*vì Hòa bình*” trở thành biểu tượng được nhận diện ngay cả khi người xem chưa bước vào không gian trưng bày. Đây chính là giá trị lớn nhất của việc xây dựng bộ nhận diện thương hiệu: biến sứ mệnh của Bảo tàng thành hình hài cụ thể, dễ nhớ, bền vững và lan tỏa hơn trong tâm trí công chúng trong nước và quốc tế.

2. Hành trình xây dựng bộ nhận diện thương hiệu Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh

Xác định thông điệp cốt lõi và bản sắc

Khi bắt tay vào xây dựng bộ nhận diện thương hiệu Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh, chúng tôi nhận ra rằng mình không chỉ đang thiết kế logo, chọn bảng màu hay định dạng lại những ấn phẩm quen thuộc. Thực chất, chúng tôi đang đi tìm một ngôn ngữ mới một ngôn ngữ giúp kể tiếp câu chuyện mà bảo tàng đã bảo tồn suốt hơn nửa thế kỷ. *Làm thế nào để kể câu chuyện hòa bình bằng một ngôn ngữ mới, tinh tế hơn,*

nhất quán hơn nhưng vẫn giữ trọn tinh thần đã được gây dựng suốt 50 năm qua?

Câu hỏi ấy không chỉ mang tính thiết kế, mà còn chạm đến bản sắc, ký ức và trách nhiệm của một thiết chế văn hóa đặc biệt: nơi lưu giữ những vết thương quá khứ để góp phần kiến tạo tương lai nhân văn hơn.

Giống như nhiều bảo tàng trên thế giới, hành trình này bắt đầu bằng việc nhìn thật sâu vào linh hồn của chính mình. Chính vì vậy, chúng tôi tự hỏi: điều gì làm nên bản sắc của Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh? Bảo tàng muốn được cảm nhận như thế nào? Không phải những bức tường, không phải những căn phòng trưng bày, mà là cảm xúc người xem mang theo khi bước ra khỏi bảo tàng: sự trầm ẩn, thấu hiểu và khát vọng hòa bình. Đó là điều khiến bảo tàng khác biệt và cũng là nền tảng để định hình thương hiệu.

Từ định vị cốt lõi ấy, một câu chuyện thương hiệu dần hình thành. Không phải câu chuyện về chiến tranh, mà là câu chuyện nhìn thẳng vào hậu quả chiến tranh, kể lại sự thật để gìn giữ hòa bình. Câu chuyện đó trở thành la bàn dẫn đường cho mọi quyết định thiết kế: từ logo giữ nguyên tinh thần của biểu tượng cũ, đến bảng màu nhẹ nhàng, trang nhã nhằm tôn trọng không gian cảm xúc; từ kiểu chữ dễ đọc cho du khách quốc tế đến những hình ảnh được chọn lọc để truyền tải sự đồng cảm, chứ không phải sự dữ dội.

Thiết kế và chuẩn hóa hệ thống nhận diện thị giác

Trong quá trình ấy, chúng tôi nhận ra tầm quan trọng của tính nhất quán, điều mà bất kỳ bảo tàng nào trên thế giới cũng nhấn mạnh. Một logo đẹp không đủ. Một poster cảm động cũng không đủ. Điều cần thiết là một hệ sinh thái hình ảnh đồng bộ, có khả năng truyền tải cảm xúc hòa bình ở mọi điểm chạm. Một bộ nhận diện tốt không chỉ đẹp trên giấy; nó phải sống được trong từng trải nghiệm của khách tham quan. Từ tấm vé nhỏ trên tay, bảng chỉ dẫn trong sảnh, trang web mà du khách ghé

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

thăm trước chuyên đi, cho đến những chiếc poster trên chuyên Metro, pano trước cổng Bảo tàng,...tất cả cần truyền tải một thông điệp: “HÒA BÌNH”.

Các yếu tố thị giác được định hình lại không phải để trang trí, mà là để dẫn dắt trải nghiệm:

- Màu sắc gợi cảm xúc: Đối với bảng màu chính, Các màu sắc được chia thành 2 nhóm sáng và tối. Để đảm bảo độ tương phản, khi sử dụng nền màu sáng, màu các phần tử thiết kế trên đó cần là màu tối và ngược lại. Có những cặp màu đặc biệt không được phép thay đổi như cặp màu “Khát Vọng Hòa Bình” - “Chúng Tích Chiến Tranh”, “Đất Liền” - “Hải Đảo”. Đối với bảng màu phụ, màu sắc trong bảng màu phụ được sử dụng nhằm mở rộng hệ thống nhận diện trong những tình huống đặc biệt hoặc dùng trong minh họa, sản phẩm lưu niệm, ấn phẩm truyền thông, sticker, và sự kiện kỷ niệm.
- Kiểu chữ Hoabinh Sans mượn cảm hứng từ những cánh chim bồ câu hoan ca, tung bay trên bầu trời xanh trong hoà bình. Kiểu chữ này vừa tạo điểm nhấn thị giác rõ ràng, trang trọng, vừa truyền cảm theo tinh thần hòa bình của thương hiệu.
- Ký hiệu, biển chỉ dẫn: Các đường nét bo theo hình dáng trong bộ icon được phát triển dựa trên hiệu ứng lan tỏa của cánh chim hòa bình.
- Cách kể chuyện bằng hình ảnh Lấy ý tưởng từ phong cách vẽ trên huy hiệu phản chiến, mang đến những thông điệp đối lập giữa chiến tranh và hòa bình.

HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025 VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026



Tính nhất quán và đồng bộ

Kinh nghiệm từ quá trình này cũng cho thấy rằng thương hiệu không chỉ nằm ở các yếu tố thị giác. Nó còn nằm ở con người, ở cách từng nhân viên tiếp đón khách,



cách bảo tàng kể câu chuyện của mình, cách cộng đồng cảm nhận và nhắc đến nó. Khi bên trong và bên ngoài hòa làm một, thương hiệu mới thật sự “sống”. Nhân viên Bảo tàng được trang bị đồng phục, màu áo dài, cà vạt, tạp dề, bảng tên nhân viên đều mang màu sắc thương hiệu.

Phát huy và duy trì thương hiệu

Không chỉ vậy, trong quá trình nghiên cứu xây dựng bộ nhận diện thương hiệu, chúng tôi nhận thấy một nhận thức cốt lõi đó là: điều mà Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh mang đến không đơn thuần là tri thức lịch sử, mà là trải nghiệm cảm xúc sâu

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

sắc. Khách tham quan không chỉ xem hiện vật, đọc chú thích, họ cảm. Cảm sự mất mát. Cảm nỗi đau chiến tranh. Cảm khát vọng hòa bình xuyên suốt các thế hệ.

Vì vậy, bộ nhận diện thương hiệu phải đóng vai trò hỗ trợ trải nghiệm ấy làm sáng rõ thông điệp thay vì áp đặt hay phô trương. Thiết kế ở đây không nhằm gây chú ý bằng hình thức, mà để dẫn dắt cảm xúc và nhận thức của công chúng một cách tinh tế. Một minh chứng rõ nét là cách bộ nhận diện mới được triển khai trong chiến dịch kỷ niệm 50 năm thống nhất đất nước. Khi những tấm pano theo hệ thống nhận diện mới xuất hiện, câu chuyện về hòa bình của Bảo tàng lan tỏa nhẹ nhàng nhưng vẫn đầy sức mạnh: bằng hình ảnh nhất quán, bằng cảm xúc thị giác, và bằng những chi tiết đủ tinh tế để công chúng dễ dàng nhận ra mà không làm gián đoạn trải nghiệm của họ. Việc đưa hình ảnh của Bảo tàng ra khỏi phạm vi trưng bày truyền thống và đặt chúng vào đời sống đô thị không chỉ mở rộng phạm vi tiếp cận công chúng, mà



còn tạo nên một trải nghiệm thị giác mới, nơi người dân và du khách tiếp xúc với thông điệp “*vì Hòa bình*” trong những khoảnh khắc đời thường nhất. Sự xuất hiện của bộ nhận diện trên Metro cũng cho thấy cách Bảo tàng chủ động thích ứng với xu hướng truyền thông mới: thay vì chờ công chúng đến với Bảo tàng, Bảo tàng đã đi cùng công chúng.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Làm việc với đối tác cũng là một hành trình đầy trải nghiệm, trong quá trình đó, đối tác cũng cần hiểu Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh là một thiết chế văn hóa đặc thù, mọi yếu tố mới phải tôn trọng ký ức và lịch sử nhưng đồng thời cũng tôn trọng trải nghiệm của khách tham quan. Đổi lại, Bảo tàng cũng cần mở lòng tiếp nhận cái mới và sẵn sàng trao quyền cho người thiết kế sáng tạo trong khuôn khổ tinh thần của Bảo tàng.

3. Bài học kinh nghiệm

Những phân tích và trải nghiệm thực tiễn đã trình bày, có thể thấy rằng quá trình xây dựng bộ nhận diện thương hiệu cho một bảo tàng, đặc biệt với một thiết chế mang tính đặc thù và sức nặng lịch sử như Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh không bao giờ là con đường bằng phẳng hay hoàn toàn trơn vẹn. Những thành công bước đầu không nhằm khẳng định rằng bảo tàng đã sở hữu một bộ thương hiệu hoàn chỉnh, mà để chứng minh rằng bảo tàng đã lựa chọn được một trọng tâm đúng đắn khi xác định đúng thông điệp cốt lõi và bản sắc mà Bảo tàng muốn hướng đến.

Tuy nhiên, thực tiễn cũng cho thấy Bảo tàng vẫn đối mặt với nhiều thách thức khi phát huy và duy trì thương hiệu như nghiên cứu nhu cầu của khách tham quan, ứng dụng bộ nhận diện thương hiệu vào thiết kế trưng bày để vừa đảm bảo tính khoa học, lịch sử, vừa phát huy giá trị nhận diện thương hiệu... Trải qua một quá trình vận dụng bộ nhận diện thương hiệu vào thực tiễn, chúng tôi nhận thấy rằng dù ở lĩnh vực nào, công tác xây dựng bộ nhận diện thương hiệu cũng cần tuân thủ những điều sau:

Một là xác định thông điệp cốt lõi và bản sắc. Đây là hành trình đi tìm “linh hồn” của bảo tàng để trở thành nền tảng kết nối cảm xúc giữa tổ chức và công chúng.

Từ nền tảng bản sắc ấy, bảo tàng tiếp tục xây dựng câu chuyện thương hiệu, không chỉ thuật lại sự thật lịch sử hay giới thiệu hiện vật, mà thể hiện cách bảo tàng muốn thế giới nhìn nhận mình. Đó không đơn thuần là câu chuyện về chiến tranh

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

hay bất kỳ chủ đề nào, mà là câu chuyện về ý nghĩa mà bảo tàng muốn gìn giữ cho tương lai. Với các bảo tàng ký ức, câu chuyện ấy thường đi theo hướng: nhìn thẳng vào hậu quả, kể lại sự thật để lan tỏa thông điệp hòa bình. Với các bảo tàng nghệ thuật, có thể là câu chuyện thúc đẩy sáng tạo và bảo tồn giá trị văn hoá. Dù là hướng nào, câu chuyện thương hiệu phải có tính nhất quán, nhân văn và truyền cảm.

Hai là thiết kế và chuẩn hóa hệ thống nhận diện thị giác. Quá trình này tập trung vào việc chuyển đổi sứ mệnh thành ngôn ngữ thị giác hiện đại:

- Logo: Thiết kế phiên bản logo mới vừa kế thừa logo cũ vừa đảm bảo tính hiện đại, được tinh giản, cân đối và sắc gọn hơn.
- Màu sắc: cân bằng được giữa tính trang nhã và cảm xúc chủ đạo.
- Kiểu chữ: Phát triển kiểu chữ đặc trưng vừa tạo điểm nhấn trang trọng và truyền cảm vừa không gây áp lực thị giác trong trưng bày.
- Ký hiệu, biển chỉ dẫn: phải tạo thành một hệ sinh thái thị giác hài hòa, có thể đồng hành với câu chuyện bảo tàng
- Cách kể chuyện bằng hình ảnh: hình ảnh không chỉ minh họa, mà là phương tiện dẫn dắt người xem đi qua những tầng ý nghĩa.

Ba là rà soát đảm bảo tính nhất quán và đồng bộ. Một thương hiệu bảo tàng mạnh không phải vì có thiết kế đẹp, mà vì thiết kế ấy xuất hiện thống nhất ở mọi điểm chạm. Mỗi điểm chạm dù nhỏ cũng đều phải phản ánh đúng tinh thần của bảo tàng, bởi sự đồng bộ chính là yếu tố giúp trải nghiệm của khách được liền mạch và đáng nhớ. Đồng thời, ngôn ngữ thị giác cũng cần giữ vai trò dẫn dắt, không phải để trang trí, mà để giúp khách tham quan hiểu câu chuyện rõ ràng hơn, chạm đến nhiều lớp cảm xúc hơn.

Bốn là phát huy và duy trì thương hiệu. Một bộ nhận diện không phải sản phẩm được làm một lần rồi để đó, mà cần được bồi đắp liên tục trong mọi hoạt động

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

thường ngày của bảo tàng. Từ truyền thông đến trưng bày, từ sự kiện đến tương tác trực tuyến, tất cả phải cùng tỏa ra một tinh thần chung. Thương hiệu còn nằm ở con người trong cách mỗi nhân viên sống với tinh thần của bảo tàng.

Ngoài ra, làm việc với các đơn vị thiết kế là một phần quan trọng trong quá trình phát triển nhận diện thương hiệu. Trong quá trình đó, Bảo tàng cần truyền đạt rõ những giá trị lịch sử, ký ức và cảm xúc không được phép bóp méo; đồng thời trao quyền sáng tạo đủ rộng để đội ngũ thiết kế có thể tìm ra cách kể chuyện trực quan và hiện đại. Sự tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau và đối thoại liên tục giúp đảm bảo rằng sản phẩm cuối cùng vừa thể hiện tính trung thực lịch sử, vừa có sức sống mới, phù hợp với công chúng hôm nay.

Thay lời kết, có thể nói, hành trình xây dựng và phát huy bộ nhận diện thương hiệu tại Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh không phải là một quá trình hoàn tất trong một sớm một chiều, mà là con đường dài của sự học hỏi, điều chỉnh và trưởng thành. Những kinh nghiệm được rút ra từ thực tiễn cho thấy rằng thương hiệu của một bảo tàng không chỉ nằm ở biểu tượng hay màu sắc, mà nằm ở cách bảo tàng kể câu chuyện của mình, ở cảm xúc mà nó gửi gắm cho công chúng, và ở cách toàn bộ đội ngũ nội bộ sống cùng tinh thần thương hiệu ấy mỗi ngày.

Bộ nhận diện thương hiệu không chỉ dừng lại ở một logo mới, bảng màu mới hay kiểu chữ mới, mà là một hệ sinh thái sống sẽ đồng hành cùng Bảo tàng trong suốt nhiều năm. Dù vẫn còn nhiều thách thức trong nghiên cứu công chúng, phát triển nội dung, mở rộng ứng dụng nhận diện hay nâng cao năng lực nhân sự, Bảo tàng đã chọn được cho mình một hướng đi bền vững: xây dựng thương hiệu dựa trên bản sắc cốt lõi và sứ mệnh hòa bình. Đây chính là nền tảng để Bảo tàng tiếp tục hoàn thiện, thích ứng và phát triển trong bối cảnh mới. Hệ sinh thái ấy sẽ hiện diện trong từng triển lãm mới, trong các ấn phẩm, sản phẩm lưu niệm, trên các nền tảng truyền

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

thông số, trong cách nhân viên tiếp đón và tương tác với khách tham quan, cũng như trong cách Bảo tàng xuất hiện trước công chúng mỗi ngày. Một thương hiệu mạnh không được hình thành trong khoảnh khắc ra mắt, mà được bồi đắp liên tục qua việc mỗi cá nhân tham gia, thực hành và sống cùng bản sắc thương hiệu ấy như một phần của công việc hằng ngày và sẽ tiếp tục được lan tỏa rộng rãi, chạm đến nhiều trái tim hơn, và góp phần làm tròn sứ mệnh nhân văn mà Bảo tàng đã giữ gìn suốt nửa thế kỷ qua./.

**GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ TU BỒ, TÔN TẠO DI TÍCH TRONG
BỐI CẢNH THỰC THI LUẬT DI SẢN VĂN HOÁ MỚI VÀ QUẢN LÝ
HÀNH CHÍNH HAI CẤP CỦA THÀNH PHỐ**

Huỳnh Lư Vũ Minh¹

A. Bối cảnh di tích tại Thành phố Hồ Chí Minh sau sát nhập

Thành phố Hồ Chí Minh là thành phố trực thuộc trung ương trên cơ sở hợp nhất 03 đơn vị hành chính gồm: tỉnh Bình Dương, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Thành phố Hồ Chí Minh. Sau hợp nhất, Thành phố có diện tích tự nhiên 6.772,65 km², chiếm 2,04% diện tích cả nước, quy mô dân số 13.706.632 người, chiếm 13,4% dân số cả nước, được xem là siêu đô thị mới của cả nước. GRDP của Thành phố Hồ Chí Minh sau hợp nhất ước tính 3,04 triệu tỉ đồng (tương đương 123 tỷ USD), chiếm 23,5% GDP cả nước.

Thành phố Hồ Chí Minh hợp nhất với tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là bước ngoặt chưa từng có trong lịch sử phát triển đô thị Việt Nam. Từ đó mở ra cơ hội mở rộng thị trường, tăng sức hút đầu tư, kết nối hạ tầng, kết nối chuỗi sản xuất và nâng tầm vị thế quốc tế, tiếp cận nguồn tài chính, công nghệ tiên tiến. Đây là sự cấu hình lại toàn diện không gian phát triển, nơi ba cực kinh tế năng động bậc nhất cả nước hội tụ, với tầm nhìn mới là “siêu đô thị quốc tế” của Đông Nam Á, top 100 thành phố đáng sống nhất thế giới, nhằm thực hiện sứ mệnh tiên phong, dẫn dắt và lan tỏa phát triển cho cả nước. Với thế mạnh là những địa phương phát triển hàng đầu, ba địa phương hợp nhất đã tạo nên một thực thể hành chính - kinh tế đặc biệt, bổ sung cho nhau khá hoàn chỉnh, tái cấu trúc không gian phát triển theo tư duy “một trung tâm, ba vùng, một đặc khu”, tối ưu hóa chia sẻ lợi thế so sánh của từng khu vực hội tụ các

¹ Phó Giám đốc Trung tâm Bảo tồn và Phát huy giá trị Di tích Lịch sử - Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

điều kiện để trở thành siêu đô thị đa trung tâm phát triển theo bốn hành lang, với năm trụ cột (trung tâm công nghiệp, logistics; trung tâm tài chính quốc tế, du lịch và công nghiệp văn hóa; trung tâm giáo dục - y tế - khoa học công nghệ).

Đối với di sản văn hóa, sau hợp nhất 3 địa phương thành một siêu đô thị, di sản của ba địa phương hợp nhất không chỉ phong phú về loại hình mà còn đa dạng về lịch sử, địa văn hóa: từ di sản đô thị Sài Gòn - Gia Định, hệ thống công nghiệp - dịch vụ hiện đại của Bình Dương đến các giá trị văn hóa - biển đảo đặc trưng của Bà Rịa - Vũng Tàu. Sự giao thoa này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải nhìn nhận lại chiến lược bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trong bối cảnh một siêu đô thị, vừa đảm bảo giữ gìn giá trị truyền thống, vừa phát huy di sản như động lực quan trọng của phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng bản sắc của một đô thị tầm vóc quốc tế.

Sau hợp nhất, Thành phố Hồ Chí Minh có 321 di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh, trong đó có 04 di tích quốc gia đặc biệt, 99 di tích quốc gia và 218 di tích cấp Thành phố.

Trong bối cảnh Luật Di sản văn hóa mới được ban hành và cơ chế quản lý hành chính 2 cấp (Thành phố và cấp Phường/Xã), việc tu bổ, tôn tạo di tích cần có những giải pháp đồng bộ và linh hoạt.

B. Giải pháp nâng cao hiệu quả tu bổ, tôn tạo di tích

I. Về khung pháp lý và quy trình (Luật Di sản văn hóa mới)

1. Tận dụng tối đa phân cấp và phân quyền

Vấn đề: Quy trình thẩm định, phê duyệt kéo dài do phải qua nhiều cấp, không phù hợp với nhu cầu tu bổ khẩn cấp.

Giải pháp:

Phân cấp mạnh mẽ cho cấp Phường/Xã: Cho phép cấp cơ sở được thẩm định, phê duyệt các dự án tu bổ, tôn tạo di tích cấp Thành phố (loại C), và các dự án bảo

HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

trì, sửa chữa nhỏ không làm thay đổi yếu tố gốc (dưới một ngưỡng giá trị/quy mô nhất định). Điều này giải phóng Sở Văn hóa và Thể thao và các sở ngành liên quan tập trung vào di tích cấp Quốc gia và Quốc gia đặc biệt.

Quy định về bảo trì khẩn cấp: Ban hành quy định cho phép cấp cơ sở được tiến hành bảo trì khẩn cấp (ví dụ: chống dột, gia cố tạm thời) với nguồn vốn dự phòng và quy trình báo cáo hậu kiểm nhanh gọn, không cần chờ phê duyệt dự án kéo dài.

Áp dụng cơ chế thẩm định song song: Các sở ngành (Xây dựng, Tài chính) tiến hành thẩm định hồ sơ cùng lúc với Sở Văn hóa, rút ngắn thời gian chờ đợi.

2. Quy chế phối hợp liên ngành:

Cơ chế phối hợp "Một cửa, nhiều Bên":

Thành lập một tổ công tác liên ngành (Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Xây dựng, Sở Tài chính) để giải quyết các vướng mắc về thủ tục hành chính liên quan đến di tích một cách nhanh chóng, thay vì phải qua nhiều cấp.

Phân định rõ trách nhiệm và quyền hạn trong việc kiểm tra, giám sát giữa cấp Thành phố và cấp Phường/Xã, tránh chồng chéo.

Cần bổ sung: Ban hành quy chế phối hợp liên ngành trong công tác quản lý di tích giữa Sở Văn hóa và Thể thao (đầu mối chuyên môn) với các Sở ngành sau:

Sở Tài chính: Rút ngắn thời gian thẩm định nguồn vốn và dự án đầu tư công.

Sở Xây dựng: Thống nhất quy trình cấp phép xây dựng/sửa chữa trong khu vực bảo vệ di tích và vùng đệm, tránh chồng chéo các văn bản pháp luật về xây dựng và bảo tồn.

Tổ công tác Liên ngành: Thiết lập một tổ công tác liên ngành cấp Thành phố (gồm đại diện các Sở chính) để giải quyết nhanh các hồ sơ liên quan đến di tích, hoạt động theo cơ chế họp định kỳ và ra quyết định tập thể.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Tham vấn cộng đồng thường xuyên: Tổ chức họp lấy ý kiến Ban Quản lý, Ban Hộ tự, và người dân địa phương ngay từ giai đoạn lập hồ sơ dự án, đặc biệt là di tích tín ngưỡng, tôn giáo, để đảm bảo tính đồng thuận và hiệu quả sau tu bổ.

3. Xây dựng khung pháp lý đặc thù Thành phố Hồ Chí Minh:

Vấn đề: Áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật chung đôi khi không phù hợp với vật liệu và kỹ thuật xây dựng truyền thống Nam Bộ (ví dụ: kỹ thuật làm nền, xử lý chống mối mọt).

Giải pháp: Ban hành quy chuẩn kỹ thuật tu bổ Di tích TP.HCM chi tiết.

Quy định rõ ràng về định mức, tiêu chuẩn chất lượng của các loại vật liệu truyền thống đặc thù (ngói âm dương, gỗ quý, kỹ thuật nề, vôi truyền thống ...).

Hướng dẫn cụ thể về quy trình xử lý chống thấm, chống mối ... cho các di tích chịu khí hậu nóng ẩm, mưa nhiều.

II. Đảm bảo Chất lượng Kỹ thuật và Chuyên môn

1. Xây dựng sổ tay kỹ thuật và định mức vật tư đặc thù:

Hiện trạng: Áp dụng định mức xây dựng chung hoặc định mức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cần xây dựng: Xây dựng sổ tay hướng dẫn kỹ thuật tu bổ di tích TP.HCM, trong đó quy định:

Tiêu chuẩn vật liệu: Quy định chi tiết về chất lượng, nguồn gốc và kỹ thuật chế tạo các vật liệu truyền thống đặc thù Nam Bộ (vôi, cát, ngói, gạch thẻ, kỹ thuật kết cấu mộc).

Định mức kinh tế - kỹ thuật: Xây dựng định mức riêng cho nhân công và vật tư khi thực hiện các kỹ thuật tu bổ đặc thù (ví dụ: phục chế điêu khắc gỗ, phục hồi mái ngói âm dương). Điều này giúp dự toán sát thực tế hơn, đảm bảo chất lượng thi công.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

2. Quy định về giám sát khoa học (GSKH):

Cần điều chỉnh: Ban hành quy định chi tiết về tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, và trách nhiệm pháp lý của giám sát khoa học độc lập trong các dự án tu bổ di tích tại Thành phố.

Yêu cầu GSKH phải có chứng chỉ đào tạo chuyên sâu về bảo tồn hoặc kinh nghiệm làm việc tối thiểu.

Quy định rõ ràng quyền và nghĩa vụ của GSKH trong việc quyết định kỹ thuật tại công trường.

Đề cao giám sát khoa học (GSKH) Độc lập:

Vấn đề: Vai trò của GSKH đôi khi bị lu mờ hoặc bị lẫn với vai trò giám sát thi công, dẫn đến việc ưu tiên tiến độ hơn tính nguyên gốc.

Giải pháp:

Quy định bắt buộc: Mọi dự án tu bổ, tôn tạo phải có đơn vị/cá nhân GSKH có chứng chỉ, chuyên môn sâu về bảo tồn, độc lập với cả chủ đầu tư và đơn vị thi công.

Tăng quyền hạn của GSKH: GSKH có quyền tạm dừng thi công ngay lập tức nếu phát hiện vi phạm nguyên tắc bảo tồn tại công trường.

3. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyên môn:

Tổ chức các khóa bồi dưỡng ngắn hạn, chuyên sâu về kỹ thuật tu bổ, bảo quản di tích (kỹ thuật mộc truyền thống, nề truyền thống, phục chế trang trí mỹ thuật) cho đội ngũ cán bộ quản lý di tích và các đơn vị thi công.

Khuyến khích và hỗ trợ các nghệ nhân, thợ lành nghề tham gia vào quá trình tu bổ, đảm bảo tính nguyên gốc về kỹ thuật và thẩm mỹ.

“Sự can thiệp tối thiểu” là nguyên tắc Vàng: Không phải lúc nào “mới” cũng là “tốt”: Hãy luôn đặt nguyên tắc “bảo tồn tối đa yếu tố gốc” lên hàng đầu. Hạn chế thay thế vật liệu cũ bằng vật liệu mới nếu chưa thật sự cần thiết.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Ưu tiên bảo trì hơn tu bổ: Đầu tư thỏa đáng vào công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ (vệ sinh, chống thấm, xử lý môi mọt) để kéo dài tuổi thọ di tích, tránh đề di tích xuống cấp nghiêm trọng đến mức phải tu bổ lớn, tốn kém và dễ làm mất đi yếu tố gốc.

Vấn đề: Thiếu hụt thợ mộc, thợ nề có khả năng thi công kỹ thuật truyền thống, dẫn đến việc tu bổ không đúng nguyên bản.

Giải pháp:

Mở lớp chuyên đề: Phối hợp với các trường dạy nghề, trung tâm nghiên cứu để tổ chức các lớp tập huấn, truyền nghề về kỹ thuật truyền thống (chạm khắc, sơn son thếp vàng, kỹ thuật làm nền đất, vách đất) dưới sự hướng dẫn của các nghệ nhân.

Cơ chế ưu đãi: Tạo điều kiện cho các đơn vị tu bổ sử dụng thợ lành nghề bằng cách đưa các định mức kỹ thuật truyền thống vào dự toán, đảm bảo chi phí nhân công cho kỹ thuật cao.

III. Về nguồn lực và cơ chế tài chính

1. Xã hội hoá

Tại Thành phố Hồ Chí Minh, nguồn vốn ngân sách luôn có giới hạn, đặc biệt đối với hàng trăm di tích tín ngưỡng, tôn giáo. Xã hội hóa là giải pháp then chốt.

a. Thách thức hiện tại

Tính minh bạch: Thiếu cơ chế minh bạch rõ ràng về quyền lợi và trách nhiệm của nhà tài trợ, dẫn đến e ngại về sự can thiệp quá mức vào yếu tố gốc của di tích.

Kiểm soát chất lượng: Khó kiểm soát chất lượng khi nguồn vốn từ cộng đồng thường đi kèm với mong muốn hoàn thành nhanh, không tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc bảo tồn.

Pháp lý đất đai: vướng mắc về việc huy động vốn tư nhân gắn liền với quyền sử dụng đất xung quanh di tích.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Áp dụng cơ chế Công - Tư (PPP) có kiểm soát: Khuyến khích đầu tư vào hạ tầng dịch vụ du lịch (bãi xe, khu giới thiệu) xung quanh di tích, đổi lại nhà đầu tư cam kết đóng góp tài chính cho công tác tu bổ chính công trình di tích.

Cam kết "không can thiệp vào công trình gốc": Đây là điều kiện tiên quyết cho mọi hình thức xã hội hóa liên quan đến đầu tư.

b. Giải pháp Nâng cao Hiệu quả Xã hội hóa

Cơ chế Đề xuất	Mục tiêu	Chi tiết Thực hiện
Quy chế "Công nhận đóng góp"	Bảo vệ quyền lợi, khuyến khích nhà tài trợ.	* Ban hành quy chế ghi nhận và vinh danh đóng góp.
		* Cấp Giấy chứng nhận Bảo trợ Di sản và được phép sử dụng hình ảnh di tích (có kiểm soát) cho mục đích phi lợi nhuận.
Quỹ Bảo tồn linh hoạt	Quản lý vốn tập trung, tránh thất thoát.	* Thành lập Quỹ Bảo tồn Di sản Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh độc lập, quản lý bởi tổ chức phi lợi nhuận (ví dụ: Hội Di sản).
		* Mọi khoản đóng góp xã hội hóa được tập trung về Quỹ và phân bổ theo kế hoạch tu bổ ưu tiên đã được Thành phố phê duyệt, đảm bảo nguồn vốn được sử dụng cho mục tiêu bảo tồn.
Cơ chế đối tác Công - Tư (PPP) có điều kiện	Huy động vốn lớn cho khu vực bảo tồn mở rộng.	* Đối với các di tích nằm trong khu vực có tiềm năng phát triển du lịch, áp dụng PPP cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng dịch vụ phụ trợ (bãi đỗ xe, trung tâm giới thiệu di tích) bên ngoài vùng bảo vệ 1 của di tích.
		* Đổi lại, nhà đầu tư phải cam kết trích lợi nhuận hoặc tài trợ toàn bộ/một phần chi phí tu bổ chính di tích. Lưu ý: Không can thiệp vào công trình gốc.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Cơ chế Đề xuất	Mục tiêu	Chi tiết Thực hiện
Cơ chế "Tu bổ theo giai đoạn"	Vận hành vốn cộng đồng hiệu quả.	* Chia dự án tu bổ lớn thành các gói nhỏ (ví dụ: Gói tu bổ mái ngói, gói gia cố kết cấu gỗ).
		* Công khai kêu gọi tài trợ cho từng gói với dự toán và phương án kỹ thuật rõ ràng. Cộng đồng dễ dàng theo dõi và giám sát nguồn vốn.

2. Minh bạch hóa xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn vốn:

Vấn đề: Nguồn vốn ngân sách không đáp ứng đủ. Nguồn vốn xã hội hóa chưa được quản lý chuyên nghiệp.

Giải pháp:

Thành lập Quỹ Bảo tồn di sản Thành phố Hồ Chí Minh: Đây là một cơ chế tài chính linh hoạt để nhận, quản lý và phân bổ vốn từ ngân sách và xã hội hóa cho các dự án khẩn cấp, nghiên cứu khoa học và đào tạo.

Thành lập quỹ để có nguồn vốn chủ động, linh hoạt cho các hoạt động nghiên cứu, bảo trì khẩn cấp và đào tạo.

Cần ban hành: Xây dựng và phê duyệt Quy chế hoạt động của Quỹ Bảo tồn Di sản Văn hóa TP.HCM (hoặc cơ chế tương đương).

Quy định về nguồn thu (ngân sách, xã hội hóa, dịch vụ di tích).

Quy định về nguyên tắc chi (ưu tiên bảo trì, khẩn cấp, nghiên cứu, đào tạo).

Cơ chế minh bạch xã hội hóa: Công khai các khoản thu chi từ xã hội hóa trên nền tảng số, cho phép cộng đồng theo dõi nguồn vốn tài trợ của họ.

IV. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ

Sử dụng công nghệ Scan 3D, Flycam, Hệ thống thông tin địa lý (GIS), Thiết bị bay không người lái (UAV/Drone), Công cụ Phân tích (BIM for Heritage - HBIM)

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

để lập hồ sơ di tích, theo dõi, giám sát hiện trạng và quá trình thi công một cách khách quan, chính xác .

Công nghệ giúp nâng cao độ chính xác, rút ngắn thời gian khảo sát và giám sát, đặc biệt quan trọng với các di tích phức tạp và đang chịu áp lực đô thị hóa cao ở Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Các công nghệ trọng tâm

Công nghệ	Ứng dụng trong Tu bổ	Ưu điểm
Scan 3D Laser & chụp ảnh đối vật thể (Photogrammetry)	* Lập hồ sơ số hóa 3D hiện trạng (Point Cloud).	* Độ chính xác cao, tạo bản vẽ hoàn công chi tiết.
	* Theo dõi biến dạng kết cấu (sụt lún, nghiêng).	* Lưu trữ dữ liệu gốc vĩnh viễn, phục vụ cho tu bổ sau này.
Hệ thống thông tin địa lý (GIS)	* Quản lý thông tin tất cả di tích trên bản đồ số.	* Phối hợp quản lý các vùng đệm, khu vực bảo vệ 1 & 2 với cơ quan quản lý đất đai.
	* Tích hợp dữ liệu tu bổ (ngày thực hiện, chi phí, hình ảnh) vào từng điểm di tích.	* Hỗ trợ ra quyết định về quy hoạch đô thị.
Thiết bị bay không người lái (UAV/Drone)	* Khảo sát nhanh hiện trạng mái, đỉnh tháp, các chi tiết trên cao.	* Tiết kiệm chi phí và thời gian dựng giàn giáo, đảm bảo an toàn.
	* Giám sát tiến độ thi công từ trên cao.	* Cung cấp hình ảnh trực quan cho báo cáo.
Công cụ phân tích (BIM for Heritage - HBIM)	* Mô hình hóa thông tin bảo tồn (HBIM).	* Phân tích cấu trúc, mô phỏng các phương án tu bổ.
	* Quản lý vòng đời dự án (từ thiết kế đến bảo trì).	* Kiểm soát tốt hơn các yếu tố kỹ thuật phức tạp (ví dụ: kết cấu nhà rường truyền thống).

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

2. Quy trình ứng dụng công nghệ chuẩn

a. Giai đoạn khảo sát tiền dự án:

Thực hiện Scan 3D và UAV toàn bộ di tích và khuôn viên.

Xây dựng mô hình số hóa 3D (Point Cloud) và mô hình HBIM (Heritage Building Information Modeling) ban đầu.

Tích hợp dữ liệu này vào hệ thống GIS quản lý di tích của Thành phố.

b. Giai đoạn thiết kế tu bổ:

Sử dụng mô hình HBIM để lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, mô phỏng các phương án gia cố kết cấu hoặc thay thế vật liệu.

Toàn bộ bản vẽ kỹ thuật được rút ra từ mô hình 3D, đảm bảo độ chính xác tuyệt đối.

c. Giai đoạn thi công và giám sát:

Sử dụng UAV để chụp ảnh giám sát định kỳ (hàng tuần/tháng), chồng lớp hình ảnh lên bản vẽ thiết kế để đối chiếu tiến độ và chất lượng.

Tiến hành Scan 3D cục bộ sau khi hoàn thành các gói kỹ thuật quan trọng (ví dụ: dựng lại vì kèo) để kiểm tra chất lượng trước khi che phủ.

d. Giai đoạn hoàn công và bảo trì:

Mô hình HBIM được cập nhật với các thông tin tu bổ (vị trí vật liệu mới, phương pháp xử lý) và trở thành hồ sơ hoàn công số.

Dữ liệu này được dùng làm nền tảng cho việc bảo trì định kỳ và tu bổ sau này.

**ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC LẬP HỒ SƠ XẾP HẠNG DI TÍCH
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG BỐI CẢNH LUẬT DI SẢN
VĂN HÓA NĂM 2024 VÀ NGHỊ ĐỊNH 308/2025/NĐ-CP**

*Mai Thúy Hằng¹
Nguyễn Thị Đăng Kha²*

I. Mở đầu

Thành phố Hồ Chí Minh là một đô thị đặc biệt, nơi tập trung tập trung nhiều di tích lịch sử - văn hóa có giá trị, phong phú và đa dạng về loại hình. Trong quá trình phát triển và đô thị hóa nhanh, công tác bảo tồn di sản văn hóa nói chung và nghiên cứu lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích nói riêng giữ vai trò hết sức quan trọng, góp phần bảo vệ các giá trị lịch sử - văn hóa tiêu biểu của Thành phố, đồng thời tạo nền tảng cho việc phát huy giá trị di tích gắn với phát triển bền vững.

Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 được Quốc hội ban hành ngày 23 tháng 11 năm 2024 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025) và Nghị định số 308/2025/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 28 tháng 11 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa đã tạo ra khuôn khổ pháp lý mới, với nhiều quy định, yêu cầu cao hơn đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích. Trong đó, công tác nghiên cứu lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cần được nhìn nhận lại những kết quả đạt được, đánh giá thực trạng và đề ra định hướng phù hợp trong giai đoạn sắp tới.

II. Kết quả đạt được trong công tác lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích

Tính đến hết tháng 10 năm 2025, Thành phố Hồ Chí Minh đã có 321 di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh được xếp hạng; 226 công trình, địa điểm

^{1 2} Di sản viên Trung tâm Bảo tồn và Phát huy giá trị Di tích Lịch sử - Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

thuộc Danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn Thành phố được ban hành kèm theo Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt, công bố Danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Về di tích xếp hạng, gồm có 04 di tích quốc gia đặc biệt, 99 di tích quốc gia, 218 di tích cấp tỉnh, cụ thể như sau:

Diễn giải	Di tích đã xếp hạng								Tổng cộng
Loại hình	Khảo cổ	Kiến trúc nghệ thuật		Lịch sử			Danh lam thắng cảnh		
	Quốc gia	Quốc gia	Cấp Thành phố	Quốc gia đặc biệt	Quốc gia	Cấp Thành phố	Quốc gia	Cấp Thành phố	
Số lượng	04	44	99	04	48	116	03	03	321
Tỷ lệ (%)	1,25%	13,70%	30,84%	1,25%	14,96%	36,14%	0,93%	0,93%	100%
Tổng cộng	1,25%	44,54%		52,35%			1,86%		100%

Về công trình, địa điểm thuộc đối tượng kiểm kê di tích gồm các loại hình, cụ thể như sau:

Diễn giải	Công trình, địa điểm				Tổng cộng
Loại hình	Khảo cổ	Kiến trúc nghệ thuật	Lịch sử	Danh lam thắng cảnh	
Số lượng	11	161	47	07	226
Tỷ lệ (%)	4,87%	71,23%	20,80%	3,10%	100%

Từ những kết quả trên cho thấy, công tác lập hồ sơ xếp hạng di tích ngày càng được chú trọng, chất lượng hồ sơ di tích ngày càng được nâng cao, đảm tính khoa

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

học. Nhiều hồ sơ đã được xây dựng trên cơ sở sưu tầm, đối chiếu nhiều tài liệu hình ảnh lưu trữ, kết hợp với khảo sát thực địa, đo vẽ hiện trạng, chụp ảnh khảo tả, gặp gỡ, tiếp xúc và phỏng vấn nhân chứng. Hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật, với sự phối hợp của các cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư nơi có di tích. Việc lấy ý kiến của Hội đồng xét duyệt xếp hạng di tích đã góp phần nâng cao tính khách quan và hiệu quả của công tác lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích.

Việc xếp hạng di tích không chỉ góp phần khẳng định giá trị lịch sử – văn hóa của các công trình, địa điểm tiêu biểu mà còn tạo hành lang pháp lý quan trọng cho công tác quản lý, bảo vệ, tu bổ và phát huy giá trị di tích.

Bên cạnh đó, việc tổ chức công bố Quyết định xếp hạng di tích đã tạo ra những tác động tích cực rõ nét đối với công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn Thành phố. Thông qua hình thức công bố công khai, trang trọng, đã khẳng định giá trị lịch sử – văn hóa của di tích, giúp cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân đang quản lý hoặc gắn bó với di tích nhận thức đầy đủ hơn về vị trí, vai trò và trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ di sản. Hoạt động này góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về di sản văn hóa, tạo sự đồng thuận xã hội và tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước với chính quyền địa phương và cộng đồng. Đồng thời, việc công bố Quyết định xếp hạng di tích còn góp phần gắn kết công tác bảo tồn di sản văn hóa với giáo dục truyền thống, tuyên truyền lịch sử và phát triển du lịch văn hóa bền vững trên địa bàn Thành phố.

III. Một số thực trạng hiện nay

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Thứ nhất là về nguồn nhân lực chuyên môn. Nguồn nhân lực chuyên môn là yếu tố then chốt quyết định chất lượng và tiến độ công tác lập hồ sơ khoa học di tích. Mặc dù, thời gian qua, Thành phố Hồ Chí Minh đã có đội ngũ viên chức làm công tác nghiên cứu lập hồ sơ xếp hạng di tích, đã từng bước được tích lũy kinh nghiệm thực tiễn, tham khảo chuyên môn để nâng cao chất lượng hồ sơ. Tuy nhiên, trước yêu cầu ngày càng cao của công tác lập hồ sơ xếp hạng di tích trong bối cảnh Luật Di sản văn hóa năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành, đòi hỏi nguồn nhân lực phải chuyên sâu hơn về các lĩnh vực khác nhau bên cạnh đó phải biết ứng dụng số hóa hồ sơ di tích. Thực trạng này đặt ra yêu cầu cần quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu lập hồ sơ xếp hạng di tích đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, tiến độ lập hồ sơ xếp hạng di tích.

Thứ hai là về xác định yếu tố gốc và đánh giá giá trị di tích. Một số qđi tích đã bị biến đổi về không gian, kiến trúc do tác động của quá trình đô thị hóa, gây khó khăn cho việc xác định yếu tố gốc và đánh giá giá trị di tích khi lập hồ sơ xếp hạng.

Thứ ba là về công tác số hóa hồ sơ di tích. Trước đây, hồ sơ di tích được lưu trữ với dạng các tập hồ sơ bằng văn bản lưu giữ trong kho. Thời gian gần đây thì bắt đầu triển khai công tác số hóa các tài liệu, nhưng chỉ mới ở giai đoạn ban đầu, chưa hình thành được cơ sở dữ liệu đồng bộ, liên thông, phục vụ hiệu quả cho công tác quản lý và tra cứu.

Thứ tư là sự tham gia của cộng đồng. Hiện nay, sự tham gia của cộng đồng trong công tác bảo tồn di sản văn hóa ngày càng được mở rộng và phát huy vai trò tích cực, đặc biệt ở cấp cơ sở. Cộng đồng không chỉ trực tiếp gìn giữ, bảo vệ di tích, mà còn tham gia cung cấp tư liệu, ký ức lịch sử và phối hợp với chính quyền địa phương trong các hoạt động bảo tồn. Tuy nhiên, mức độ tham gia còn chưa đồng đều, thiếu sự phối hợp và cần được hỗ trợ, hướng dẫn về chuyên môn.

IV. Những điểm mới của Luật Di sản văn hóa năm 2024 và Nghị định số 308/2025/NĐ-CP đối với công tác lập hồ sơ khoa học di tích

So với các quy định trước đây, Luật và Nghị định mới đặt ra những yêu cầu cao hơn về nội dung, quy trình và phương thức thực hiện hồ sơ xếp hạng di tích, thể hiện qua một số điểm mới cơ bản sau:

Luật Di sản văn hóa năm 2024 tiếp tục khẳng định và làm rõ hơn nguyên tắc bảo tồn di sản văn hóa, trong đó yêu cầu giữ gìn tối đa yếu tố gốc cấu thành di tích và hạn chế tối đa các can thiệp làm biến đổi giá trị nguyên gốc. Điểm mới này tác động trực tiếp đến công tác lập hồ sơ xếp hạng di tích, đòi hỏi hồ sơ phải làm rõ quá trình biến đổi của di tích qua các giai đoạn lịch sử, đồng thời đánh giá chính xác hiện trạng và khả năng bảo tồn yếu tố gốc. Việc mô tả di tích trong hồ sơ vì vậy không chỉ mang tính liệt kê mà phải có phân tích khoa học, so sánh tư liệu và luận cứ thuyết phục.

Đặt trọng tâm vào việc đánh giá giá trị di tích một cách toàn diện, không chỉ dừng ở giá trị lịch sử mà còn bao gồm các giá trị văn hóa, kiến trúc, nghệ thuật, khoa học, cảnh quan và giá trị gắn với cộng đồng. Điều này đặt ra yêu cầu đối với hồ sơ xếp hạng phải được xây dựng trên cơ sở nghiên cứu liên ngành, có sự tham gia của các chuyên gia ở nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm nâng cao chất lượng khoa học và tính thuyết phục của hồ sơ xếp hạng di tích.

Công tác xếp hạng di tích được gắn với trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích sau khi được xếp hạng. Theo đó, hồ sơ xếp hạng di tích không chỉ dừng lại ở việc đề xuất công nhận mà còn phải thể hiện rõ phương án quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích, xác định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

Luật Di sản văn hóa năm 2024 và Nghị định 308/2025/NĐ-CP đều nhấn mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực di sản văn hóa.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Đối với công tác lập hồ sơ xếp hạng di tích, đây là điểm mới có tính đột phá, yêu cầu hồ sơ từng bước được số hóa, chuẩn hóa dữ liệu, bổ sung bản vẽ kỹ thuật, bản đồ không gian, hình ảnh chất lượng cao và các dữ liệu liên quan. Việc số hóa không chỉ phục vụ lưu trữ mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tra cứu, giám sát và chia sẻ thông tin di tích trong hệ thống quản lý nhà nước.

Khẳng định rõ hơn vai trò của cộng đồng, tổ chức, cá nhân trong việc tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa. Đối với công tác lập hồ sơ xếp hạng di tích, điều này được thể hiện ở yêu cầu tăng cường lấy ý kiến cộng đồng, ghi nhận vai trò của người dân địa phương, dòng họ, tổ chức tôn giáo hoặc các chủ thể gắn bó trực tiếp với di tích. Hồ sơ xếp hạng vì vậy không chỉ là sản phẩm chuyên môn của cơ quan quản lý mà còn phản ánh sự đồng thuận xã hội và trách nhiệm chung trong việc bảo vệ di tích.

V. Định hướng công tác lập hồ sơ khoa học di tích trong thời gian tới

Trong thời gian tới, công tác lập hồ sơ khoa học di tích cần được nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu và quy định của Luật Di sản văn hóa năm 2024 và Nghị định 308/2025/NĐ-CP của Chính phủ, bảo đảm đầy đủ các thành phần hồ sơ, nội dung khoa học và giá trị pháp lý. Hồ sơ di tích không chỉ dừng lại ở việc mô tả hiện trạng, mà phải làm rõ được giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học của di tích thông qua việc khảo cứu tư liệu lưu trữ, điều tra thực địa, đối chiếu với tư liệu. Qua đó, bảo đảm việc đánh giá giá trị di tích được tiếp cận một cách tương đối toàn diện, khách quan và có cơ sở khoa học vững chắc.

Công tác lập hồ sơ khoa học di tích trong thời gian tới cần gắn liền với việc nâng cao năng lực đội ngũ viên chức lập hồ sơ di tích. Việc đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, cập nhật kiến thức pháp luật và nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn là yếu tố then chốt quyết định chất lượng hồ sơ di tích. Đồng

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

thời, cần tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị tư vấn, nhà nghiên cứu và chính quyền địa phương nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong quá trình lập hồ sơ. Nhân sự tham gia công tác lập hồ sơ di tích chủ động nghiên cứu, tìm hiểu và vận dụng các quy định pháp luật vào thực tiễn công việc đảm bảo chất lượng.

Bên cạnh đó, công tác lập hồ sơ khoa học di tích cần được gắn với yêu cầu chuyển đổi số và xây dựng cơ sở dữ liệu di sản văn hóa. Việc số hóa hồ sơ, tư liệu, bản đồ, hình ảnh và dữ liệu liên quan không chỉ góp phần nâng cao chất lượng hồ sơ xếp hạng di tích, mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, lưu trữ, tra cứu và cập nhật thông tin lâu dài. Hồ sơ khoa học di tích cần được xác định là “hồ sơ sống”, có khả năng kế thừa và bổ sung trong quá trình bảo tồn, tu bổ và phát huy giá trị di tích, tránh tình trạng hồ sơ chỉ sử dụng một lần cho mục đích xếp hạng.

Đồng thời, cần chú trọng phát huy vai trò tham gia của cộng đồng trong công tác lập hồ sơ khoa học di tích. Cộng đồng cư dân tại nơi có di tích không chỉ là chủ thể trực tiếp gìn giữ di sản, mà còn là nguồn tư liệu sống quan trọng, cung cấp ký ức lịch sử, lịch sử truyền khẩu, tư liệu gia đình, dòng họ và những thông tin phản ánh mối quan hệ gắn bó giữa di tích với đời sống văn hóa – xã hội của địa phương. Việc huy động sự tham gia của cộng đồng ngay từ giai đoạn lập hồ sơ sẽ góp phần nâng cao tính xác thực, tính toàn diện và giá trị thực tiễn của hồ sơ di tích, đồng thời nâng cao ý thức, trách nhiệm của cộng đồng trong công tác bảo vệ di sản.

Như vậy, định hướng công tác lập hồ sơ khoa học di tích trong thời gian tới cần hướng đến việc nâng cao chất lượng, tính khoa học và giá trị sử dụng lâu dài của hồ sơ, coi đây là nền tảng quan trọng cho công tác xếp hạng, quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa. Việc thực hiện tốt định hướng này sẽ góp phần bảo đảm

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

cho di tích được nhận diện đúng giá trị, được bảo vệ hiệu quả và phát huy phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

VI. Kết luận

Công tác lập hồ sơ xếp hạng di tích trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian qua đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của Thành phố. Tuy nhiên, trước yêu cầu mới của Luật Di sản văn hóa năm 2024 và Nghị định số 308/2025/NĐ-CP, công tác này cần tiếp tục được đổi mới, nâng cao về chất lượng, hiệu quả. Với việc xác định rõ thực trạng, đề ra các định hướng và giải pháp phù hợp, tin tưởng rằng công tác nghiên cứu, lập hồ sơ xếp hạng di tích trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh sẽ ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu bảo tồn di sản văn hóa trong bối cảnh phát triển đô thị hiện đại, đóng góp thiết thực vào sự phát triển bền vững của Thành phố./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Di sản văn hóa năm 2001
<https://vanban.chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=80239>
2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009
<https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=91024>
3. Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 được Quốc hội ban hành ngày 23 tháng 11 năm 2024.
<https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=212473&classid=1&typ egroupid=3>)
4. Nghị định số 308/2025/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 28 tháng 11 năm 2025
<https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=216075>

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

5. Danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được ban hành kèm theo Quyết định ngày 30 tháng 8 năm 2025 số 1156/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt, công bố Danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Tài liệu tại Hội nghị Di sản văn hóa toàn thành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 1 (nhiệm kỳ 2025-2030).

**PHƯỜNG SÀI GÒN - BẢO VỆ, GIỮ GÌN, QUẢN LÝ VÀ PHÁT HUY
GIÁ TRỊ DI SẢN TRÊN ĐỊA BÀN: THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN**

Ủy ban nhân dân phường Sài Gòn

Phường Sài Gòn là vùng lõi trung tâm của Thành phố Hồ Chí Minh - nơi hội tụ dày đặc các giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật tiêu biểu, gắn liền với tiến trình hình thành và phát triển của Sài Gòn - Gia Định - Thành phố Hồ Chí Minh. Trong không gian đô thị đặc thù ấy, hệ thống di sản văn hóa vừa là nền tảng bản sắc, vừa là nguồn lực quan trọng phục vụ giáo dục truyền thống, phát triển du lịch văn hóa và xây dựng hình ảnh đô thị trung tâm văn minh, hiện đại.

Trong bối cảnh Thành phố Hồ Chí Minh đang đẩy mạnh xây dựng đô thị thông minh, phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, công tác bảo vệ, giữ gìn, quản lý và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn phường Sài Gòn được xác định là nhiệm vụ chính trị quan trọng, có ý nghĩa chiến lược lâu dài. Việc bảo tồn di sản không chỉ dừng lại ở gìn giữ công trình kiến trúc hay hiện vật lịch sử, mà còn hướng tới bảo vệ ký ức đô thị, phát huy giá trị văn hóa trong đời sống cộng đồng và tạo động lực cho phát triển du lịch bền vững.

I. KHÁI QUÁT HỆ THỐNG DI SẢN TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG

Phường Sài Gòn hiện là địa bàn có mật độ di tích lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật thuộc nhóm cao của Thành phố Hồ Chí Minh. Trên địa bàn phường hiện có 17 cơ sở di tích đã được xếp hạng, trong đó gồm 06 di tích cấp quốc gia và 11 di tích cấp Thành phố.

Các di tích cấp quốc gia tiêu biểu như: Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh; Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh; Nhà hát Thành phố; Trụ sở Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Địa điểm lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng tại khu

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

vực Ba Son; Tòa Đại sứ quán Hoa Kỳ (nay là Tổng Lãnh sự quán Hoa Kỳ tại Thành phố Hồ Chí Minh). Đây là những công trình mang giá trị lịch sử – kiến trúc – nghệ thuật đặc sắc, đồng thời là các điểm đến du lịch quan trọng của Thành phố.

Bên cạnh đó, hệ thống di tích cấp Thành phố như: Cột Cờ Thủ Ngữ; Khách sạn Continental; Đền thờ Hùng Vương; Bệnh viện Nhi đồng 2; Trường THCS Võ Trường Toản; Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa; Trụ sở Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh; Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Sài Gòn; Trường THPT Trưng Vương; Quán Nhan Hương, Cầu Móng, phản ánh sinh động đời sống lịch sử, văn hóa, giáo dục của đô thị Sài Gòn qua nhiều giai đoạn.

Ngoài các di tích đã được xếp hạng, trên địa bàn phường còn có nhiều công trình kiến trúc tiêu biểu đang được nghiên cứu, định hướng bảo tồn như Vương Cung Thánh Đường Đức Bà, Bưu điện Trung tâm Thành phố, Trụ sở Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh (Bót Catinat)... tạo nên không gian di sản đô thị liên hoàn, có giá trị đặc biệt trong giáo dục truyền thống và phát triển du lịch.

II. THUẬN LỢI VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ, GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN

1. Về tài nguyên di sản và cơ chế quản lý

Pường Sài Gòn có lợi thế đặc biệt về tài nguyên di sản với hệ thống di tích phong phú, đa dạng loại hình, phân bố tập trung trong không gian đô thị trung tâm. Đây là điều kiện thuận lợi để triển khai đồng bộ các hoạt động bảo tồn, giáo dục truyền thống, phát triển du lịch văn hóa - lịch sử và tổ chức các sự kiện văn hóa quy mô lớn.

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản trên địa bàn phường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Thành phố, sự hướng dẫn chuyên môn của các Sở, ngành, đặc biệt là Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Du

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

lịch Thành phố Hồ Chí Minh. Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đã giúp phường chủ động hơn trong công tác phối hợp, quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến di sản văn hóa.

2. Kết quả đạt được

a) Về công tác giữ gìn di sản gắn với giáo dục truyền thống

Trong thời gian qua, phường Sài Gòn đã chú trọng đưa di sản vào công tác giáo dục truyền thống thông qua nhiều chương trình sinh hoạt chuyên đề, tham quan, trải nghiệm thực tế tại các di tích, bảo tàng trên địa bàn.

Tiêu biểu, ngày 06 tháng 11 năm 2025, phường tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Dấu ấn địa chỉ đỏ phường Sài Gòn” tại Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh và Di tích lịch sử cấp Thành phố Quán Nhan Hương, với sự tham gia của hơn 50 đại biểu là Trưởng Ban Công tác Mặt trận 14 khu phố, cán bộ, đoàn viên, hội viên. Hoạt động đã góp phần khai thác hiệu quả các “địa chỉ đỏ”, nâng cao nhận thức chính trị, bồi dưỡng truyền thống cách mạng và từng bước định hình các điểm đến lịch sử – văn hóa trong hệ thống du lịch đô thị.

Tiếp đó, ngày 22 tháng 11 năm 2025, phường tổ chức hoạt động trải nghiệm tại Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia – Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, với sự tham gia của đại diện Phòng Văn hóa – Xã hội phường, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường, giáo viên và 50 học sinh Trường THCS Võ Trường Toản. Chương trình giúp học sinh tiếp cận lịch sử – văn hóa dân tộc thông qua trải nghiệm trực quan, góp phần hình thành mô hình giáo dục di sản gắn với du lịch học đường.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

b) Về chuyển đổi số phục vụ bảo tồn và phát huy di sản

Nhận thức rõ chuyển đổi số là xu thế tất yếu trong quản lý và phát huy di sản, phường Sài Gòn đã phối hợp với các đơn vị quản lý di tích, bảo tàng trên địa bàn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số.

Các bảo tàng lớn như Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh và Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh đã tiên phong triển khai bảo tàng ảo 3D/360, mã QR, kính thực tế ảo, robot thuyết minh thông minh, từng bước hình thành mô hình “di sản số - bảo tàng mở - lớp học mở”. Đặc biệt, việc số hóa công trình Nhà hát Thành phố bằng công nghệ quét 3D đã mở ra hướng tiếp cận mới trong công tác bảo tồn kiến trúc, lưu giữ lâu dài các giá trị nghệ thuật đặc sắc của công trình.

Chuyển đổi số đã góp phần đổi mới phương thức truyền thông di sản, mở rộng không gian tiếp cận, nâng cao hiệu quả giáo dục và quảng bá di sản tới Nhân dân, du khách trong nước và quốc tế.

c) Về đưa hệ thống di sản vào phát triển du lịch

Trên cơ sở phát huy lợi thế di sản đô thị trung tâm, phường Sài Gòn đã chủ động đưa hệ thống di sản văn hóa vật thể và phi vật thể vào xây dựng các sản phẩm du lịch văn hóa đặc trưng.

Phường đã nghiên cứu, xây dựng và công bố các sản phẩm du lịch tiêu biểu như “Sài Gòn Chào Ngày Mới”, “Sài Gòn Đêm Khoe Sắc”, kết nối chuỗi di tích, công trình kiến trúc tiêu biểu, tạo nên các hành trình trải nghiệm có chủ đề, có thuyết minh, có tính tương tác cao. Qua đó, phường Sài Gòn trở thành đơn vị cấp phường đầu tiên của Thành phố Hồ Chí Minh chính thức ra mắt sản phẩm du lịch đặc trưng.

Bên cạnh đó, phường tổ chức biểu diễn và giao lưu nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ - di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO công nhận - tại Đường Sách

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Nguyễn Văn Bình, phục vụ Nhân dân và khách du lịch, góp phần làm phong phú trải nghiệm văn hóa, lan tỏa các giá trị nghệ thuật truyền thống.

Thông qua các hoạt động trên, phường từng bước chuyển từ bảo tồn thụ động sang bảo tồn gắn với khai thác hợp lý, đưa di sản “sống” trong đời sống đương đại và phát triển du lịch đô thị trung tâm theo hướng bền vững.

III. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

Bên cạnh những thuận lợi và kết quả đạt được, công tác bảo vệ, giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn phường Sài Gòn vẫn còn gặp không ít khó khăn, thách thức.

Trước hết, quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh, mật độ dân cư và lưu lượng giao thông lớn đã và đang tạo áp lực đáng kể đối với cảnh quan không gian di sản cũng như tuổi thọ của nhiều công trình kiến trúc cổ. Các tác động từ giao thông, ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu và cường độ khai thác đô thị cao ảnh hưởng trực tiếp đến kết cấu, mỹ quan và khả năng bảo tồn lâu dài của các di tích.

Bên cạnh đó, phần lớn các di tích trên địa bàn phường có tuổi đời lâu năm, yêu cầu kinh phí lớn cho công tác tu bổ, tôn tạo, bảo dưỡng định kỳ. Trong khi đó, nguồn lực ngân sách dành cho lĩnh vực bảo tồn di sản còn hạn chế; việc huy động các nguồn lực xã hội hóa trong công tác trùng tu, bảo tồn vẫn gặp nhiều khó khăn do vướng mắc về cơ chế, thủ tục và yêu cầu chuyên môn đặc thù của lĩnh vực di sản.

Ngoài ra, lượng khách tham quan đông tại các điểm di tích, công trình kiến trúc nổi tiếng trên địa bàn vừa là điều kiện thuận lợi để phát huy giá trị di sản, vừa đặt ra yêu cầu ngày càng cao trong công tác quản lý, bảo vệ hiện trạng, đảm bảo an toàn công trình, an ninh trật tự và vệ sinh môi trường. Việc cân bằng giữa khai thác phục vụ tham quan, du lịch và bảo tồn lâu dài di tích vẫn là thách thức không nhỏ đối với công tác quản lý nhà nước tại địa phương.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Bên cạnh những yếu tố khách quan nêu trên, đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa - di sản ở cấp phường hiện nay còn kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, khối lượng công việc lớn, trong khi yêu cầu về chuyên môn ngày càng cao, ảnh hưởng nhất định đến việc triển khai sâu, đồng bộ và bền vững các nhiệm vụ bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn.

IV. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN

Xuất phát từ những khó khăn, hạn chế đã được nêu, trong thời gian tới, phường Sài Gòn xác định công tác bảo vệ, giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa cần được triển khai theo hướng chủ động, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, gắn chặt giữa bảo tồn với phát triển đô thị, giáo dục truyền thống và du lịch bền vững. Theo đó, phường tập trung một số định hướng và giải pháp trọng tâm sau:

1. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ di sản trong bối cảnh đô thị hóa nhanh

Trước áp lực từ quá trình đô thị hóa, mật độ giao thông và dân cư cao, phường tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với di tích, chú trọng bảo vệ cảnh quan, không gian kiến trúc và môi trường xung quanh di tích. Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn của Thành phố trong công tác rà soát hiện trạng di tích, kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý các yếu tố có nguy cơ ảnh hưởng đến kết cấu, mỹ quan và giá trị lịch sử - kiến trúc của công trình di sản.

Đồng thời, tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân, tổ chức, cá nhân đang sinh sống, kinh doanh xung quanh khu vực di tích nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn cảnh quan, trật tự đô thị và môi trường văn hóa, góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực của đô thị hóa đối với di sản.

2. Từng bước tháo gỡ khó khăn về nguồn lực cho công tác tu bổ, bảo tồn di tích

Đối với khó khăn về kinh phí trùng tu, bảo dưỡng các di tích có tuổi đời lâu năm, phường Sài Gòn tiếp tục chủ động phối hợp với các Sở, ngành liên quan để đề xuất, kiến nghị bố trí nguồn kinh phí tu bổ theo lộ trình phù hợp, ưu tiên các di tích có nguy cơ xuống cấp.

Song song đó, phường đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong lĩnh vực bảo tồn di sản theo đúng quy định pháp luật; tăng cường vận động sự tham gia, đồng hành của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thông qua các hình thức tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật, truyền thông, gắn trách nhiệm xã hội với việc bảo tồn các giá trị văn hóa – lịch sử tiêu biểu của địa phương.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý di tích gắn với lượng khách tham quan

Trước yêu cầu ngày càng cao trong công tác quản lý các điểm di tích thu hút đông khách tham quan, phường Sài Gòn tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các đơn vị quản lý di tích, lực lượng chức năng và các ngành liên quan nhằm tăng cường đảm bảo an ninh trật tự, an toàn công trình, vệ sinh môi trường và văn minh du lịch tại các khu vực di sản.

Đồng thời, từng bước ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý, hướng dẫn tham quan, điều tiết dòng khách, qua đó vừa nâng cao trải nghiệm của du khách, vừa giảm áp lực trực tiếp lên di tích, bảo đảm hài hòa giữa khai thác phục vụ du lịch và bảo tồn lâu dài giá trị di sản.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm giảm áp lực bảo tồn trực tiếp và nâng cao hiệu quả phát huy giá trị di sản

Chuyển đổi số được xác định là giải pháp quan trọng nhằm khắc phục những hạn chế về không gian, nguồn lực và áp lực khai thác di tích. Phường tiếp tục phối

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

hợp với các bảo tàng, cơ sở di tích trên địa bàn đẩy mạnh số hóa tư liệu, hiện vật, không gian di sản; mở rộng ứng dụng thuyết minh số, mã QR, bảo tàng ảo, trải nghiệm số nhằm đa dạng hóa hình thức tiếp cận di sản.

Thông qua đó, vừa góp phần bảo vệ di tích trước tác động trực tiếp của lượng khách lớn, vừa mở rộng không gian tiếp cận di sản cho Nhân dân và du khách trong môi trường số, phù hợp với xu thế phát triển đô thị thông minh.

5. Từng bước nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa - di sản

Nhằm khắc phục hạn chế về nhân lực, phường Sài Gòn chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa – di sản; tăng cường tập huấn chuyên môn, cập nhật kiến thức về quản lý di sản, chuyển đổi số, du lịch văn hóa và kỹ năng phối hợp liên ngành.

Bên cạnh đó, tiếp tục rà soát, sắp xếp, phân công nhiệm vụ hợp lý, phát huy vai trò phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, từng bước nâng cao hiệu quả thực thi nhiệm vụ trong điều kiện cán bộ còn kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực.

6. Gắn bảo tồn di sản với giáo dục truyền thống và phát triển du lịch bền vững

Phường tiếp tục phát huy hiệu quả các mô hình giáo dục di sản, sinh hoạt chuyên đề, trải nghiệm thực tế tại di tích; đồng thời gắn kết chặt chẽ giữa bảo tồn di sản với phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa đặc trưng. Qua đó, tạo nguồn lực tái đầu tư cho công tác bảo tồn, nâng cao nhận thức cộng đồng và từng bước hình thành hệ sinh thái di sản – giáo dục – du lịch – công nghệ trên địa bàn phường Sài Gòn.

Bảo vệ, giữ gìn, quản lý và phát huy giá trị di sản văn hóa không chỉ là nhiệm vụ chuyên môn, mà còn là trách nhiệm chính trị và tình cảm của chính quyền và Nhân dân phường Sài Gòn đối với lịch sử, bản sắc và ký ức đô thị của Thành phố. Thực tiễn triển khai thời gian qua cho thấy, khi di sản được đặt đúng vị trí, được quản lý chặt chẽ và phát huy phù hợp, gắn với giáo dục truyền thống, chuyển đổi số

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

và phát triển du lịch, thì di sản không chỉ được bảo tồn mà còn thực sự lan tỏa, trở thành nguồn lực văn hóa quan trọng cho sự phát triển bền vững của đô thị trung tâm.

Trên nền tảng những kết quả đã đạt được, với quyết tâm chính trị cao và sự đồng hành của Nhân dân, phường Sài Gòn sẽ tiếp tục đổi mới phương thức quản lý; chủ động khắc phục khó khăn, phát huy lợi thế; từng bước khẳng định vai trò là không gian hội tụ và lan tỏa các giá trị di sản văn hóa tiêu biểu của Thành phố Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng Thành phố ngày càng văn minh, hiện đại, giàu bản sắc.

**VỀ CÔNG TÁC BẢO TỒN DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ
LỄ KHAI HẠ - CẦU AN TẠI LĂNG ÔNG TẢ QUÂN LÊ VĂN DUYỆT,
PHƯỜNG GIA ĐỊNH**

Ủy ban nhân dân phường Gia Định

Trong không khí trang trọng của Hội nghị tổng kết, Ủy ban nhân dân phường Gia Định tham gia tham luận với chủ đề: “Thuận lợi và khó khăn trong công tác bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể Lễ Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt, phường Gia Định”, một di sản văn hóa phi vật thể đã được Nhà nước ghi danh vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Tham luận xin tập trung làm rõ những điều kiện thuận lợi, những khó khăn, thách thức đặt ra trong quá trình bảo tồn và phát huy giá trị di sản; đồng thời góp thêm một số nhận định nhằm khẳng định ý nghĩa, trách nhiệm và định hướng lâu dài đối với di sản văn hóa tiêu biểu này của Thành phố Hồ Chí Minh.

I. KHÁI QUÁT GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ LỄ KHAI HẠ - CẦU AN TẠI LĂNG ÔNG TẢ QUÂN LÊ VĂN DUYỆT

Lễ Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt là lễ hội truyền thống có lịch sử hình thành và tồn tại gần hai thế kỷ, gắn liền với quá trình khai phá, xây dựng và phát triển vùng đất Gia Định - Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay. Lễ hội bắt nguồn từ các nghi lễ hành chính - tín ngưỡng do Tả quân Lê Văn Duyệt thực hiện khi còn đảm nhiệm chức vụ Tổng trấn Gia Định thành, về sau được cộng đồng kế thừa, dân gian hóa và thiêng hóa, trở thành một sinh hoạt tín ngưỡng - văn hóa mang tính cộng đồng sâu sắc.

Lễ hội Khai hạ - Cầu an không chỉ là hoạt động tưởng niệm, tri ân công đức một nhân vật lịch sử kiệt xuất của triều Nguyễn, mà còn là không gian thực hành tín ngưỡng dân gian tiêu biểu của cư dân Nam Bộ, kết tinh nhiều lớp giá trị: lịch sử, văn

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

hóa, tâm linh, nghệ thuật trình diễn dân gian, tri thức dân gian và giá trị cổ kết cộng đồng. Đặc biệt, lễ hội mang chức năng cầu quốc thái dân an, cầu cho mưa thuận gió hòa, đời sống nhân dân yên ổn, làm ăn hanh thông - phản ánh rõ nét tâm thức, khát vọng và niềm tin của cư dân đô thị Sài Gòn - Gia Định qua nhiều thế hệ.

Ngày 04 tháng 4 năm 2022, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 785/QĐ-BVHTTDL đưa Lễ hội Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Đây là sự ghi nhận chính thức của Nhà nước đối với giá trị tiêu biểu của lễ hội, đồng thời đặt ra yêu cầu và trách nhiệm ngày càng cao đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản trong bối cảnh phát triển đô thị đặc thù của Thành phố Hồ Chí Minh.

II. NHỮNG THUẬN LỢI TRONG CÔNG TÁC BẢO TỒN DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ LỄ KHAI HẠ - CẦU AN

1. Thuận lợi về cơ sở pháp lý và chủ trương, chính sách

Một trong những thuận lợi quan trọng hàng đầu trong công tác bảo tồn Lễ Khai hạ - Cầu an là hệ thống cơ sở pháp lý ngày càng đầy đủ, đồng bộ và cụ thể. Luật Di sản văn hóa, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa về quản lý và tổ chức lễ hội đã tạo hành lang pháp lý vững chắc cho việc tổ chức, thực hiện, bảo vệ và phát huy lễ hội một cách đúng quy định, bài bản và bền vững.

Việc Lễ Khai hạ - Cầu an được ghi danh vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia không chỉ khẳng định giá trị tiêu biểu của di sản, mà còn giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan chuyên môn và cộng đồng trong công tác bảo tồn. Đây là cơ sở quan trọng để Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng và triển khai Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Lễ hội Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt giai đoạn 2025 - 2030 và những năm tiếp theo”, tạo định hướng dài hạn, có lộ trình và giải pháp cụ thể.

2. Thuận lợi về giá trị lịch sử - văn hóa đặc sắc và tính đại diện cao

Lễ Khai hạ - Cầu an là một di sản có giá trị nổi bật, mang tính đại diện cao cho hệ thống lễ hội dân gian Nam Bộ và cho bản sắc văn hóa Sài Gòn - Gia Định. Lễ hội kết tinh nhiều lớp trầm tích văn hóa: từ nghi lễ cung đình triều Nguyễn, tín ngưỡng dân gian, lễ Kỳ yên cúng đình, đến các yếu tố nghệ thuật truyền thống như nhạc lễ, hát bội, văn tế, nghi thức tế lễ cổ truyền.

Giá trị đặc sắc và tính tiêu biểu này giúp lễ hội nhận được sự quan tâm của giới nghiên cứu, các nhà quản lý văn hóa, cũng như sự trân trọng của đông đảo Nhân dân và du khách. Đây là điều kiện thuận lợi để công tác bảo tồn không chỉ dừng lại ở việc “giữ gìn”, mà còn có khả năng “lan tỏa”, “phát huy” giá trị di sản trong đời sống đương đại, gắn với giáo dục truyền thống, nghiên cứu khoa học và du lịch văn hóa.

3. Thuận lợi về không gian di tích và tính liên tục của thực hành di sản

Lễ Khai hạ - Cầu an được thực hành trong không gian di tích lịch sử - văn hóa quốc gia Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt, một thiết chế tín ngưỡng - văn hóa có lịch sử lâu đời, còn bảo tồn tương đối nguyên vẹn về mặt không gian, kiến trúc và cảnh quan. Việc lễ hội gắn bó chặt chẽ với một không gian thiêng cụ thể đã góp phần duy trì tính linh thiêng, tính xác thực và sự liên tục trong thực hành di sản.

Đặc biệt, lễ hội vẫn được tổ chức đều đặn hằng năm, thu hút đông đảo người dân trong và ngoài Thành phố tham dự. Cộng đồng thực hành di sản, nhất là Ban Quý tế, Ban Quản lý di tích và các bậc cao niên am hiểu nghi lễ, vẫn giữ vai trò nòng cốt trong việc duy trì nghi thức, truyền dạy tri thức dân gian và bảo đảm tính kế thừa. Đây là yếu tố thuận lợi rất quan trọng, bởi di sản văn hóa phi vật thể chỉ có thể tồn tại và phát triển khi còn “sống” trong cộng đồng.

4. Thuận lợi về sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp chính quyền và ngành văn hóa

Trong những năm qua, công tác quản lý, tổ chức và bảo tồn Lễ Khai hạ - Cầu an luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Văn hóa và Thể thao, cùng sự phối hợp tích cực của chính quyền địa phương phường Gia Định và các đơn vị liên quan. Việc xây dựng Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản là minh chứng rõ nét cho cách tiếp cận chủ động, bài bản và có tầm nhìn dài hạn của Thành phố.

Sự vào cuộc của các cơ quan chuyên môn, các viện nghiên cứu, các nhà khoa học trong quá trình điều tra, tư liệu hóa, đánh giá giá trị di sản đã góp phần nâng cao chất lượng công tác bảo tồn, bảo đảm cơ sở khoa học và thực tiễn cho các giải pháp đề ra.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC TRONG CÔNG TÁC BẢO TỒN DI SẢN

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, công tác bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể Lễ Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt hiện nay cũng đang đối mặt với không ít khó khăn, thách thức.

1. Tác động của quá trình đô thị hóa và áp lực không gian

Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị đặc biệt, có tốc độ đô thị hóa nhanh, mật độ dân cư cao và nhu cầu sinh hoạt, giao thông, dịch vụ rất lớn. Không gian di tích Lăng Ông và khu vực phụ cận chịu áp lực đáng kể từ giao thông, hạ tầng kỹ thuật, hoạt động buôn bán, dịch vụ tự phát trong các dịp lễ hội. Điều này gây khó khăn cho việc tổ chức lễ hội trang nghiêm, bảo đảm an toàn, trật tự và giữ gìn môi trường văn hóa phù hợp với tính chất linh thiêng của di sản.

2. Nguy cơ thương mại hóa và biến đổi hình thức thực hành

Một thách thức lớn đối với nhiều lễ hội truyền thống trong bối cảnh hiện nay là nguy cơ thương mại hóa, giản lược hoặc biến dạng nghi lễ. Đối với Lễ Khai hạ - Cầu an, số lượng người tham dự ngày càng đông, nhu cầu cầu tài, cầu lộc, xin ăn gia tăng, dễ dẫn đến hiện tượng hiểu sai bản chất lễ hội, làm lu mờ ý nghĩa lịch sử - văn hóa và giá trị tinh thần cốt lõi của di sản.

Nếu không có định hướng và quản lý chặt chẽ, lễ hội có thể bị sân khấu hóa, trình diễn hóa hoặc bị chi phối bởi yếu tố kinh tế, làm suy giảm tính thiêng và tính nguyên gốc - yếu tố sống còn của di sản văn hóa phi vật thể.

3. Khó khăn trong công tác truyền dạy và kế thừa

Lực lượng am hiểu sâu sắc nghi lễ, văn tế, nhạc lễ, trình thức tế lễ cổ truyền chủ yếu là các bậc cao niên. Trong khi đó, việc thu hút thế hệ trẻ tham gia học hỏi, kế thừa còn nhiều hạn chế, do tác động của lối sống hiện đại, sự thay đổi về nhu cầu, thị hiếu và điều kiện sinh hoạt đô thị.

Công tác truyền dạy di sản tuy đã được quan tâm nhưng vẫn chưa thật sự bài bản, chưa hình thành được đội ngũ kế thừa ổn định, lâu dài. Đây là thách thức lớn đối với tính bền vững của di sản trong tương lai.

4. Hạn chế về nguồn lực và cơ chế phối hợp

Mặc dù đã có sự quan tâm của Nhà nước và sự tham gia của cộng đồng, nhưng nguồn lực đầu tư cho công tác bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể nói chung và Lễ Khai hạ - Cầu an nói riêng vẫn còn hạn chế so với yêu cầu thực tiễn. Việc xã hội hóa nguồn lực cần được thực hiện thận trọng, minh bạch, bảo đảm không làm ảnh hưởng đến tính thiêng và bản chất của lễ hội.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Bên cạnh đó, cơ chế phối hợp giữa các ngành, các cấp và cộng đồng trong một số khâu còn chưa thật sự đồng bộ, cần tiếp tục hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu quản lý di sản trong điều kiện đô thị đặc thù.

IV. NHẬN ĐỊNH VÀ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC BẢO TỒN

Từ thực tiễn thuận lợi và khó khăn nêu trên có thể khẳng định: công tác bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể Lễ Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt không chỉ là nhiệm vụ của riêng ngành văn hóa hay chính quyền địa phương, mà là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội.

Việc bảo tồn lễ hội không đơn thuần là giữ lại một nghi thức cổ truyền, mà là gìn giữ ký ức lịch sử, bản sắc văn hóa và không gian tâm linh của vùng đất Gia Định - Sài Gòn; qua đó góp phần bồi đắp nền tảng tinh thần, xây dựng con người Thành phố Hồ Chí Minh nghĩa tình, năng động, sáng tạo nhưng vẫn thấm đẫm chiều sâu văn hóa truyền thống.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VÀ GIẢI PHÁP

Từ thực tiễn công tác quản lý, tổ chức và bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể Lễ Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt trong những năm qua, với trách nhiệm của lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường Gia Định - chính quyền cơ sở trực tiếp quản lý địa bàn và phối hợp tổ chức thực hành di sản - chúng tôi xin kiến nghị và đề xuất một số giải pháp trọng tâm như sau:

Thứ nhất, về công tác quản lý nhà nước và tổ chức thực hành lễ hội. Kiến nghị tiếp tục hoàn thiện và duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Sở Văn hóa và Thể thao, các cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương và Ban Quản lý Di tích Lăng Ông trong công tác tổ chức Lễ Khai hạ - Cầu an. Việc tổ chức lễ hội cần bảo đảm đúng quy định pháp luật, giữ gìn tính trang nghiêm, trật tự, an toàn, phù hợp với điều kiện

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

đô thị đặc thù; đồng thời hạn chế các yếu tố phát sinh ảnh hưởng đến không gian thiêng và giá trị văn hóa của di sản.

Thứ hai, về bảo tồn giá trị gốc và yếu tố thiêng của di sản. Đề nghị ngành văn hóa tiếp tục quan tâm, hỗ trợ công tác tư liệu hóa, chuẩn hóa hệ thống nghi lễ, văn tế, nhạc lễ và trình thức tế lễ truyền thống; coi đây là nhiệm vụ cốt lõi trong bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể. Kiên quyết tránh các biểu hiện sân khấu hóa, thương mại hóa hoặc biến đổi hình thức thực hành làm sai lệch bản chất, làm suy giảm tính thiêng và giá trị nguyên gốc của lễ hội.

Thứ ba, về phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng. Ủy ban nhân dân phường Gia Định xác định cộng đồng là trung tâm của công tác bảo tồn di sản. Do đó, cần tiếp tục tạo điều kiện để Ban Quý tộc, các bậc cao niên, những người am hiểu nghi lễ tham gia trực tiếp vào quá trình tổ chức, giám sát và truyền dạy lễ hội. Đồng thời, khuyến khích sự tham gia của thế hệ trẻ, đoàn viên, thanh niên trên địa bàn nhằm hình thành lực lượng kế thừa, bảo đảm tính liên tục và bền vững của di sản trong tương lai.

Thứ tư, về công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức. Kiến nghị tăng cường công tác tuyên truyền để Nhân dân và người tham dự lễ hội hiểu đúng, hiểu đầy đủ về giá trị lịch sử, văn hóa và ý nghĩa nhân văn của Lễ Khai hạ - Cầu an. Qua đó nâng cao ý thức tôn trọng di sản, giữ gìn không gian thiêng, thực hành lễ hội văn minh, đúng chuẩn mực văn hóa truyền thống.

Thứ năm, về nguồn lực và điều kiện bảo đảm. Đề nghị Thành phố và các sở, ngành tiếp tục quan tâm bố trí nguồn lực phù hợp cho công tác bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể; việc xã hội hóa cần được thực hiện đúng quy định, minh bạch, hiệu quả, bảo đảm không làm ảnh hưởng đến tính cộng đồng và bản chất của lễ hội. Ưu

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

tiên nguồn lực cho các hoạt động thiết thực như tư liệu hóa, truyền dạy, đào tạo lực lượng kế thừa và bảo vệ không gian thực hành di sản.

VI. KẾT LUẬN

Lễ Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt là một di sản văn hóa phi vật thể quý giá, kết tinh lịch sử, văn hóa và tâm thức cộng đồng của bao thế hệ cư dân Gia Định - Sài Gòn. Những thuận lợi về cơ sở pháp lý, giá trị di sản, sự quan tâm của Nhà nước và vai trò của cộng đồng là nền tảng quan trọng cho công tác bảo tồn. Tuy nhiên, những khó khăn, thách thức từ quá trình đô thị hóa, nguy cơ thương mại hóa và bài toán kế thừa cũng đòi hỏi cách tiếp cận thận trọng, khoa học và bền vững.

Với sự quyết tâm của các cấp chính quyền, sự đồng hành của ngành văn hóa, các nhà khoa học và đặc biệt là sự tham gia chủ động của cộng đồng, tin tưởng rằng di sản văn hóa phi vật thể Lễ Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt sẽ tiếp tục được bảo tồn, phát huy xứng đáng với giá trị vốn có, trở thành điểm tựa tinh thần và biểu tượng văn hóa tiêu biểu của Thành phố Hồ Chí Minh trong hiện tại và tương lai./.

VỀ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC TU BỒ, PHỤC HỒI DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA HIỆN NAY TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG LÁI THIÊU

Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu

I. TẦM QUAN TRỌNG CỦA VIỆC TU BỒ DI TÍCH TRONG BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN HIỆN NAY

Di sản văn hóa vật thể là chứng tích vật chất, là tài sản vô giá phản ánh lịch sử, văn hóa, và truyền thống của dân tộc. Việc tu bổ, phục hồi di tích không chỉ là nhiệm vụ cấp thiết để chống lại sự bào mòn của thời gian và thiên tai, mà còn là hoạt động khoa học nhằm bảo vệ tính chân xác và giá trị nguyên bản của di sản, góp phần vào sự phát triển du lịch và văn hóa quốc gia. Tuy nhiên, công tác này đang diễn ra trong bối cảnh có nhiều yếu tố tác động đa chiều, tạo nên những thuận lợi lớn song hành cùng những thách thức không nhỏ. Kính thưa quý đại biểu, hiện nay trên địa bàn phường Lái Thiêu có 6 di tích lịch sử văn hóa được công nhận xếp hạng. Trong đó có 1 di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia là Đình Phú Long và 5 di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh là: Đình Tân Thới, Đình Bình Nhâm, Đền Bình Nhâm, Miếu Bà Bình Nhâm và Miếu Mộc Tỏ.

II. NHỮNG YẾU TỐ THUẬN LỢI THÚC ĐẨY CÔNG TÁC TU BỒ DI TÍCH

- Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa đang nhận được sự quan tâm lớn từ cấp trên. Qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các nhiệm vụ tại địa phương. Các chủ trương, chính sách ngày càng được hoàn thiện đã giúp công tác quản lý, tu bổ, tôn tạo di tích được thực hiện bài bản hơn; đồng thời mở ra nhiều điều kiện thuận lợi trong việc gìn giữ và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Sự hỗ trợ từ cơ quan chuyên môn cấp trên, cùng với sự đồng thuận của cộng đồng dân cư, đã tạo động lực quan trọng để địa phương tiếp tục nâng cao hiệu quả bảo tồn, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa và phát triển bền

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

vững. Chính vì thế, UBND tỉnh Bình Dương (cũ) đã ban hành Kế hoạch số 6754/KH-UBND ngày 26/12/2023 về triển khai Chương trình bảo tồn, phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa, số hóa di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương đến năm 2030; Theo đó, đã xây dựng 3 giải pháp thực hiện như sau: Công tác lập quy hoạch và tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp di tích đã xếp hạng; nâng cấp hệ thống bảo tàng, trưng bày tại cca1 di tích; xây dựng và phát triển các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ, kế hoạch bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu có giá trị tiêu biểu. Trong năm đã lập tờ trình đề nghị Sở Văn hóa và Thể thao tu bổ, tôn tạo 4 di tích với tổng kinh phí là trên 18 tỷ đồng.

- Bên cạnh đó, chú trọng đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức các hoạt động về nguồn cho thế hệ trẻ là việc làm có ý nghĩa thiết thực nhằm giáo dục truyền thống cách mạng, bồi đắp lòng tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm đối với quê hương, đất nước. Thông qua việc tham quan các di tích lịch sử, đoàn viên, hội viên, thanh thiếu niên được tìm hiểu sâu hơn về truyền thống đấu tranh kiên cường của cha ông, từ đó trân trọng những giá trị hòa bình mà các thế hệ đi trước đã đánh đổi bằng mồ hôi, xương máu. Hoạt động về nguồn còn tạo môi trường rèn luyện kỹ năng sống, khơi dậy tinh thần đoàn kết, xung kích, tình nguyện trong thanh niên, góp phần hình thành nhân cách, lối sống đẹp và xây dựng lớp trẻ trở thành lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; Kết quả có 10 cuộc với hơn 2,728 lượt cán bộ, đoàn viên, hội viên tham dự. Song song với di tích vật thể, phường còn tăng cường gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể thông qua việc duy trì các lễ hội truyền thống, các sinh hoạt văn hóa cộng đồng và khuyến khích người dân tham gia bảo tồn các giá trị văn hóa đặc trưng của địa phương. Những nỗ lực này đã góp phần quan trọng vào việc bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân và thúc đẩy xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ngày càng phát triển bền vững. Bên cạnh đó, UBND phường còn tổ chức cuộc thi giới thiệu về di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn; Kết quả đã thu hút 120 lượt cán bộ, đoàn viên, hội viên tham gia.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

- Việc ứng dụng công nghệ chuyển đổi số trong quảng bá và phát huy giá trị di tích đang diễn ra mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực, việc ứng dụng công nghệ là yêu cầu cấp thiết trong thời kỳ chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và mang lại trải nghiệm tốt hơn cho người dân và du khách. Hiện nay phường đã lắp đặt các bảng gắn mã QR tại các điểm di tích, đây là một trong những giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, góp phần hiện đại hóa công tác quản lý và nâng cao công tác tuyên truyền cũng như trải nghiệm của người dân, du khách. Thông qua mã QR, toàn bộ thông tin về lịch sử hình thành, giá trị văn hóa, kiến trúc, các hiện vật, hình ảnh tư liệu và video thuyết minh được tích hợp trên nền tảng số, giúp người xem dễ dàng tiếp cận bằng thiết bị di động mà không phụ thuộc vào thuyết minh viên. Giải pháp này không chỉ tạo sự thuận tiện, nhanh chóng mà còn giúp bảo vệ tài liệu gốc. Đồng thời, việc cập nhật, bổ sung nội dung sau này cũng được thực hiện dễ dàng, đảm bảo thông tin luôn phong phú và chính xác.

III. KHÓ KHĂN VÀ THÁCH THỨC TRONG CÔNG TÁC TU BỔ DI TÍCH

Mặc dù có nhiều thuận lợi, công tác tu bổ, phục hồi di tích vẫn đang đứng trước những thách thức lớn, gây ảnh hưởng trực tiếp đến tính nguyên bản và giá trị lịch sử, văn hóa của di sản:

- Công tác tu bổ, tôn tạo di tích hiện nay còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng bảo tồn. Trước hết, nguồn kinh phí dành cho tu bổ di tích còn hạn chế, trong khi nhiều công trình đã xuống cấp nghiêm trọng, cần được đầu tư lớn và thường xuyên. Việc huy động xã hội hóa tuy có chuyển biến nhưng vẫn chưa đáp ứng nhu cầu thực tế.

- Bên cạnh đó, quá trình lập hồ sơ, thủ tục xin chủ trương, thẩm định và phê duyệt dự án tu bổ còn phức tạp, mất nhiều thời gian, dẫn đến chậm trễ trong triển khai. Nhiều di tích có giá trị đặc thù về kiến trúc, chất liệu truyền thống nên việc tìm kiếm vật liệu và đội ngũ thợ có tay nghề cao cũng là thách thức lớn.

- Công tác khảo sát, đánh giá hiện trạng đôi khi chưa đầy đủ, dẫn đến việc lựa chọn giải pháp tu bổ chưa thực sự phù hợp, có nguy cơ làm thay đổi yếu tố

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

gốc của di tích. Ngoài ra, áp lực của đô thị hóa và hoạt động kinh doanh xung quanh di tích làm ảnh hưởng đến không gian cảnh quan và môi trường văn hóa của di tích.

Nhìn chung, những khó khăn trên đòi hỏi cần có sự quan tâm, đầu tư đồng bộ cùng các giải pháp khoa học, kịp thời nhằm bảo tồn hiệu quả và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

Để nâng cao hiệu quả công tác tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích, cần triển khai đồng bộ một số giải pháp sau:

- Trước hết, tăng cường bố trí và huy động nguồn kinh phí cho hoạt động tu bổ; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia đóng góp, tài trợ theo đúng quy định, tạo nguồn lực ổn định và lâu dài. Song song đó, cần đẩy nhanh cải cách thủ tục hành chính trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ tu bổ; rút ngắn thời gian xử lý nhưng vẫn đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Di sản văn hóa.

- Về chuyên môn kỹ thuật, cần nâng cao chất lượng công tác khảo sát, đánh giá hiện trạng, ứng dụng các công nghệ số như bản đồ 3D, số hóa kiến trúc để lựa chọn giải pháp tu bổ phù hợp, hạn chế tối đa tác động đến yếu tố gốc của di tích. Đồng thời, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, thợ thủ công có tay nghề trong lĩnh vực tu bổ truyền thống, đảm bảo đáp ứng yêu cầu kỹ thuật ngày càng cao.

- Ngoài ra, cần siết chặt công tác quản lý không gian xung quanh di tích; kiểm soát hoạt động xây dựng, kinh doanh, quảng cáo, đảm bảo hài hòa môi trường cảnh quan và không gian văn hóa. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức cộng đồng trong việc bảo vệ di tích, tạo sự đồng thuận và tham gia tích cực của người dân.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

- Việc thực hiện hiệu quả các giải pháp nêu trên sẽ góp phần khắc phục những tồn tại, hạn chế hiện nay, hướng tới mục tiêu bảo tồn bền vững và phát huy tốt giá trị di sản văn hóa tại địa phương.

Kính thưa quý đại biểu, cùng toàn thể hội nghị từ những thuận lợi và khó khăn nêu trên có thể thấy rằng công tác tu bổ và bảo tồn di tích không chỉ đòi hỏi nguồn lực lớn mà còn cần sự vào cuộc đồng bộ, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội. Những thách thức về kinh phí, thủ tục, chuyên môn kỹ thuật hay tác động của đô thị hóa đều đặt ra yêu cầu phải đổi mới cách làm, nâng cao chất lượng quản lý và chú trọng gìn giữ các giá trị gốc của di sản. Với sự quan tâm của chính quyền, sự phối hợp của các đơn vị chuyên môn và sự chung tay của cộng đồng, tôi tin tưởng rằng công tác bảo tồn di tích sẽ ngày càng được nâng cao, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của địa phương cho các thế hệ mai sau./.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

**VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DI SẢN
VĂN HÓA TRÊN ĐỊA BÀN XÃ VĨNH LỘC TRONG BỐI CẢNH
SÁP NHẬP VÀ THỰC HIỆN CHÍNH QUYỀN 02 CẤP**

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc

I. MỞ ĐẦU

Thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính theo chính quyền 02 cấp, xã Vĩnh Lộc được thành lập trên cơ sở sáp nhập từ xã Vĩnh Lộc A và một phần của xã Phạm Văn Hai. Đây là bước chuyển quan trọng, tác động trực tiếp đến công tác quản lý nhà nước trên nhiều lĩnh vực, trong đó có quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

Trên địa bàn xã Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh hiện có 02 di tích lịch sử cấp Thành phố, gồm:

(1) Khu Di tích Dân công hỏa tuyến Vĩnh Lộc Mậu Thân 1968 (di tích này đã được Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc thực hiện các thủ tục như: Hội thảo khoa học đề xuất công nhận di tích cấp quốc gia, hoàn thiện bản vẽ khoanh vùng di tích đề xuất công nhận di tích cấp quốc gia).

(2) Khu Tưởng niệm Bộ đội An Điền và Cán bộ, chiến sĩ, Nhân dân hy sinh tại Đồng Bưng Láng Sáu.

Trong tham luận này, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc xin trình bày:

(1) Thực trạng công tác quản lý nhà nước đối với 02 di tích;

(2) Thuận lợi và khó khăn sau khi sáp nhập, chuyển sang mô hình chính quyền 02 cấp;

(3) Một số kiến nghị, giải pháp để nâng cao hiệu quả quản lý trong giai đoạn 2025 - 2030.

**II. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI 02
DI TÍCH**

1. Về công tác bảo tồn và tu bổ

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

- Một số hạng mục đã xuống cấp (hàng rào, lối đi, bia tường niệm, cổng Khu tưởng niệm Bộ đội An Điền đã sứt lún, xuống cấp).
- Kinh phí duy tu còn hạn chế, nguồn xã hội hóa chưa ổn định.
- Chưa có kế hoạch tu bổ tổng thể dài hạn; các hạng mục tu sửa chủ yếu mang tính cấp thiết.

2. Về hồ sơ, tư liệu và số hóa di sản

- Tư liệu lịch sử phân tán, chưa có kho dữ liệu chuẩn hóa.
- Hiện vật phục vụ trưng bày chưa được số hóa; ứng dụng khoa học công nghệ thông tin trong công tác quản lý còn ở mức cơ bản.

3. Về phát huy giá trị di tích

- Hoạt động giáo dục truyền thống được duy trì nhưng còn đơn điệu, chưa có mô hình trải nghiệm - tương tác thu hút.
- Chưa có sản phẩm du lịch - văn hóa đặc trưng; chưa kết nối thành tuyến tham quan liên hoàn.
- Công tác truyền thông di sản trên nền tảng số chưa mạnh, chưa tạo được sức lan tỏa.

4. Về lực lượng quản lý tại di tích

- Hiện 02 di tích thuộc Trung tâm Cung ứng Dịch vụ Văn hóa - Thể thao xã Tân Nhựt quản lý trực tiếp; Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc chỉ phối hợp, chưa chủ động hoàn toàn.
- Nhân sự thuyết minh, hướng dẫn còn mỏng; chưa có chế độ hỗ trợ phù hợp.

**III. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN KHI SÁP NHẬP THỰC HIỆN
THEO MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN 02 CẤP**

1. Thuận lợi

- Quy mô địa bàn rộng, dân số đông giúp mở rộng đối tượng tiếp cận giáo dục truyền thống.
- Sự quan tâm của Thành phố đối với công tác bảo tồn di sản lịch sử - cách mạng.
- Việc sáp nhập giúp thống nhất đầu mối quản lý, giảm chồng chéo giữa các đơn vị.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

- Mô hình chính quyền 02 cấp tạo điều kiện đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng tính chủ động cho Ủy ban nhân dân Xã.

2. Khó khăn

a. Về tổ chức bộ máy và nhân sự

- Sau sáp nhập, địa bàn rộng nhưng biên chế giảm theo chủ trương tinh gọn, dẫn đến áp lực lớn trong quản lý di tích.

- Các hoạt động giám sát của cộng đồng đối với bảo tồn di sản cần cơ chế mới hiệu quả hơn.

b. Về phối hợp liên ngành

- Vì di tích thuộc quản lý trực tiếp của đơn vị (Trung tâm Cung ứng Dịch vụ Văn hóa - Thể thao xã Tân Nhựt), Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc khó chủ động đề xuất, triển khai các hoạt động tu bổ hoặc phát huy giá trị.

- Việc phân cấp, giao quyền quản lý chưa thật rõ ràng, gây khó khăn trong xử lý các vi phạm liên quan đến di tích.

c. Về nguồn lực tài chính: Nhu cầu tu bổ lớn nhưng ngân sách xã không đủ đảm đương; nguồn xã hội hóa còn hạn chế, chưa có cơ chế khuyến khích mạnh mẽ.

d. Về công tác quản lý sau sáp nhập

- Áp lực dân số, hạ tầng và tốc độ đô thị hóa khiến công tác bảo vệ cảnh quan di tích bị tác động.

- Một số khu vực xung quanh di tích có nguy cơ bị lấn chiếm, ảnh hưởng đến không gian lịch sử.

**IV. KIẾN NGHỊ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ
(2025 - 2030)**

1. Kiến nghị về đầu tư, tu bổ và tôn tạo

- Đề nghị Thành phố ưu tiên bố trí vốn tu bổ cấp thiết giai đoạn 2025 - 2027.

- Lập quy hoạch tổng thể tôn tạo 02 di tích theo đúng Luật Di sản văn hóa.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

- Đề xuất Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu, tiến tới công nhận Di tích Dân công hỏa tuyến Vĩnh Lộc Mậu Thân 1968 thành di tích cấp quốc gia.

2. Hỗ trợ số hóa và ứng dụng công nghệ

- Xây dựng kho tư liệu số, bản đồ số di tích; triển khai thuyết minh tự động bằng QR Code.

- Đưa 02 di tích vào hệ thống du lịch số, tour tham quan ảo 3D của Thành phố.

3. Phát huy giá trị di tích phục vụ giáo dục và du lịch

- Tổ chức chương trình giáo dục theo chủ đề cho học sinh các cấp.

- Kết nối 02 di tích vào tuyến du lịch “Ký ức - Truyền thống” của Thành phố.

- Hợp tác với các trường đại học để thực hiện hoạt động trải nghiệm sáng tạo, phim tư liệu.

4. Nâng cao năng lực và chế độ cho lực lượng trực tiếp quản lý

- Đề nghị mở các lớp bồi dưỡng đặc thù về di sản cho cán bộ văn hóa, cộng tác viên thuyết minh.

- Xem xét chế độ hỗ trợ phù hợp để thu hút nhân lực gắn bó lâu dài.

5. Hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành

- Xây dựng quy trình phối hợp rõ ràng giữa Sở Văn hóa và Thể thao, giao Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh và đơn vị quản lý trực tiếp (hiện tại do Ủy ban nhân dân xã Tân Nhựt, cụ thể là Trung tâm Cung ứng Dịch vụ Văn hóa - Thể thao xã Tân Nhựt quản lý trực tiếp).

- Phân cấp cho Ủy ban nhân dân xã một số thẩm quyền nhất định trong xử lý vi phạm, bảo vệ cảnh quan di tích.

- Tạo cơ chế linh hoạt cho xã chủ động xã hội hóa và ký kết hợp tác với các trường học, đoàn thể, thành lập Trung tâm Cung ứng Dịch vụ Văn hóa - Thể thao xã Vĩnh Lộc để quản lý, điều hành, phát huy giá trị di tích.

V. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh sáp nhập và thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp, công tác quản lý nhà nước đối với di sản văn hóa tại xã Vĩnh Lộc vừa có cơ hội, vừa đối

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

mặt nhiều thách thức. Ủy ban nhân dân xã xác định việc bảo tồn và phát huy giá trị 02 di tích lịch sử không chỉ là nhiệm vụ chính trị mà còn là trách nhiệm tri ân và giữ gìn ký ức lịch sử cho thế hệ tương lai.

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc cam kết tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, tăng cường chuyển đổi số, huy động sự tham gia của cộng đồng và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan cấp trên nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần I, nhiệm kỳ 2025 - 2030./.

HOẠT ĐỘNG BẢO TÀNG VŨ KHÍ CỔ - ROBERT TAYLOR THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

Bảo tàng Vũ khí cổ Robert Taylor

Đặt vấn đề

Trong hệ thống thiết chế văn hóa hiện nay, bảo tàng ngoài công lập đang ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong việc bổ sung nguồn lực xã hội, đa dạng hóa hoạt động bảo tồn và phát huy di sản văn hóa.

Bảo tàng Vũ khí cổ Robert Taylor là một ví dụ tiêu biểu cho mô hình bảo tàng ngoài công lập hoạt động hiệu quả, có giá trị sưu tập độc đáo, góp phần quảng bá lịch sử - văn hóa, thu hút du khách trong và ngoài nước, đóng góp tích cực cho phát triển du lịch địa phương.

Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động, bảo tàng ngoài công lập nói chung và Bảo tàng Vũ khí cổ Robert Taylor nói riêng đang gặp phải nhiều khó khăn mang tính cơ chế, chính sách, cần được các cấp quản lý quan tâm, tháo gỡ.

1. Đặc điểm, tình hình

- Tên công ty TNHH Bảo Tàng Robert Taylor.
- Tên gọi: Bảo Tàng vũ khí cổ Robert Taylor.
- Địa chỉ: 98 Trần Hưng Đạo, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Website: baotangroberttaylor.com
- Cơ cấu tổ chức: Tổng người lao động làm việc tại Bảo tàng vũ khí cổ là 13 người, gồm: Ban lãnh đạo: 02 người, 01 kế toán, hướng dẫn viên 06 người, bán vé 01 người, tạp vụ 01 người, bảo vệ 02 người.

2. Quá trình thành lập và phát triển

Công ty TNHH Bảo Tàng Robert Taylor được thành lập ngày 18/03/2016 do bà Nguyễn Thị Thu Trang là người đại diện pháp luật, công ty được thành lập trên Quyết định về việc cho phép hoạt động Bảo Tàng ngoài công lập số: 78/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp cho

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

ông Robert Taylor quốc tịch Anh Quốc là chủ sở hữu bộ sưu tập vũ khí cổ. Thời gian qua được sự giúp đỡ, tạo điều kiện và ủng hộ của các cơ quan ban ngành tại thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (cũ), Bảo Tàng vũ khí cổ Robert Taylor chính thức khai trương và hoạt động ổn định từ tháng 04 năm 2016 cho đến nay.

3. Khái quát chung về hoạt động bảo tàng vũ khí cổ Robert Taylor

Bảo Tàng vũ khí cổ Robert Taylor quản lý khoảng 4.000 hiện vật là gồm nhiều bộ sưu tập: súng, giáo mác, kiếm và các loại vũ khí khác, quân trang, quân phục cổ xuất xứ từ nhiều quốc gia trên thế giới: Anh, Pháp, Bỉ, Hà Lan...

Sau thời gian cải tạo, đầu tư thêm cho trụ sở số 98 Trần Hưng Đạo, phường Vũng Tàu để phù hợp với mục đích trưng bày của Bảo Tàng kinh phí đầu tư cải tạo, sửa chữa cũng như xin phép các thủ tục khác để đáp ứng được các điều kiện hoạt động Bảo tàng đến tháng 04 năm 2016 Bảo Tàng Vũ Khí Cổ chính thức đi vào hoạt động.

Với sự đầu tư nghiêm túc, sự lãnh đạo, vận hành chuyên nghiệp, Bảo tàng đã đạt nhiều thành tích nổi bật trong các hoạt động nghiên cứu, sưu tầm và bảo tồn các hiện vật vũ khí từ các nước, trở thành địa điểm mang lại nhiều trải nghiệm độc đáo cho du khách trong nước và quốc tế.

Bảo tàng Vũ Khí Cổ Robert Taylor mở cửa đón du khách trong và ngoài nước đến tham quan 7 ngày/tuần. Từ tháng 4/2016 đến nay, lượng khách đến tham quan: khoảng hơn 245.000 lượt khách (bao gồm khách phục vụ miễn phí đối tượng là những khách mời trong tổ chức Đoàn thể, công chức, viên chức trong đơn vị cơ quan nhà nước, tháng có lượt khách tham quan cao nhất là 7.800 lượt khách. Để tạo nguồn thu, Bảo tàng có bán vé phục vụ khách tham quan với mức giá là 70.000đ/người lớn; trẻ em 35.000đ; Ước tính lượt khách đến tham quan trong năm 2025 là hơn 52.000 lượt.

Bảo tàng luôn thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đã triển khai thực hiện đạt hiệu quả theo Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

18/05/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững, phát huy vai trò nòng cốt, hướng dẫn nhân viên tại đơn vị tuân thủ đúng pháp luật và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Bên cạnh đó đơn vị luôn quan tâm đến công tác phối hợp hoạt động chuyên môn, phát triển nguồn nhân lực và đào tạo bồi dưỡng cho nhân viên, như:

- Thường xuyên phối hợp với Bảo tàng Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Bảo tàng - Thư viện Bà Rịa - Vũng Tàu) trong công tác giáo dục tuyên truyền, truyền thông, trưng bày, cụ thể năm 2025 đã phối hợp với Bảo tàng - Thư viện Bà Rịa - Vũng Tàu trưng bày chuyên đề “Ký ức chiến tranh” trong chuỗi hoạt động kỷ niệm 50 năm Giải phóng Miền nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025) đem lại nhiều dấu ấn cho du khách và nhân dân đặc biệt là học sinh, sinh viên khi đến với Bảo tàng...

- Nâng cao trình độ quản lý cho đội ngũ lãnh đạo các doanh nghiệp du lịch do Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu tổ chức;

- Lớp ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quảng bá du lịch do Công ty CP Đầu tư và phát triển IM tổ chức;

- Tích cực tham gia các Lớp tập huấn và bồi dưỡng nghiệp vụ “Công tác quản lý di tích và thuyết minh di tích” do Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tổ chức.

Bên cạnh đó, Bảo tàng luôn tích cực tham gia và hưởng ứng các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, đóng góp các quỹ... do Sở ban ngành và hiệp hội du lịch tổ chức, phát động.

Bảo Tàng vũ khí cổ Robert Taylor luôn giới thiệu bộ sưu tập vũ khí cổ đến rộng rãi khách tham quan biết về bộ sưu tập cũng như hiểu biết về lịch sử các vũ khí trên thế giới. Tạo thành điểm du lịch về văn hóa, di tích, cổ vật nhằm phục vụ

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

nhu cầu tham quan, nghiên cứu và học tập của du khách, góp phần tạo thêm một điểm nhấn, điểm nổi bật về du lịch của thành phố Vũng Tàu nói riêng và của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nói chung.

4. Thuận lợi - khó khăn

4.1. Thuận lợi

Bảo tàng luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các Sở, ngành để Bảo tàng vũ khí cổ Robert Taylor trong hoạt động chuyên môn, đặc biệt là chủ trương cho Bảo tàng được mượn trụ sở tại địa chỉ số 98 Trần Hưng Đạo, phường Vũng Tàu để làm cơ sở Bảo tàng phục vụ nhân dân và khách tham quan.

Sau thời gian hoạt động, Bảo tàng Vũ khí cổ Robert Taylor đã trở thành một trong những sản phẩm, thương hiệu du lịch độc đáo, không chỉ dừng lại ở phạm vi địa phương mà trên phạm vi cả nước, quốc tế, trên các trang mạng xã hội đều có lượt quan tâm truy cập lớn. Bảo tàng đã rất nỗ lực, biến không thành có, đến nay đã trở thành Bảo tàng tư nhân độc đáo, duy nhất Việt Nam trưng bày bộ sưu tập về vũ khí cổ... của nhiều quốc gia trên thế giới, đảm bảo quy định và đáp ứng tốt các tiêu chí của địa phương, của ngành Văn hoá cũng như du khách trong và ngoài nước.

Bảo tàng vũ khí cổ Robert Taylor đã có những đóng góp đáng kể cho du lịch địa phương, thu hút du khách trong và ngoài nước khi đến tham quan, giới thiệu bộ sưu tập vũ khí cổ đến rộng rãi khách tham quan cũng như giới thiệu về lịch sử các vũ khí trên thế giới, tạo thành điểm du lịch về văn hóa, di tích, cổ vật nhằm phục vụ nhu cầu tham quan, nghiên cứu và học tập của du khách là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên để giáo dục về lịch sử thế giới, các cuộc chiến tranh, để thế hệ trẻ góp thêm kiến thức, nêu cao tinh thần, giá trị hòa bình, góp phần tạo thêm một điểm nhấn, điểm nổi bật về du lịch của Vũng Tàu nói riêng và của Thành phố Hồ Chí Minh nói chung.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

4.2. *Khó khăn*

Thời gian quan, Bảo tàng đã và đang thực hiện chủ trương hoạt động phi lợi nhuận, đầu tư cơ sở vật chất và sửa chữa các khu trưng bày Khang trang, phong phú, khách đến tham quan không bị nhàm chán, đều khen ngợi, giới thiệu cho bạn bè và người thân khi đến Vũng Tàu. Để làm được điều này, mức độ đầu tư rất lớn, không thể đong đếm được bằng tài chính cũng như công sức; nguồn thu chủ yếu phục vụ bù lỗ chi cho hoạt động, chi cho con người, các chi phí phát sinh, mặc dù vậy Bảo tàng vẫn luôn là đơn vị tích cực hưởng ứng và tham gia các hoạt động thiện nguyện của địa phương.

Vừa qua, trao đổi với cơ quan chức năng, Bảo tàng được biết, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đang có chủ trương giao khu nhà đất số 98 Trần Hưng Đạo về Trung tâm Quỹ đất quản lý, về lâu dài sẽ tổ chức bán đấu giá cùng với một số cụm nhà đất lân cận. Bên cạnh đó, theo tinh thần hợp đồng gia hạn cho mượn địa điểm tại số 98 Trần Hưng Đạo để Bảo tàng Vũ khí cổ hoạt động đến tháng 6/2025 đã hết hạn. Sau 02 năm bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19, rồi tu sửa nhiều lần, mặc dù được cho mượn nhà đất để trưng bày, nhưng thực tế thời gian tu sửa và dịch bệnh nhiều nên thời gian để Bảo tàng hoạt động rất hạn chế. Nay thời hạn hợp đồng cho mượn đã hết hạn, Bảo tàng rất hoang mang, lo lắng, không biết đi đâu về đâu, mong muốn UBND Thành phố Hồ Chí Minh, các Sở ngành chức năng tiếp tục tạo điều kiện cho thuê, mượn để có thể tiếp tục duy trì được hoạt động của Bảo tàng.

5. Kiến nghị

5.1. *Về cơ chế ổn định địa điểm hoạt động*

Kính mong Sở Văn hóa và Thể thao xem xét kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tài chính nghiên cứu, xem xét đưa cơ sở nhà đất này ra khỏi danh mục bán đấu giá để Bảo tàng tiếp tục được ký hợp đồng gia hạn mượn trụ sở 98 Trần Hưng Đạo, phường Vũng Tàu thêm 10 năm, được như vậy bảo tàng có thể tập trung sáng tạo, sưu tầm cổ vật để trưng bày đa dạng, phong phú phát triển

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

sản phẩm văn hóa du lịch đặc trưng của thành phố Hồ Chí Minh sản phẩm có một không hai trong cả nước Việt Nam.

5.2. Về chính sách và cơ chế phối hợp

Cần có cơ chế ghi nhận, khuyến khích, hỗ trợ các bảo tàng ngoài công lập tham gia các hoạt động văn hóa - du lịch của địa phương.

Với nguyện vọng có thể tiếp tục duy trì hoạt động của Bảo tàng Vũ Khí Cổ tại khu vực trung tâm phường Vũng Tàu. Bảo tàng chúng tôi rất mong nhận được sự quan tâm hỗ trợ từ các Sở, ban ngành cho Bảo tàng được hưởng chính sách hỗ trợ phát triển Bảo tàng ngoài công lập trên địa bàn phường Vũng Tàu, tạo điều kiện có cơ sở ổn định lâu dài để duy trì phát triển trưng bày hiện vật phục vụ du lịch, là sản phẩm độc đáo, góp phần thu hút khách du lịch trong và ngoài nước, thực hiện chiến lược phát triển du lịch địa phương cạnh tranh với các địa phương khác trong nước và quốc tế, đúng tinh thần Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045, trong đó, có một nhiệm vụ đối với Vũng Tàu - Thành phố Hồ Chí Minh là “Phát triển Vũng Tàu - Thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm du lịch chất lượng cao, đẳng cấp quốc tế”.

Trên đây là nội dung báo cáo tham luận của Bảo tàng vũ khí cổ Robert Taylor trong Hội nghị tổng kết công tác di sản văn hóa năm 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh./.

**KHAI THÁC DU LỊCH ĐỊA PHƯƠNG KẾT HỢP VỚI PHÁT HUY
DI SẢN VĂN HÓA MỘT CÁCH BỀN VỮNG**

Ủy ban nhân dân Đặc khu Côn Đảo

Côn Đảo là vùng đất đặc biệt của Tổ quốc - nơi giao hòa giữa vẻ đẹp nguyên sơ của thiên nhiên và chiều sâu lịch sử, văn hóa. Không chỉ là “bảo tàng sống” về cuộc đấu tranh cách mạng với hệ thống di tích quốc gia đặc biệt hay các di tích văn hóa tiêu biểu như Miếu Bà Phi Yến, Miếu Cậu, Chùa Núi Một..., Côn Đảo còn sở hữu hệ sinh thái rừng - biển phong phú. Những giá trị đặc trưng đó là nền tảng để Côn Đảo hướng tới trở thành hình mẫu về phát triển du lịch văn hóa - sinh thái theo hướng bền vững.

Côn Đảo hiện có 14 di tích (trong đó: 01 di tích cấp quốc gia đặc biệt, 02 di tích cấp tỉnh (*nay là thành phố*), 11 di tích nằm trong danh mục kiểm kê). Về di sản văn hóa phi vật thể, trên địa bàn đặc khu hiện có 01 di sản văn hóa phi vật thể nằm trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (*Lễ hội truyền thống Lễ giỗ bà Phi Yến*) được tổ chức hàng năm tại di tích An Sơn miếu, khu dân cư số 3, đặc khu Côn Đảo.

Các di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh sau khi được xếp hạng, ghi danh được bảo tồn tu bổ, tôn tạo đã trở thành địa chỉ quan trọng thu hút ngày càng nhiều khách du lịch trong nước và quốc tế.

Hiện nay, du lịch văn hóa - lịch sử được xác định là một trong những dòng sản phẩm chủ đạo của du lịch Côn Đảo. Để khai thác lợi thế và tiềm năng to lớn của nguồn lực di sản văn hóa, Côn Đảo đã có những bước chuyển đổi mạnh mẽ, định hướng phát triển du lịch gắn với bảo tồn di sản, biến di sản thành “tài sản” quý báu, phát huy “sức mạnh” trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Công tác bảo tồn, tôn tạo di tích: Tiếp tục thực hiện các Dự án trùng tu tôn tạo, quản lý các di tích do đặc khu và Bảo tàng - Thư viện tỉnh quản lý. Ngày 26 tháng 02 năm 2025, Sở Văn hóa và Thể thao đã có Tờ trình số 34/TTr-SVHTT

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

gửi UBND tỉnh đề nghị cho phép triển khai dịch vụ tour đêm tại Khu di tích quốc gia đặc biệt Côn Đảo trên nền tảng ứng dụng công nghệ số 4.0 và 3D Mapping.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong công tác thuyết minh và quản lý khách tham quan, góp phần nâng cao hiệu quả phát huy giá trị di sản văn hóa. Địa phương đã xây dựng Bản đồ du lịch số 360° Du lịch Côn Đảo, giúp du khách dễ dàng tiếp cận thông tin và trải nghiệm không gian di tích, danh lam thắng cảnh một cách trực quan, sinh động. Tại các điểm di tích, hệ thống thuyết minh tự động được triển khai đồng bộ, kết hợp với số hóa nội dung thuyết minh thông qua mã QR đa ngôn ngữ, tạo điều kiện để du khách chủ động tìm hiểu lịch sử - văn hóa một cách thuận tiện, chính xác.

Nổi bật, mô hình “Giỏ lễ xanh” được triển khai đồng bộ tại các khu, điểm di tích trên địa bàn, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc bảo vệ môi trường, tạo các điểm đến du lịch văn minh, kiên trì đường lối phát triển bền vững. Trong thời gian qua, chính quyền địa phương đã phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai chương trình “Giỏ lễ xanh” với mục tiêu hạn chế tối đa các sản phẩm nhựa dùng một lần, túi nylon, hàng mã gây lãng phí và ảnh hưởng môi trường. Hệ thống giỏ lễ xanh được chuẩn hóa, thiết kế gọn nhẹ, phù hợp không gian tôn nghiêm, giúp du khách thực hành tín ngưỡng một cách văn minh, tiết kiệm và thân thiện môi trường.

Đặc biệt, đến nay toàn bộ các khu, điểm di tích trên địa bàn Đặc khu Côn Đảo đã nghiêm túc triển khai và duy trì hiệu quả chủ trương “Nói không với việc cúng, đốt hàng mã”. Chủ trương này không chỉ nhận được sự đồng thuận cao của người dân và du khách mà còn góp phần quan trọng trong việc giữ gìn không gian di tích trang nghiêm, xanh - sạch - đẹp, đúng với giá trị lịch sử - văn hóa đặc sắc của Côn Đảo.

Việc dừng hoàn toàn hoạt động cúng, đốt hàng mã đã tạo chuyển biến tích cực trong bảo vệ môi trường, giảm thiểu rác thải và hình thành nếp văn minh mới trong ứng xử tại các di tích. Đây cũng là điểm nhấn nổi bật, thể hiện rõ định hướng xây dựng Côn Đảo trở thành điểm đến an toàn, thân thiện, bền vững; đồng thời là

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

minh chứng thuyết phục cho sự gắn kết hài hòa giữa bảo tồn di sản văn hóa và phát triển du lịch xanh tại địa phương.

Trong những năm qua, di sản văn hóa phi vật thể quốc gia Lễ hội truyền thống Lễ giỗ bà Phi Yến được địa phương tổ chức với đầy đủ các nghi lễ trang trọng và nhiều hoạt động phân hội phong phú, từng bước được quan tâm cải tiến để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng của Nhân dân và du khách. Bên cạnh các nghi thức truyền thống, lễ hội còn có nhiều hoạt động văn hóa, trưng bày sản phẩm OCOP, quảng bá du lịch và biểu diễn nghệ thuật, các Hội thi... nhằm tạo không khí sôi nổi, lan tỏa giá trị văn hóa địa phương đến đông đảo người dân và du khách.

Từ năm 2023 đến nay, Côn Đảo được Sở Văn hóa và Thể thao cùng các sở, ngành của tỉnh, thành phố lựa chọn tổ chức nhiều chương trình, sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch quy mô, có ý nghĩa chính trị - văn hóa - xã hội sâu sắc. Tiêu biểu như: Chuỗi hoạt động tưởng niệm và tri ân các Anh hùng Liệt sĩ nhân dịp Lễ Giỗ Anh hùng LLVTND Võ Thị Sáu, Lễ Giỗ Cố Tổng Bí thư Lê Hồng Phong, Lễ Giỗ Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng; các hoạt động kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7; Chương trình nghệ thuật đặc biệt “Côn Đảo - Hồn thiêng Tổ quốc”; Ngày hội Sách Côn Đảo gắn với tuyên truyền văn hóa đọc trong cộng đồng; các chương trình trưng bày, triển lãm chuyên đề về lịch sử đấu tranh cách mạng. Những hoạt động này đã tạo nên không gian văn hóa đặc sắc, góp phần tôn vinh giá trị lịch sử của Côn Đảo, đồng thời thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước đến tham quan, trải nghiệm.

Để phát huy hiệu quả nguồn lực di sản văn hóa phục vụ phát triển du lịch tại Côn Đảo trong những năm tới, cần tập trung thực hiện một số nội dung trọng tâm như sau:

Một là, triển khai đồng bộ các nội dung trong Đề án phát triển sản phẩm du lịch; đẩy nhanh việc hình thành các sản phẩm mới: du lịch chánh niệm, du lịch đêm, du lịch sinh thái biển đảo, đồng thời làm mới các sản phẩm du lịch văn hóa

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

- lịch sử. Thực hiện tốt Chiến lược tiếp thị và xây dựng thương hiệu du lịch Côn Đảo; triển khai bộ nhận diện thương hiệu, đẩy mạnh marketing số, tăng cường truyền thông đến các thị trường mục tiêu.

Hai là, tiếp tục nâng cao công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch chuyên nghiệp, đặc biệt là trong lĩnh vực hướng dẫn viên du lịch và quản lý di sản văn hóa.

Ba là, tăng cường ứng dụng công nghệ trong phát triển du lịch, sử dụng công nghệ số trong giới thiệu di sản: Phát triển ứng dụng di động, website, và các nền tảng số để cung cấp thông tin về di sản văn hóa, lịch sử, các điểm du lịch hấp dẫn tại Côn Đảo. Xây dựng các hệ thống thông tin du lịch thông minh tại các điểm đến để du khách dễ dàng tiếp cận và tìm hiểu về các giá trị văn hóa, lịch sử đặc sắc của Côn Đảo.

Bốn là, chú trọng xây dựng thương hiệu du lịch văn hóa Côn Đảo. Tăng cường các hoạt động xúc tiến du lịch, quảng bá hình ảnh của Côn Đảo như là một điểm đến du lịch văn hóa hấp dẫn thông qua các kênh truyền thông, hội chợ du lịch quốc tế và sự kiện quảng bá văn hóa, thể thao. Đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố nâng cấp quy mô tổ chức các sự kiện văn hóa, lễ hội quy mô cấp thành phố như: Lễ hội Côn Đảo, Lễ hội truyền thống Lễ giỗ Bà Phi Yến, lễ giỗ Nữ AHELLVTND Võ Thị Sáu, Lễ kỷ niệm Ngày thương binh liệt sỹ 27/7 thu hút sự tham gia của các du khách trong và ngoài nước. Các sự kiện này không chỉ giúp bảo tồn văn hóa mà còn tạo cơ hội phát triển kinh tế cho cộng đồng.

Năm là, đẩy mạnh liên kết và hợp tác trong bảo tồn, phát huy di sản. Tăng cường hợp tác giữa chính quyền, đơn vị quản lý di tích, doanh nghiệp lữ hành và cộng đồng; thu hút nguồn lực đầu tư; mở rộng hợp tác với các tổ chức bảo tồn di sản và liên kết tour tuyến với các địa phương khác trong khu vực để nâng cao sức hấp dẫn của Côn Đảo.

Mỗi địa phương đều có những lợi thế riêng trong phát triển du lịch; đối với Côn Đảo, di sản văn hóa, lịch sử giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc định hình bản sắc và tạo dựng thương hiệu du lịch khác biệt.

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT
CÔNG TÁC DI SẢN VĂN HÓA NĂM 2025
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Phát huy nguồn lực di sản văn hóa trong phát triển du lịch đòi hỏi một chiến lược tổng thể, kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và khai thác hợp lý; đồng thời hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng, sáng tạo, mang dấu ấn riêng. Phát triển du lịch phải gắn với mục tiêu bền vững, đảm bảo mang lại lợi ích kinh tế nhưng không làm ảnh hưởng đến giá trị văn hóa, mà ngược lại phải góp phần gìn giữ, lan tỏa những di sản quý báu cho các thế hệ mai sau.

Với sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của Nhân dân và sự ủng hộ của du khách, tin tưởng rằng Côn Đảo sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, trở thành điểm đến tâm cổ khu vực và quốc tế - nơi hội tụ hài hòa giữa giá trị tự nhiên, văn hóa, lịch sử và định hướng phát triển hiện đại, bền vững./.